

PHỤ LỤC

KẾ HOẠCH BẢO DƯỠNG, SỬA CHỮA VÀ THỬ NGHIỆM HỆ THỐNG ĐIỆN
TUẦN 42 NĂM 2026 (Từ 12/10/2026 đến 18/10/2026)

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
A. LƯỚI ĐIỆN 110KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	12-10-26	08h00	12-10-26	13h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-10-26	08h00	12-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	18h00	12-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	08h00	12-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	18h00	12-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Trảng Bàng 2 - 172 Thành Công, 174 Trảng Bàng 2 - 171 An Hội, 171 Thành Công - 172, 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, 172 An hội - 171 Đức Huệ	Từ trụ 22A đến trụ 22A/12, từ trụ 25 đến trạm 110kV An Hội	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông.	Từ trụ 04 đến trụ 24	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	13-10-26	08h00	13-10-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng giàn tụ bù TBN402.	Công tác kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng định kỳ	0	Ngăn T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	Cắt điện cô lập ngăn T402 trạm 110kV Suối Ngõ.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	13-10-26	09h00	13-10-26	11h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Thay đèn chiếu sáng sân ngất trạm 110kV Thạnh Đức	Đèn chiếu sáng sân ngất bị hỏng.	0	Không mất điện	Cắt CB cấp nguồn cho hệ thống chiếu sáng sân ngất	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	13-10-26	09h00	13-10-26	11h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị, khu vực xung quanh hàng rào trạm.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	13-10-26	18h00	13-10-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp.	Trạm 110kV Suối Dộp.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	13-10-26	08h00	13-10-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	13-10-26	18h00	13-10-26	21h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 171 Bàu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bàu Đồn - 171 Mộc Bài	Từ trụ 24 đến trụ 62A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
18	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Bầu Đồn - 171 Phước Đức, 172 Bầu Đồn - 171 Mộc Bài, 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến trụ 62A (62B)/1	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Bầu Đồn - 172 Thuận Lợi, 180 Bầu Đồn - 171 Gia Lộc	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến trụ 13	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV Bầu Đồn - P.Đồng 5, Bầu Đồn - Phước Đồng 6	Từ trạm 220kV Bầu Đồn đến Phước Đồng 6	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Bầu Đồn - 171 Thạnh Đức, 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành	Từ trụ 62B đến trụ 88A	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, đường dây 110kV 174 Bầu Đồn - 171 Hòa Thành, 172 Hòa Thành - 172 Long Hoa, 171 Tây Ninh 2 - 171 Long Hoa	Từ trụ 88A đến trạm 110kV Hòa Thành đến trụ 138	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	13-10-26	07h00	13-10-26	14h00	XNLTĐTN	- XNLTĐTN - XNDVTN	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	- Thí nghiệm CBM cấp độ 2 năm 2026 MBA TD42 trạm 110kV KCN Trảng Bàng - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm	TNĐK	0	Ngăn TD42-2 trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Cắt điện, cô lập ngăn TD42-2 trạm 110kV KCN Trảng Bàng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện tự dùng trạm sang TD41-1 nếu đang dùng TD42-2
24	14-10-26	08h00	14-10-26	18h00	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đồng	Trạm 110kV Phước Đồng	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	14-10-26	18h00	08-09-26	22h30	XNLTĐTN	XNLTĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Trảng Bàng	Trạm 110kV Trảng Bàng	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sản ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
26	14-10-26	09h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Đo kiểm tra điện áp accu, máy nạp accu. Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	14-10-26	09h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh các tủ trung gian, tủ thiết bị ngoài sân ngất. Vệ sinh các tủ điều khiển, bảo vệ, RTU, tủ rack hệ thống Camera giám sát PCCC, tủ TTLL trong nhà điều hành, đầu tủ các thiết bị C41, C42 trong nhà họp bộ. Vệ sinh máy nạp, accu, đo điện áp và nội trở accu. Vệ sinh công nghiệp nhà điều hành, phương tiện PCCC và CNCH, nhà bơm PCCC, vệ sinh lưới lọc máy điều hòa, vệ sinh dọn dẹp cỏ rác sân ngất, đường nội bộ và xung quanh hàng rào trạm tại các trạm biến áp 110kV Suối Ngõ.	Công tác kiểm tra, vệ sinh định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	14-10-26	08h00	14-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	14-10-26	18h00	14-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Cầu Máng.	Trạm 110kV Cầu Máng	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	14-10-26	08h00	14-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	14-10-26	18h00	14-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Thành Công	Trạm 110kV Thành Công	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	14-10-26	07h00	14-10-26	11h00	XNLĐTN	- XNLĐTN	Trạm 110kV Suối Ngõ	Trạm 110kV Suối Ngõ	- Tháo bộ giám sát PD Online C42 Trạm 110kV Suối Ngõ	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	14-10-26	13h00	14-10-26	18h00	XNLĐTN	- XNLĐTN	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Lắp bộ giám sát PD Online C41 Trạm 110kV Phước Đông	TNĐK	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
34	14-10-26	06h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	- XNLĐTN (Đội QLVH đường dây) - XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	- Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng. - Ngăn 172 Trạm 110kV Tân Hưng.	- Từ trụ 03 đến trụ 20 Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng. - Ngăn 172 Trạm 110kV Tân Hưng.	- Lắp kim chống sét đường dây 110kV. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 172 Trạm 110kV Tân Hưng.	Tăng cường giải pháp giảm sự cố do sét, bảo dưỡng thiết bị.	0	Đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng; Ngăn 172 Trạm 110kV Tân Hưng.	Cắt điện, cô lập đường dây 110kV 174 Tân Biên 2 - 172 Tân Hưng; Ngăn 172 Trạm 110kV Tân Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	15-10-26	08h00	15-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	15-10-26	18h00	15-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	15-10-26	18h00	15-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Tân Biên	TBA 110kV Tân Biên	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	15-10-26	08h00	15-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Long Hoa.	Trạm 110kV Long Hoa.	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
39	15-10-26	18h00	15-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Tây Ninh.	Trạm 110kV Tây Ninh.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	15-10-26	08h00	15-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV Mộc Bài	Trạm 110kV Mộc Bài	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh. Kiểm tra, chạy máy phát 100KVA. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	15-10-26	18h00	15-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Bến Cầu)	Trạm 110kV An Hội	Trạm 110kV An Hội	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
42	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Thạnh Đức - 174 Tây Ninh, 171 Tây Ninh 2 - 172 Long Hoa	Từ trụ 138 đến trạm 110kV Tây Ninh	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
43	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 179 Trảng Bàng 2 - 172 Phước Đông, 171 Bầu Đôn - 171 Phước Đức, 171 Phước Đông - 172 Phước Đức	Từ trụ 38 đến trạm Phước Đông đến trạm Phước Đức	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
44	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 178 Trảng Bàng 2 - 172 NM ĐMT HTG, 172 Bầu Đôn - 171 Mộc Bài, 171 NM ĐMT HTG - 172 Bến Cầu, 172 Mộc Bài - 171 Bến Cầu	Từ trụ 24 đến trạm Mộc Bài, từ trụ 24/64 đến trụ 24/64/34	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Tân Hưng - 171 Suối Ngõ	Từ trạm 110kV Tân Hưng đến trạm 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tất cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
46	16-10-26	09h00	16-10-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Vệ sinh công nghiệp trạm và phát quang xung quanh hàng rào trạm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngất, xung quanh hàng rào và tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
47	16-10-26	09h00	16-10-26	16h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đức	Trạm 110kV Phước Đức	Bảo dưỡng gián tụ bù TBN 401 trạm 110kV Phước Đức	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Ngăn T401 trạm 110kV Phước Đức	Cắt điện cô lập ngăn T401 trạm 110kV Phước Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
48	16-10-26	18h00	16-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	TBA 110kV Tân Hưng	TBA 110kV Tân Hưng	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng hợp bộ, phòng Accu, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
49	16-10-26	08h00	16-10-26	11h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Suối Dộp	Trạm 110kV Suối Dộp	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	16-10-26	18h00	16-10-26	19h30	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành.	Trạm 110kV Hòa Thành.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	16-10-26	08h00	16-10-26	18h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Kiểm tra định kỳ ngày thiết bị toàn trạm. Vệ sinh phòng và các tủ bảng điện trong nhà. Vệ sinh lưới lọc máy lạnh.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
52	16-10-26	08h00	16-10-26	18h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV Bến Cầu	Trạm 110kV Bến Cầu	Phát quang xung quanh trạm và vệ sinh sân ngắt. Kiểm tra suối, chiếu sáng, vệ sinh và bịt kín các tủ thiết bị toàn trạm. Bảo dưỡng máy lạnh. Sơn đường ống và kiểm tra vệ sinh Hệ thống PCCC. Xử lý Camera mất kết nối.	- Kiểm tra bảo dưỡng và vệ sinh công nghiệp thiết bị định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
53	16-10-26	18h00	16-10-26	21h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Cầu)	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Trạm 110kV KCN Trảng Bàng	Kiểm tra định kỳ đêm thiết bị toàn trạm. Vệ sinh các phòng trong nhà.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
54	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Suối Ngô - 171 XM Tây Ninh	Từ trạm 110kV Suối Ngô đến trụ 114	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
55	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên	Từ trạm Tân Biên đến trạm Suối Dộp	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Kiểm tra định kỳ ngày lưới điện 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	16-10-26	07h00	16-10-26	14h00	XNLĐTN	- XNLĐTN - XNDVTN	Trạm 110kV Tây Ninh	Trạm 110kV Tây Ninh	- Thí nghiệm CBM cấp độ 2 năm 2026 MBA TD42 trạm 110kV Tây Ninh. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng tháo lắp thiết bị phục vụ thí nghiệm	TNĐK	0	Ngăn TD42-2 trạm 110kV Tây Ninh	Cắt điện, cô lập ngăn TD42-2 trạm 110kV Tây Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	Chuyển điện tự dùng trạm sang TD41-1 nếu đang dùng TD42-2
57	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	XNLĐTN	- Công ty Truyền tải điện 4 - XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân Châu)	- Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên - Ngăn 171 Trạm 110kVTân Biên	- Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên - Ngăn 171 Trạm 110kVTân Biên	- Đảm bảo an toàn cho Công ty Truyền tải điện 4 công tác. - Kiểm tra, vệ sinh, bảo dưỡng thiết bị ngăn 171 Trạm 110kVTân Biên	TNĐK; bảo dưỡng thiết bị.	0	- Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên - Ngăn 171 Trạm 110kVTân Biên	- Cắt điện cô lập Đường dây 110kV 175 Tân Biên 2 - 171 Tân Biên; Ngăn 171 Trạm 110kVTân Biên	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	17-10-26	18h00	17-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Lộc Thuận	Trạm 110kV Lộc Thuận	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	17-10-26	18h00	17-10-26	22h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Trảng Bàng)	Trạm 110kV Phước Đông	Trạm 110kV Phước Đông	- Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu 110VDC, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	-Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
60	17-10-26	18h00	17-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân Châu)	TBA 110kV Suối Ngõ	TBA 110kV Suối Ngõ	Kiểm tra định kỳ đêm tại phòng điều hành, phòng họp bộ, phòng Accu, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị. Nhà bơm PCCC.	Công tác kiểm tra định kỳ	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	17-10-26	08h00	17-10-26	11h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Hòa Thành	Trạm 110kV Hòa Thành	Kiểm tra định kỳ thiết bị ngày, vệ sinh công nghiệp trạm tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra, vệ sinh công nghiệp định kỳ.	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	17-10-26	18h00	17-10-26	19h30	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tây Ninh)	Trạm 110kV Thạnh Đức	Trạm 110kV Thạnh Đức	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV tại phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm các thiết bị trạm 110kV	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 An Hội - 171 Đức Huệ, đường dây 110kV 171 NM ĐMT TTC - 177 Đức Hòa 2, đường dây 110kV 172 Đức Huệ - 178 Đức Hòa 2	Từ trụ 30 đến trạm 110kV Đức Huệ đến trạm 220kV Đức Hòa	Kiểm tra kỹ thuật trụ, tắt cả các phụ kiện trên trụ, vệ sinh chân móng trụ và chặt cây cao dưới 5m dọc hành lang tuyến	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Mộc Hoá - 171 Vĩnh Hưng	Từ trụ 01 đến trụ 128	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Tân Trụ - 131 Tân Tập; 174 Cần Đước 2 - 171 Tân Trụ	Từ trụ 1B đến trụ 32	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu; 172 Mỹ Tho 2 - 171 Tầm Vu 2	Từ trụ 135A đến trụ 52	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLD Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngắt, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
Trang 6																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	12-10-26	08h00	12-10-26	09h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV Long Hiệp	MC T402	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC T402 dự phòng vào mang điện và không đóng MC T402	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	L Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Vĩnh Hưng - 173 Hồng Ngự và đường dây 110kV 174 Vĩnh Hưng - 171 Tân Hồng	Từ trụ 100 đến trụ 178	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 171 Tầm Vu - 172 Tầm Vu 2; 172 Tầm Vu 2 - 172 Mỹ Tho 2	Từ trụ 51/1 đến trụ 51/33	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 172 Phước Lý - 176 Căn Đước 2; 171 Phước Lý - 171 Căn Giuộc	Từ trụ 136A đến trụ 19; từ trụ 19 đến trụ 94C	Kiểm tra định kỳ ngày	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Hòa 3	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thạnh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thạnh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	14-10-26	18h00	14-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	14-10-26	18h00	14-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	14-10-26	07h00	15-10-26	17h00	XNLDTN	- TNDMN - Công ty Cổ phần Biển Thẽ Thủ Đức - XNLDTN	- TBA 110kV Mộc Hóa;	Ngăn 132, T2, 432	Thay túi khí MBA T2 (sấy lọc dầu, thí nghiệm dầu MBA, đóng điện nghiệm thu đưa vào vận hành)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện 132, T2, 432 TBA 110kV Mộc Hóa; - Đóng 421 kết gián thanh cái C41, C42	Cô lập 132, T2, 432 TBA 110kV Mộc Hóa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 173 KCN Vĩnh Lộc 2 - 172 Rạch Chanh	Các khoảng trụ: 66/2-66; 77-78-79-80. Dơn: 66; 68; 69; 74; 76; 77; 82; 86	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 110kV 174 Cai Lậy - 171 Tân Thạnh	Các khoảng trụ: 82-84; 85-86; 93-94; 100-102; 103-104; 110-112; 127-128; 136-138; 138-140	Phát quang hành lang tuyến đường dây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
26	15-10-26	18h00	15-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	16-10-26	18h00	16-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Tân An)	TBA 110kV Tân An, Tầm Vu, Thủ Thừa, Long An, Tầm Vu 2, Tân Trụ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Cần Đước)	TBA 110kV Cần Đước, Cần Giuộc, Long Hậu, Tân Tập, KCN Phước Lý	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Bến Lức)	TBA 110kV: Rạch Chanh, KCN Thuận Đạo, Long Hiệp, An Thạnh, Bến Lức	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	16-10-26	18h00	16-10-26	22h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Đức Lập)	TBA 110kV Đức Lập, Đức Hòa 3, Đức Huệ	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
31	16-10-26	08h00	16-10-26	09h00	XNLDTN	XNLDTN (Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Tân Thạnh	MC 477	Kiểm tra mở DTĐ liên quan, thao tác đưa MC 477 dự phòng vào mang điện và không đóng MC 477	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	L Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
32	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Đội QLVH đường dây)	Đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Căn Giuộc; Đường dây 172 Căn Giuộc - 172 Long Hậu	Trụ công TBA 110kV Căn Giuộc đến 94A);	Chuyển vật tư dụng cụ thi công đến địa điểm công tác thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Căn Giuộc (từ trụ công TBA 110kV Căn Giuộc đến 94A)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	17-10-26	18h00	17-10-26	22h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV: Đức Hòa, Hựu Thanh, Bình Tiên	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ đêm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	XNLĐTN	XNLĐTN(Tổ TTLĐ Mộc Hóa)	TBA 110kV Mộc Hóa, Thanh Hóa, Vĩnh Hưng, Tân Thạnh	Phòng điều hành, sân ngất, tủ bảng điện điều khiển, bảo vệ thiết bị.	Kiểm tra định kỳ ngày, vệ sinh công nghiệp trạm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	17-10-26	05h00	17-10-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Tầm Vu - Đường dây 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu	- Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Tầm Vu;	- Sửa chữa tủ RTU Main - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Tầm Vu; - Mất điện Đường dây 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu - Đóng 412 kết gián thanh cái C41, C42	- Cô lập 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Tầm Vu; - Cắt điện Đường dây 173 Long An 2 - 172 Tầm Vu	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	18-10-26	08h00	18-10-26	16h00	XNLĐTN	XNLĐTN (Tổ TTLĐ Đức Hòa)	TBA 110kV Đức Hòa	Ngăn T402, TBN402	- Vệ sinh, bảo dưỡng gián TBN402 - Thu hồi các tụ hư hỏng (Tái bố trí gián TBN402 từ 3MVAR lên 4.8MVAR theo đúng sơ đồ ban hành) - Thay chì tụ bù hỏng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện T402, TBN402	Cô lập T402 TBA 110kV Đức Hòa	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	18-10-26	05h00	18-10-26	16h00	XNLĐTN	- TNDMN - Ban QLDA PCTN - XNLĐTN	- TBA 110kV Long Hiệp - Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp	Ngăn 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Long Hiệp;	- Sửa chữa tủ RTU Main - Vệ sinh, bảo trì thiết bị trạm	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	- Mất điện 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Long Hiệp; -Mất điện Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp - Đóng 412 kết gián thanh cái C41, C42	- Cô lập 172, 112, C12, 132, T2, 432 TBA 110kV Long Hiệp; - Cắt điện Đường dây 174 KCN.Vĩnh Lộc 2 - 172 Long Hiệp	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	18-10-26	05h00	31-10-26	16h00	XNLĐTN	- Ban QLDA PCTN - XNDVTN - XNLĐTN	Đường dây 172 Căn Giuộc - 172 Long Hậu	- Toàn tuyến Đường dây 172 Căn Giuộc - 172 Long Hậu	- Kéo thay dây chống sét TK 50 bằng dây chống sét kết hợp cáp quang OPGW-24 Đường dây 110kV 172 Long Hậu - 172 Căn Giuộc (từ trụ 43/1 đến 94A); - Công tác chuẩn bị từ trụ 43/1 đến trụ công TBA 110kV Long Hậu; - Kiểm tra CS T47; T93; kiểm tra trụ vượt T73; T74;	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng lưới điện 110kV	0	Mất điện đường dây 172 Căn Giuộc - 172 Long Hậu	- Cô lập đường dây 172 Căn Giuộc - 172 Long Hậu - Lưu ý đường dây 171 KCN Phước Lý - 171 Căn Giuộc có điện 110kV và đường dây 171 Nhà Bè - 171 Long Hậu có điện 110kV từ 05h00 ngày 06/10/2026 đến 05h00 ngày 11/10/2026	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
B. LƯỚI ĐIỆN 22KV																					
CƠ SỞ 1																					
1	12-10-26	08h00	12-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 480 Bến Lức	Trụ 30-154 trục Bến Lức Đức Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
2	12-10-26	08h30	12-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Rạch Kênh tuyến 474 An Thạnh	Từ trụ số 02- 13 nhánh rẽ Rạch Kênh tuyến 474 An Thạnh	Lắp chằng, chỉnh trụ số 3 bị nghiêng, phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 6 xã Thanh Lợi	Cắt LBFCO Rạch Kênh	66	0,3929	0,0010	0,0239	0,0001	0,067	433	
3	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T21/6 Long Bình	Từ trụ số 21/2 đến trụ 21/8 đường dây hạ áp trạm T21/6 Long Bình tuyến 478 Bến Lức	Kéo dây hạ áp, sang tải hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Một phần áp Phước Tỉnh xã Mỹ Yên	- Cắt 3FCO trạm T21/6 Long Bình - Cắt 3LBFCO nhánh rẽ Lò quay Chín Dăn; - Cắt CB trạm áp Tấn Long 2	105	0,8656	0,0016	0,0526	0,0001	0,167	1.500	
4	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Xoài Đồi Phước Lý Nr Cầu Xây Nr Cầu Xây 3 Trục Công Long Hoà- Cầu Trầm	Trụ 184-185(2), 191-195(4), 196-199(4), 200-204(4), 205-208(4), 209-215(5), 220B-220C(2) T/c Xoài Đồi Phước Lý 2-4(3), 10-14(5) Nr Cầu Xây 1-2(4) Nr Cầu Xây 3 22-23(1), 26-27(1), 39-40(1), 56(1), 68-69(1), 74(1) Trục Công Long Hoà-Cầu Trầm	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	14h00	12-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T10 Áp 1A Tân Trạch	Tại trạm T10 Áp 1A Tân Trạch, tuyến 476 Cần Đước 2	Thay MBA điều hòa công suất trạm T10 áp 1A tân Trạch từ 37,5 KVA thành 50 KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Một phần áp Xóm Trường (áp 6 cũ), áp Trạch An (áp 7 cũ) xã Mỹ Lệ	Cắt LBFCO p/d Áp 1A Tân Trạch	98	0,2344	0,0016	0,0120	0,0001	0,100	250	
6	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tân	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 474, 475 Long Hậu	Nhánh rẽ KTĐC Long Phú, Nhánh rẽ Tân Phước, KTĐC Tân Phước	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Đại Tiến Phát	Trạm: Ngã Tư Đông Thạnh, T1B Tân Tập, T116A/1 Vùng Hạ, T1B Tân Quang, T5 Tân Quang, Ấp Nam Đông Thạnh	Đường dây hạ thế trạm: Ngã Tư Đông Thạnh, T1B Tân Tập, T116A/1 Vùng Hạ, T1B Tân Quang, T5 Tân Quang, Ấp Nam Đông Thạnh	Cắt gốc thu hồi trụ hạ thế, sang dây hạ thế, branchement, điện kế từ trụ cũ sang trụ mới Nr Vùng Hạ, Tân Quang phục vụ Công trình nâng cấp mở rộng ĐT826C – Xã Tân Tập.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Khu vực ĐT826C, Ấp Tây, Nam, Tân Quang 1, 2 xã Tân Tập	- Cắt MCCB trạm: Ngã Tư Đông Thạnh, T1B Tân Tập, T116A/1 Vùng Hạ, T1B Tân Quang, Ấp Nam Đông Thạnh; - Cắt FCO trạm T5 Tân Quang	1315	7,4329	0,0138	0,6576	0,0012	1,000	9.000	
9	12-10-26	14h30	12-10-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc và tuyến 477 Phước Lý	Tại DS T2, Rec T2C Phước Hậu; DS T39 + LBS T37 Long Thượng	Chuyển giao lưới tuyến 475 Cần Giuộc - tuyến 477 Phước Lý từ DS T2 Phước Hậu đến DS T39 Long Thượng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T2 Phước Hậu; - Kiểm tra điều kiện khớp vòng đạt yêu cầu đóng điện tại Rec T2C Phước Hậu; - Đóng Rec T2C Phước Hậu; - Cắt LBS T37 + DS T39 Long Thượng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	12-10-26	15h30	12-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 481 Long Hậu và tuyến 479 Tân Tập	Tại Rec + DS T18 Long Hậu	Chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Tập - 481 Long Hậu từ MC 479 Tân Tập đến DS T18 Long Hậu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khớp vòng đạt yêu cầu đóng điện tại MC 479 Tân Tập; - Đóng MC 479 Tân Tập; - Cắt Rec+DS T18 Long Hậu.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	12-10-26	16h30	12-10-26	17h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 472 Cần Đước và tuyến 471, 473, 475, 477 Tân Tập	Tại LTD T10A Tân Tập tuyến 477 Tân Tập, DS T10B TC 471, 473 Tân Tập, DS T40A Tân Tập, DS T31 Tân Tập 2; DS T1 Tân Tập 2 LBS T1 Thủ Bộ	Chuyển giao lưới tuyến 472 Cần Đước - 471, 473, 475, 477 Tân Tập về vị trí vận hành bình thường	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	280	Ấp Tây Phú, Chánh Nhứt, Phú Thạnh, Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc; ấp Tây, Nam, Trung, Bắc, Tân Quang 1, 2, Tân Đại, Tân Thành, Tân Chánh, Tân Hòa, Vĩnh Hòa, Thạnh Trung, Đông An, Đông Bình xã Tân Tập; Ấp Long An 1, 2, 3, 4 xã Phước Vĩnh Tây; ấp Thuận Nam, Thuận Đông xã Mỹ Lộc.	- Cắt LBS T1 Thủ Bộ - Cắt 3 LTD Bypass T10A 471-477 Tân Tập (mạch trên); - Cắt DS T40A Tân Tập Bypass 471-473 Tân Tập; - Cắt DS T31 Tân Tập 2 Bypass 471-475 Tân Tập;; - Đóng DS T10B TC 471 Tân Tập; - Đóng DS T10B TC 473 Tân Tập; - Đóng DS T1 TC 475 Tân Tập; - Đóng DS T10 TC 477 Tân Tập; - Đóng MC 471, 473, 475, 477 Tân Tập.	11465	18,6516	0,1243	1,5925	0,0106	9,333	23.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
12	12-10-26	17h30	12-10-26	18h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 477 Tân Tập và tuyến 472 Cần Đước	Tại Rec T123 Chợ Tràm, DS T122 Chợ Tràm. Tại LBS T1 Thủ Bộ, DS T2 Thủ Bộ.	Chuyển giao lưới tuyến 477 Tân Tập - 472 Cần Đước từ DS T2 Thủ Bộ đến DS T122 Chợ Tràm	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng đạt yêu cầu đóng điện tại LBS T1 Thủ Bộ; - Đóng LBS T1 Thủ Bộ; - Cắt Rec T123 Chợ Tràm; - Cắt DS T122 Chợ Tràm.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	12-10-26	08h00	12-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 9 Tân Đức	Tại trụ: T3-4, T7-8, T11-12, T13-14, T15A 16, T17-18, T20-21, T25-26, T29-30.	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr DS 9 Tân Đức Tổng: 16 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	12-10-26	13h30	12-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 7 Tân Đức	Tại trụ: T1-2, T4-5, T9-10, T11-12, T15-16, T18-19	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr DS 7 Tân Đức Tổng: 12 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
15	12-10-26	08h00	12-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TV TK Khánh Khang Thịnh	NR Lộ Công Voi	Tại trụ T11 NR Lộ Công Voi	Di dời trụ T11 NR Lộ Công Voi	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Bình Hữu xã Đức Hòa	Cắt 3LBFCO NR Lộ Công Voi	82	0,1809	0,0009	0,0154	0,0001	0,167	583	
16	12-10-26	08h00	12-10-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T25/1 Gò Hưu Trên	Tại trạm T25/1 Gò Hưu Trên	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T25/1 Gò Hưu Trên	136	0,7717	0,0014	0,0657	0,0001	0,100	900	
17	12-10-26	09h00	12-10-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm 2 KDC và VDL Trần Anh T13/9/1 Nr KDC Xuyên Á	Tại trạm 2 KDC và VDL Trần Anh T13/9/1 Nr KDC Xuyên Á	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + DS NR KDC và VDL Trần Anh	133	0,7547	0,0014	0,0643	0,0001	0,100	900	
18	12-10-26	10h00	12-10-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T31/8 Khu Giồng Dừa	Tại trạm T31/8 Khu Giồng Dừa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T31/8 Khu Giồng Dừa	133	0,7547	0,0014	0,0643	0,0001	0,100	900	
19	12-10-26	11h00	12-10-26	11h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T27A/8 Giồng Da	Tại rạm T27A/8 Giồng Da	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T27A/8 Giồng Da	78	0,4426	0,0008	0,0377	0,0001	0,100	900	
20	12-10-26	13h00	12-10-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8B Gò Hưu Dưới	Tại trạm T8B Gò Hưu Dưới	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T8B Gò Hưu Dưới	94	0,5334	0,0010	0,0454	0,0001	0,100	900	
21	12-10-26	14h00	12-10-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T31/1 Gò Hưu Trên	Tại trạm T31/1 Gò Hưu Trên	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T31/1 Gò Hưu Trên	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
22	12-10-26	15h00	12-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T71/1 Mỹ Hạnh Bắc	Tại trạm T71/1 Mỹ Hạnh Bắc	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tràm Lạc xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T71/1 Mỹ Hạnh Bắc	133	0,7547	0,0014	0,0643	0,0001	0,100	900	
23	12-10-26	08h00	12-10-26	10h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T21 Cò Chi	Trạm T21 Cò Chi	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T21 Cò Chi	105	0,5958	0,0011	0,0507	0,0001	0,100	900	
24	12-10-26	10h45	12-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11 Cò Chi	Trạm T11 Cò Chi	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T11 Cò Chi	90	0,5107	0,0009	0,0435	0,0001	0,100	900	
25	12-10-26	13h00	12-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T14 Tư Mậu	Trạm T14 Tư Mậu	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO Trạm T14 Tư Mậu	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
26	12-10-26	15h00	12-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T8 H4m Anh Vũ	Trạm T8 H4m Anh Vũ	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 4 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T8 H4m Anh Vũ	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
27	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV-TVĐ/258) tuyến 480 Tầm Vu 2	Từ trụ T61 đến trụ T66 Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV-TVĐ/258).	Trồng chèn 04 trụ BTLT 8,5m đơn và 01 trụ ghép BTLT 8.5m, đầu nối 230m Cấp LV-ABC 3x50m2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Một phần áp Bình Thới xã Thuận Mỹ	Cắt LBFCO T55 Nhánh rẽ Bình An	354	5,0614	0,0094	0,1729	0,0003	0,333	3.000	
28	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV-TVĐ/258) tuyến 480 Tầm Vu 2	Tại trụ 75/1 Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV-TVĐ/258).	Đầu nối Nhánh rẽ XDM Bình Thạnh 2 và trạm 50 kVA	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T55 Nhánh rẽ Bình An	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	12-10-26	15h00	12-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	ĐDHA trạm Bình Thới 1-2 (476TV-TVĐ/258/53/1) - Tuyến 480 Tầm Vu 2	Tại trụ T.H1A ĐDHA trạm Bình Thới 1-2 (476TV-TVĐ/258/53/1)	Đầu nối ĐDHA XDM trạm Bình Thới 1-2	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	3	Một phần áp Bình Thới xã Thuận Mỹ	Cắt FCO TBA Bình Thới 1-2	38	0,0906	0,0010	0,0031	0,0000	0,100	150	
30	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Bình An nối dài - Tuyến 480 Tầm Vu 2	Từ trụ số 56 đến trụ số 84 Nhánh rẽ Bình An nối dài (476TV-TVĐ/258) đến trụ số 09 Nhánh rẽ Hai Kịch (476TV-TVĐ/258/80) và đến trụ số 01 Nhánh rẽ TBA Bình Thới 4-1 (476TV-TVĐ/258/84)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay dây tiếp địa trạm, LA bị đứt, mất, bọc hóa lều, lắp nắp chụp LA, MBA, chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO T55 Bình An	0	4,9899	0,0092	0,1704	0,0003	0,000	0	
31	12-10-26	08h00	12-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
32	12-10-26	08h00	12-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ: Gò Pháo, Kinh T9, Kinh T9 nối dài, Kinh T11, Trần Hùng Tráng, tuyến 476 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Gò Pháo, Kinh T9, Kinh T9 nối dài, Kinh T11, Trần Hùng Tráng	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (56 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Trạm bơm điện Kinh 1000 Bắc Hậu Thạnh Tây - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 35 nhánh rẽ Trạm bơm điện Kinh 1000 Bắc Hậu Thạnh Tây và đến trụ số 34/18 thuộc HAĐL trạm Biện Minh - T26 - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (40 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
35	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 - 477TTR - 472 TV 2.	Tuyến 475 - 477TTTR - 472 TV 2.	Phát quang đường dây trung hạ áp trực chính Công Liễu Chợ Tân Trụ (20 cây), nhánh rẽ Nhứt Ninh (10 cây) và các nhánh rẽ thuộc trực (10 cây) tổng 40 cây.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Từ trụ số 01 đến trụ số 265 tuyến 472, 474 Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	12-10-26	08h00	12-10-26	11h30	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ UB Thạnh An	Từ trụ số 16 đến trụ số 20 nhánh rẽ UB Thạnh An và đến trụ số 01 nhánh rẽ khu Công nghệ cao	- Ép lèo 3 pha tại trụ số 16 nhánh rẽ UB Thạnh An - Căng dây, ép lèo dây 3 pha nhánh rẽ Khu công nghệ cao từ trụ số 19 đến trụ số 01 nhánh rẽ Khu Công nghệ cao	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu vực cụm dân cư Thạnh An, ấp Thạnh An xã Thạnh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T01 UB Thạnh An	62	0,7220	0,0034	0,0121	0,0001	0,067	233	
39	12-10-26	13h30	12-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ CN Công ty Dư Hoài	Từ trụ số 01B đến trụ số 07A nhánh rẽ CN Công ty Dư Hoài	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
40	12-10-26	07h00	12-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nr Ông Ráy và Đdht, Nr Ông Ráy 1 và Đdht, Nr Vàm Kinh và Đdht, NR Ông Hùng và Đdht, NR Xóm Cỏm và Đdht	Nr Ông Ráy và Đdht, Nr Ông Ráy 1 và Đdht, Nr Vàm Kinh và Đdht, NR Ông Hùng và Đdht, NR Xóm Cỏm và Đdht	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
41	12-10-26	08h00	12-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Bầu Đước	T4 đến T39 Nr Bầu Đước	Thay chằng, Bít lỗ trụ, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Đường bờ Kênh Bầu Đước, ấp Bình Châu xã Tuyên Bình	Cắt 01 LBFCO T1 Nr Bầu Đước	60	1,7884	0,0035	0,0284	0,0001	0,133	1.133	
42	12-10-26	07h30	12-10-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Tuyến 471 Mộc Hóa - Tuyến 476 Mộc Hóa	- LBS T89 Lộ cá Dừa 1 - LBS T177 Bình Thạnh	Khép vòng tuyến 471-476 Mộc Hóa để chuyển giao lưới từ LBS T89 Lộ Cá Dừa 1 đến LBS T177 Bình Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện khép vòng LBS T89 Lộ Cá Dừa 1 - Đóng LBS T89 Lộ Cá Dừa 1 - Cắt LBS T177 Bình Thạnh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	12-10-26	07h30	12-10-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh Đòn Dong, Tuyến 472 Mộc Hóa.	Tại trụ T21 Nhánh rẽ Kinh Đòn Dong, Tuyến 472 Mộc Hóa. (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Kinh Đòn Dong 4 tại trụ T21 Nhánh rẽ Kinh Đòn Dong, Tuyến 472 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Bờ Đồng Kinh 3 Xã từ ngã 4 Kinh 3 xã và Kinh Đòn Dong đến tiệm tập hóa Ngọc Quý 3, ấp Bình Hòa Tây xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Kinh Đòn Dong 4	42	0,1000	0,0017	0,0023	0,0000	0,100	100	
44	12-10-26	09h00	12-10-26	10h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 xã 2, Tuyến 472 Mộc Hóa	Tại trụ trụ T32A Nhánh rẽ Kinh 3 xã 2, Tuyến 472 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Kinh 3 Xã 2 tại trụ T32A Nhánh rẽ Kinh 3 xã 2, Tuyến 472 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Lộ 3 xã từ đến , ấp Bình Hòa Tây xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Kinh 3 Xã 2	49	0,1167	0,0019	0,0027	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
45	12-10-26	10h30	12-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Ấp Chuối Tây Tuyến 471 Mộc Hóa.	Tại trụ trụ T31T Nhánh rẽ Ấp Chuối Tây Tuyến 471 Mộc Hóa.(Xã Bình Hòa)	Thay điện kế tổng trạm Ấp Chuối Tây 2 tại trụ T31T Nhánh rẽ Ấp Chuối Tây Tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh ấp Chuối Tây, ấp Chuối Tây xã Bình Hòa	Cắt FCO trạm Ấp Chuối Tây 2	25	0,0596	0,0010	0,0014	0,0000	0,100	100	
46	12-10-26	13h00	12-10-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 472 Mộc Hóa..	Tại trụ H16B, H17B ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 472 Mộc Hóa. (Xã Bình Hiệp)	Tháp sắt nâng cao dây hạ áp trụ H16B, H17B ĐDHA trạm Sông Pro 5, Tuyến 472 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Bờ Tây Sông Vàm Rò, ấp Ông Gò Dưa xã Bình Hiệp	Cắt CB trạm Sông Pro 5	41	0,1953	0,0016	0,0046	0,0000	0,100	200	
47	12-10-26	08h00	12-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	ĐDHA trạm Lâm Trường 1, tuyến 471 Mộc Hóa	ĐDHA trạm Lâm Trường 1, tuyến 471 Mộc Hóa.(xã Bình Hiệp)	Kéo dây hạ áp, hoàn chỉnh đầu nối trạm Bờ Bắc Lâm Trường tại trụ T16 Nr Bờ Bắc Lâm Trường (XDM), tuyến 471MH. - Xử lý giao nguồn hạ áp giữa trạm XDM và trạm Cụm DCVL Thạnh Trị tại trụ T2 Nr ĐBP Giảng Giơ. - Xử lý giao nguồn hạ áp giữa trạm XDM và trạm Lâm Trường 1 tại trụ H78/4 ĐDHA trạm Lâm Trường 1, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Cụm dân cư vượt lũ Thạnh Trị, ấp Thạnh Trị xã Bình Hiệp	Cắt CB trạm Cụm DCVL Thạnh Trị Cắt CB trạm Lâm Trường 1	255	2,1260	0,0101	0,0497	0,0002	0,060	210	
48	12-10-26	13h00	12-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	ĐDHA trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2, tuyến 471 Mộc Hóa	ĐDHA trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2, tuyến 471 Mộc Hóa.(xã Bình Hiệp)	Hoàn chỉnh đầu nối trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-3 tại trụ T7 Nr Ấp 1 Thạnh Trị 6-3 (XDM), tuyến 471MH. - Xây dựng mới ĐDHA từ trụ T7 Nr Ấp 1 Thạnh Trị 6-3 (XDM) đến trụ H12A.1 (XDM) ĐDHA trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2. - Xử lý giao nguồn hạ áp giữa trạm XDM và trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2 tại trụ H8A ĐDHA ĐDHA trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2, tuyến 471 Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Tuần tra Biên Giới, ấp Thạnh Trị xã Bình Hiệp	Cắt CB trạm Ấp 1 Thạnh Trị 6-2	79	0,6586	0,0031	0,0154	0,0001	0,060	210	
49	12-10-26	07h30	12-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	13-10-26	06h30	13-10-26	07h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 476 Bến Lức- 478 Bến Lức	Tại 3LBFCO T7 Long Kim; 3LBFCO T16 Long Kim	Chuyển giao lưới tuyến 476 Bến Lức- 476 Long Hiệp từ 3LBFCO T16 Long Kim đến 3LBFCO T7 Long Kim	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Một phần áp Bến Lức 3 xã Bến Lức	- Cắt 3LBFCO T7 Long Kim; - Đóng 3LBFCO T16 Long Kim.	214	0,0980	0,0033	0,0060	0,0002	0,333	167	
51	13-10-26	08h00	13-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức	Trụ 38-99 Trụ Bến Lức Cầu Ván	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	13-10-26	08h30	13-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Ấp 6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	Từ trụ số 06- 10 nhánh rẽ Ấp 6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	Lắp chằng, chỉnh trụ số 8 bị nghiêng, căng dây T6-T8, phát quang lưới điện	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 6 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO Ấp 6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	81	0,4822	0,0012	0,0293	0,0001	0,067	433	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	13-10-26	06h30	13-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ áp Voi Lá tuyến 476 Long Hiệp	Từ trụ số 02 đến trụ số 09 nhánh rẽ áp Voi Lá đến trụ số 05 nhánh rẽ Karaoke Hoàng Gia tuyến 476 Long Hiệp đến trụ số 47 XDM	Kéo dây 6xACXH.240mm2+ AC.240mm2 từ trụ 02 đến trụ 06; 30-47.HM 1: Cải tạo nâng cấp, xây dựng mới đường dây trung thế 2 mạch NR Áp Voi Lá và các đường dây hạ thế, TBA thuộc NR Áp Voi Lá	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Đường Trần Thế Sinh, một phần áp Bến Lức 9, 10 xã Bến Lức	Cắt LBFCO NR May Long Kim	257	2,3822	0,0040	0,1430	0,0002	0,500	5.000	
54	13-10-26	07h00	13-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Tân Cường Thịnh	Trạm T77A Bến Lức Tân Bửu, Gò Vua	Từ trụ T69-T70B, H4A-H4B-H5A đường dây hạ áp trạm T77A Bến Lức Tân Bửu, Gò Vua tuyến 473 Bến Lức	Ép lèo hạ áp tại trạm T67B Bến Lức Tân Bửu, Gò Vua vào cáp LV ABC 4x95mm2; di dời điện kế qua trụ mới công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Đường ĐT830C, một phần áp 3, 4 xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T77A Bến Lức Tân Bửu, Gò Vua	180	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,133	1.267	
55	13-10-26	08h00	13-10-26	08h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 477 Rạch Chanh - tuyến 480 Rạch Chanh	Tại LBS T88, DS T89 KCN Long Định - Long Cang	Đóng thử khép vòng tuyến 477 Rạch Chanh - tuyến 480 Rạch Chanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T88, DS T89 KCN Long Định - Long Cang đang mở - Đóng DS T89 KCN Long Định - Long Cang - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu LBS T88 KCN Long Định - Long Cang - Đóng LBS T88 KCN Long Định - Long Cang - Cắt LBS T88 KCN Long Định - Long Cang sau khi đóng thử khép vòng xong	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	13-10-26	09h00	13-10-26	09h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 473 Rạch Chanh - tuyến 478 KCN Thuận Đạo	Tại LBS T19, DS T20 DS 12 KCN Thuận Đạo MR	Đóng thử khép vòng tuyến 473 Rạch Chanh - tuyến 478 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra LBS T19, DS T20 DS 12 KCN Thuận Đạo MR đang mở - Đóng DS T20 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu LBS T19 DS 12 KCN Thuận Đạo MR - Đóng LBS T19 DS 12 KCN Thuận Đạo MR - Cắt LBS T19 DS 12 KCN Thuận Đạo MR sau khi đóng thử khép vòng xong	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
57	13-10-26	11h00	13-10-26	11h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 472 Rạch Chanh - tuyến 480 KCN Thuận Đạo	Tại DS T5, Rec T6 DS 9 KCN Thuận Đạo MR	Đóng thử khép vòng tuyến 472 Rạch Chanh - tuyến 480 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Cắt LBS T19/1, DS T19/2 DS 1 KCN Thuận Đạo MR - Kiểm tra Rec T6, DS T5 DS 9 KCN Thuận Đạo MR đang mở - Đóng DS T5 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu Rec T6 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Đóng Rec T6 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Cắt Rec T6 DS 9 KCN Thuận Đạo MR sau khi đóng thử khép vòng xong	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
58	13-10-26	13h00	13-10-26	13h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 476 Rạch Chanh - tuyến 473 KCN Thuận Đạo	Tại Rec T2, DS T3 DS 9 KCN Thuận Đạo MR (tuyến 476 Rạch Chanh - tuyến 473 KCN Thuận Đạo)	Đóng thử khép vòng tuyến 476 Rạch Chanh - tuyến 473 KCN Thuận Đạo	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	- Kiểm tra Rec T2, DS T3 DS 9 KCN Thuận Đạo MR đang mở - Đóng DS T3 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Kiểm tra điều kiện khép vòng tại hai đầu Rec T2 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Đóng Rec T2 DS 9 KCN Thuận Đạo MR - Cắt Rec T2 DS 9 KCN Thuận Đạo MR sau khi đóng thử khép vòng xong	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
59	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr DS 12, 1, 9, 11, 15 KCN Thuận Đạo mở rộng	Nr đường số 12, 1, 9, 11, 15 KCN Thuận Đạo mở rộng xã Long Cang (40)	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPPK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cố lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
61	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Vùng Hạ (T22-T121), Ấp 3A, Trường Bình-PVT, Chánh Nhi	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
62	13-10-26	13h00	13-10-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	Công ty Phương An	Nr Công ty In Hoa Đông	Nr Công ty In Hoa Đông	Thay máy biến áp 250kVA của TBA công ty IN HOA Đông (Công ty Vi Dương) bị sự cố	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	15	Công ty In Hoa Đông, ấp Phú Ân xã Phước Lý	Cắt LBFCO Nr Công ty In Hoa Đông	1	0,0006	0,0000	0,0001	0,0000	0,500	500	
63	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Đường 1A Tân Đức	Tại trụ: T2-3, T5-6, T9-10, T11-12, T15-16, T18-19 Tổng: 11 cây	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr Đường 1A Tân Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
64	13-10-26	13h30	13-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr Đồn cây dương	Tại trụ: T1-2, T5-6, T9-10, T14-15, T18-19, T22-23, T26-27	Phát hoang đường dây trung hạ áp Nr Đồn cây dương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	13-10-26	08h00	13-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐT SX TM DV Nam Lập Phát	Trạm T25/6 Sa Bà	Đường dây hạ áp trạm T25/6 Sa Bà	Sang dây hạ áp trạm T25/6 Sa Bà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Tân Bình xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T25/6 Sa Bà, T29/1 HKD Nguyễn Hoài Ân, T19 Bình Lợi	82	0,1809	0,0009	0,0154	0,0001	0,100	350	
66	13-10-26	08h00	13-10-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T20 Gò Mã Đạo	Trạm T20 Gò Mã Đạo	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tà xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T20 Gò Mã Đạo	106	0,6015	0,0011	0,0512	0,0001	0,100	900	
67	13-10-26	10h00	13-10-26	10h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16/2 Tân Đò	Trạm T16/2 Tân Đò	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T16/2 Tân Đò	50	0,2837	0,0005	0,0242	0,0000	0,100	900	
68	13-10-26	13h00	13-10-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T22/1 Cty Phúc Khang Sen Việt	Tại trạm T22/1 Cty Phúc Khang Sen Việt	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T22/1 Cty Phúc Khang Sen Việt, T22A Cầu Xáng	41	0,2326	0,0004	0,0198	0,0000	0,100	900	
69	13-10-26	14h00	13-10-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T13 Cầu Xáng	Tại trạm T13 Cầu Xáng	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T13 Cầu Xáng	41	0,2326	0,0004	0,0198	0,0000	0,100	900	
70	13-10-26	15h00	13-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6B Thanh Hải	Trạm T6B Thanh Hải	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T6B Thanh Hải	112	0,6355	0,0012	0,0541	0,0001	0,100	900	
71	13-10-26	08h00	13-10-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T11 Đức Ngãi	Tại trạm T11 Đức Ngãi	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Đức Ngãi xã Hậu Nghĩa	Cắt FCO trạm T11 Đức Ngãi	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	
72	13-10-26	09h15	13-10-26	10h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6 Bàu Sen	Tại trạm T6 Bàu Sen	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bàu Sen xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T6 Bàu Sen	101	0,5731	0,0011	0,0488	0,0001	0,100	900	
73	13-10-26	10h30	13-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T6/1 Hộ Trương Hoàng Phúc	Tại trạm T6/1 Hộ Trương Hoàng Phúc	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bàu Sen xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T6/1 Hộ Trương Hoàng Phúc	90	0,5107	0,0009	0,0435	0,0001	0,100	900	
74	13-10-26	13h00	13-10-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T9 Gò Tháp	Tại trạm T9 Gò Tháp	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Rừng Sến xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T9 Gò Tháp	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
75	13-10-26	14h00	13-10-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T32/13/7 Đức Hòa Thượng	Tại trạm T32/13/7 Đức Hòa Thượng	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Hữu xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T32/13/7 Đức Hòa Thượng	93	0,5277	0,0010	0,0449	0,0001	0,100	900	
76	13-10-26	15h00	13-10-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T42 Ông Liêm	Tại trạm T42 Ông Liêm	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Giồng Ngang xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T42 Ông Liêm	126	0,7150	0,0013	0,0609	0,0001	0,000	0	
77	13-10-26	16h00	13-10-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T55 Sa Bà	Tại trạm T55 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Bình Lợi xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T55 Sa Bà	120	0,6809	0,0013	0,0580	0,0001	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
78	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480TV	Tuyến 471,477,479TV, Tuyến 472,473,475,480 TV	Phát hoang trung hạ áp. 40 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
79	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Làng, Lộ Làng nối dài, Nhánh rẽ áp 5 Hòa Phú (XDM) Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.18 đến trụ T.27 Nhánh rẽ Lộ Làng (471TA/69) đến trụ T.15 Nhánh rẽ Lộ Làng nối dài (471TA/69/27)	Trồng trụ 14m đơn: 12 trụ Trồng trụ 14m ghép: 07 trụ nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Lộ Làng, Lộ Làng nối dài	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Một phần áp 3, Hòa Phú 1, Hòa Phú 2, Hòa Phú 4, Hòa Phú 5, Hòa Điều, Bình Cang xã Vĩnh Công	- Cắt 3LBFCO T1 Lộ Làng - Cắt 3LBFCO T19 Nhánh rẽ Ấp 3&5 Hòa Phú;	1381	19,7453	0,0366	0,6744	0,0012	0,333	3.000	
80	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ An Chánh, Ấp 4 Hòa Phú, Phú Hòa 3, Ấp 2 Bình Quới 3 - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.18 đến trụ T.27 Nhánh rẽ Lộ Làng (471TA/69) đến trụ T.15 Nhánh rẽ Lộ Làng nối dài (471TA/69/27)	Bảo trì, PCSC, cạy trạm 25 kVA Phú Hòa 4-1, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay dây tiếp địa trạm, LA bị đứt, mất, bọc hóa lều, lắp nắp chụp LA, MBA, chỉnh trụ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt 3LBFCO T1 Lộ Làng	0	4,9899	0,0092	0,1704	0,0003	0,000	0	
81	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
84	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
85	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Kiểm tra định kỳ lưới điện tháng 10	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
86	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	FCO T119 Gò Thuyền, tuyến 474 Tam Nông	Trạm T119/1 Gò Thuyền	Bảo trì, thay LA thử nghiệm, thí nghiệm MBA và thiết bị, khắc phục khiếm khuyết lưới điện điều hòa trạm biến áp T119/1 Gò Thuyền	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực cạy kênh Gò Thiềng đoạn từ cầu Kênh T1 đến khu vực gần cầu Gò Thiềng, ấp Gò Cá Bò xã Vĩnh Thanh	Cắt FCO T119 Gò Thuyền	76	0,8740	0,0042	0,0143	0,0001	0,100	350	
87	13-10-26	13h30	13-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ Kênh 1/5&2/9	Phát quang cây xanh đường dây trung hạ áp (21 cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
88	13-10-26	08h00	13-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	13-10-26	07h30	13-10-26	08h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T15 Tân Hòa 5 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 15 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ 2 MBA trạm T15 Tân Hòa 5 (2x25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt FCO trạm T15 Tân Hòa 5 - 475TT.	63	0,0941	0,0024	0,0023	0,0001	0,133	89	
90	13-10-26	08h20	13-10-26	09h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T22 Tân Hòa 8 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 22 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T22 Tân Hòa 8 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt FCO trạm T22 Tân Hòa 8 - 475TT.	44	0,0657	0,0016	0,0016	0,0000	0,100	67	
91	13-10-26	09h10	13-10-26	09h50	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T29 Tân Hòa 6 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 29 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T29 Tân Hòa 6 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt FCO trạm T29 Tân Hòa 6 - 475TT.	57	0,0851	0,0021	0,0021	0,0001	0,133	89	
92	13-10-26	10h00	13-10-26	10h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T38 Tân Hòa - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 38 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T38 Tân Hòa (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt FCO trạm T38 Tân Hòa - 475TT.	8	0,0119	0,0003	0,0003	0,0000	0,133	89	
93	13-10-26	10h50	13-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T47 CDC Tân Hòa - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 47 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ 3 MBA trạm T47 CDC Tân Hòa (3x50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Cụm dân cư Tân Hòa, ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T47 CDC Tân Hòa - 475TT.	59	0,0881	0,0022	0,0022	0,0001	0,400	267	
94	13-10-26	13h00	13-10-26	13h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T47/3 CDC Tân Hòa 3 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 47/3 nhánh rẽ Tân Hòa - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T47/3 CDC Tân Hòa 3 (160kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Cụm dân cư Tân Hòa 3, ấp Đông xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T47/3 CDC Tân Hòa 3 - 475TT.	156	0,2329	0,0058	0,0058	0,0001	0,400	267	
95	13-10-26	14h00	13-10-26	14h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T129 Bệnh Viện - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 129 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T129 Bệnh Viện (160kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu vực trạm T129 Bệnh Viện, ấp Tân Thạnh xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T129 Bệnh Viện - 475TT.	37	0,0553	0,0014	0,0014	0,0000	0,400	267	
96	13-10-26	14h50	13-10-26	15h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T146 Nhà Văn Hóa - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 146 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T146 Nhà Văn Hóa (160kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu vực Nhà Văn Hóa, ấp Tân Thạnh xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T146 Nhà Văn Hóa - 475TT.	70	0,1045	0,0026	0,0026	0,0001	0,400	267	
97	13-10-26	15h50	13-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T148B/1 Kho Bạc Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số 148B/1 trục Bảy Thước - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Thí nghiệm định kỳ 3 MBA trạm T148B/1 Kho Bạc Tân Thạnh (3x25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	9	Kho Bạc Tân Thạnh, ấp Tân Thạnh xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T148B/1 Kho Bạc Tân Thạnh - 475TT.	1	0,0015	0,0000	0,0000	0,0000	0,300	200	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
98	13-10-26	15h00	13-10-26	15h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T84, T84A, T154, T156 nhánh rẽ Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Tân Phước Tây, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T84, T84A, T154, T156 nhánh rẽ Bình Hòa Nhứt Ninh - Tuyến 479 Tân Trụ với Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Tân Phước Tây, Ấp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Khép vòng chuyển giao lưới tuyến 479 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T84A Bình Hòa - Nhứt Ninh đến DS T156 Bình Hòa - Nhứt Ninh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS T84A Bình Hòa - Nhứt Ninh. - Kiểm tra điều kiện đủ khép vòng tại LBS T84 Bình Hòa - Nhứt Ninh. - Đóng LBS T84 Bình Hòa - Nhứt Ninh. - Cắt LBS T154 + DS T156 Bình Hòa - Nhứt Ninh.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
99	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Hưng Phú	Từ trụ T1A đến trụ T09 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T1A đến trụ T09 nhánh rẽ Tân Hòa 3 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Bình Lợi xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Công Ty Hưng Phú kết hợp XDM, nâng cấp đường dây trung hạ áp và trạm biến áp nhánh rẽ Tân Hòa 3.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Một phần áp Bình Lợi xã Vàm Cỏ	Cắt LBFCO nhánh rẽ Tân Hòa 3	116	3,1183	0,0052	0,0645	0,0001	0,067	667	
100	13-10-26	07h30	13-10-26	09h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T303 Rạch Cá - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T303 Rạch Cá - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T303 Rạch Cá	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ	Cắt FCO, mở Hotline trạm T303 Rạch Cá	52	1,3978	0,0023	0,0289	0,0000	0,033	333	
101	13-10-26	10h00	13-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T7 Ấp 5 Rạch Cá - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T7 Ấp 5 Rạch Cá - Tuyến 479 Tân Trụ - Ấp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T7 Ấp 5 Rạch Cá	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Phước Tây xã Vàm Cỏ	Cắt FCO, mở Hotline trạm T7 Ấp 5 Rạch Cá	32	0,1720	0,0014	0,0036	0,0000	0,033	67	
102	13-10-26	13h30	13-10-26	15h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm Miếu Bần Qúi 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Nhứt Ninh xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm Miếu Bần Qúi 2 - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Ấp Nhứt Ninh xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm Miếu Bần Qúi 2	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Nhứt Ninh xã Vàm Cỏ	Cắt FCO, mở Hotline trạm Miếu Bần Qúi 2	29	0,1559	0,0013	0,0032	0,0000	0,033	67	
103	13-10-26	07h00	13-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	Công Ty Việt Sáng	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T08 nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Ấp Bình Đông xã Nhứt Tào, tỉnh Tây Ninh.	Dựng trụ , kéo dây hạ áp, đầu nối hoàn thiện XDM đường dây trung hạ áp và trạm Võ Ngọc Quang 1, T6 Chợ Ông Huyện	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Đông xã Nhứt Tào	- Cắt FCO trạm: T6 Chợ Ông Huyện; T59 Mỹ Bình. - Cắt LBFCO nhánh rẽ Võ Ngọc Quang 1 (LBFCO đang cắt)	119	3,0390	0,0053	0,0629	0,0001	0,033	317	
104	13-10-26	06h00	13-10-26	06h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Cầu Dừa. Tại trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 với Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Cầu Dừa. Tại trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 với Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của chính quyền địa phương. Điện Lực Tân Trụ kết hợp Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 với 472 Tầm Vu 2 từ LBFCO T01 Huỳnh Văn Đảnh đến LBFCO T1 Cầu Dừa.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần áp Đức Tân, một phần áp Nhứt Ninh xã Vàm Cỏ	- Cắt LBFCO T1 Cầu Dừa. - Đóng LBFCO T1 Huỳnh Văn Đảnh.	832	1,1183	0,0373	0,0231	0,0008	0,500	250	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
105	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thanh Hoá	xã Thanh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thanh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
106	13-10-26	08h00	13-10-26	08h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trạm BN khu 2 thị trấn	Tại trụ số 04 nhánh rẽ Trạm BN khu 2 thị trấn	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Trạm bơm nước khu 2 thị trấn, ấp Thủy Đông xã Thanh Hoá	Cắt 3FCO trạm T04 Trạm BN khu 2 thị trấn	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,033	25	
107	13-10-26	09h00	13-10-26	09h45	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Công ty Dư Hoài	Tại trụ số 08 nhánh rẽ Công ty Dư Hoài	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty Dư Hoài, ấp Thanh An xã Thanh Hoá	Cắt 3FCO trạm T08 Công ty Dư Hoài	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,100	75	
108	13-10-26	09h45	13-10-26	10h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trang Trại Dư Hoài	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Trang Trại Dư Hoài	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trang Trại Dư Hoài, ấp Thanh An xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T34 Trang Trại Dư Hoài	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,067	50	
109	13-10-26	10h45	13-10-26	11h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trạm Sạc WinFast	Tại tủ trạm biến áp số 02 nhánh rẽ Trạm Sạc WinFast	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm Sạc WinFast, ấp Thủy Tây xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T209/01 Trạm Sạc WinFast	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,100	75	
110	13-10-26	13h30	13-10-26	14h15	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trang Trại Dư Hoài	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Trang Trại Dư Hoài	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trang Trại Dư Hoài, ấp Thanh An xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T15 Trang Trại Dư Hoài	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,067	50	
111	13-10-26	14h30	13-10-26	15h15	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Trạm bơm Kênh 22	Tại trụ số 121/01 nhánh rẽ Trạm bơm Kênh 22	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Trạm bơm Kênh 22, ấp Công Trường xã Tân Tây	Cắt 3FCO trạm T121/01 Trạm bơm Kênh 22	1	0,0025	0,0001	0,0000	0,0000	0,067	50	
112	13-10-26	15h30	13-10-26	16h30	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Phan Văn Giàu	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Hộ kinh doanh Phan Văn Giàu	Thay điện kế 3 pha gián tiếp hạ áp định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Hộ kinh doanh Phan Văn Giàu, ấp Đông Thuận xã Thanh Hoá	Cắt 3LBFCO phân đoạn T25B Hộ kinh doanh Phan Văn Giàu	1	0,0033	0,0001	0,0001	0,0000	0,067	67	
113	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Thanh Hóa	ĐL Thanh Hóa	Nhánh rẽ Thuận Bình	Từ trụ số 01 đến trụ số 134 nhánh rẽ Thuận Bình	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
114	13-10-26	08h00	13-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Ông Liễu 1, tuyến 477 Thanh Hoá	Từ T1- T25 Nhánh rẽ Ông Liễu 1	Bảo trì, PCSC, xử lý dây dẫn võng và Phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp 2 xã Tân Long	Cắt phân đoạn NR Ông Liễu 1	71	1,4010	0,0027	0,0336	0,0001	0,033	283	
115	13-10-26	07h00	13-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm T21C/1 Bình Anh, T6 Thương Bình, T11 Thương Bình, T127 Cầu Ván	Đdht trạm T21C/1 Bình Anh, T6 Thương Bình, T11 Thương Bình, T127 Cầu Ván	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
116	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Khánh Hưng	T1 đến T103 Nr Khánh Hưng	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
117	13-10-26	08h00	13-10-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T83 Thái Trị	Đường dây hạ áp và trạm T83 Thái Trị	Thay tiếp địa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Bờ Nam Sông Long Khốt, trên tuyến dân cư Thái Hoà, ấp Thái Trị xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T83 Thái Trị	39	0,2051	0,0023	0,0033	0,0000	0,033	50	
118	13-10-26	10h00	13-10-26	10h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T42 Thái Trị	Đường dây hạ áp và trạm T42 Thái Trị	Bit ống PVC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường Bờ Nam Sông Long Khốt, gần cụm dân cư Thái Quang, ấp Thái Trị xã Khánh Hưng	Cắt FCO trạm T42 Thái Trị	28	0,0736	0,0016	0,0012	0,0000	0,033	25	
119	13-10-26	11h00	13-10-26	11h45	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T8 Kinh Ủy Ban	Đường dây hạ áp và trạm T8 Kinh Ủy Ban	Bit ống PVC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu vực cấp Kênh Ủy Ban, ấp Long Khốt xã Tuyên Bình	Cắt FCO trạm T8 Kinh Ủy Ban	7	0,0184	0,0004	0,0003	0,0000	0,033	25	Trang 24

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
120	13-10-26	13h30	13-10-26	14h15	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T16 Kinh Ủy Ban	Đường dây hạ áp và trạm T16 Kinh Ủy Ban	Bit ống PVC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu vực cấp Kênh Ủy Ban, ấp Long Khốt xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T16 Kinh Ủy Ban	20	0,0526	0,0012	0,0008	0,0000	0,033	25	
121	13-10-26	15h00	13-10-26	16h00	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp và trạm T63 tuyến 472VH	Đường dây hạ áp và trạm T63 tuyến 472VH	Thay chằng hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Khu vực gần cầu kênh 503, ấp Bình Châu xã Tuyền Bình	Cắt FCO trạm T63 tuyến 472VH	33	0,1157	0,0019	0,0018	0,0000	0,033	33	
122	13-10-26	07h30	13-10-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T147 tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Tư Toàn 1 tại trụ T147 Tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Ngã 4 Bình Hiệp, Ông Ông Nhan Tây xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Tư Toàn 1	74	0,1763	0,0029	0,0041	0,0001	0,100	100	
123	13-10-26	09h00	13-10-26	10h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T198 tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Định Cư 1 tại trụ T198 Tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Trung tâm Nghiên Cứu Đồng Tâm, Bình Tân xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Định Cư 1	66	0,1572	0,0026	0,0037	0,0001	0,100	100	
124	13-10-26	10h30	13-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Tân, Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T2A/1 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm UB Bình Tân 1 tại trụ T2A/1 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Kinh 61 từ Cầu Bình Tân đến Cơ sở Hàn tiền Ông Hai Hai, ấp Bình Tân xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm UB Bình Tân 1	49	0,1167	0,0019	0,0027	0,0000	0,100	100	
125	13-10-26	13h00	13-10-26	14h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Tân, Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T9 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm CDCVL Bình Tân tại trụ T9 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Bình Tân Cùm dân cư vượt lũ Bình Tân, ấp Bình Tân xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm CDCVL Bình Tân	70	0,1667	0,0028	0,0039	0,0001	0,100	100	
126	13-10-26	14h00	13-10-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Tân, Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T15 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Bình Tân 1 tại trụ T15 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Bình Tân Cùm dân cư vượt lũ Bình Tân, ấp Bình Tân xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Bình Tân 1	70	0,1667	0,0028	0,0039	0,0001	0,100	100	
127	13-10-26	15h00	13-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Bình Tân, Tuyến 471 Mộc Hóa	Tại trụ T26 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kế tổng trạm Bình Tân 4 tại trụ T26 Nhánh rẽ Bình Tân, tuyến 471 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Bình Tân đoạn Trạm Y Tế, ấp Bình Tân xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Bình Tân 4	70	0,2501	0,0028	0,0058	0,0001	0,100	150	
128	13-10-26	07h30	13-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Rạch Cái Cát 3, Tuyến 472 Mộc Hóa	Từ trụ H1 đến trụ H12A ĐDHA trạm Rạch Cái Cát 3, Tuyến 472 Mộc Hóa (xã Tuyền Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ H1 -H2A, H5A-H6A, H11A-H12A ĐDHA trạm Rạch Cái Cát 3, Tuyến 472 Mộc Hóa (8 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	13-10-26	13h00	13-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	ĐDHA trạm Bàu Vuông 4, Tuyến 474 Mộc Hóa	Từ trụ H14B đến trụ T20B ĐDHA trạm Bàu Vuông 4, Tuyến 474 Mộc Hóa (xã Tuyền Thạnh)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ 14B -H15B, H16B-H17B, H18B-H19B, H19B - H20B ĐDHA trạm Bàu Vuông 4, Tuyến 474 Mộc Hóa (11Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
130	13-10-26	13h00	13-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	Công ty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Rạch Bích, tuyến 472Mộc Hóa	Tại trụ T11 Nhánh rẽ Rạch Bích, tuyến 472Mộc Hóa.(xã Bình Hiệp)	Thay MBA trạm Rạch Bích tại trụ T11 Nhánh rẽ Rạch Bích, tuyến 472Mộc Hóa	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Đường Rạch Bích đoạn giáp Sông Pro, ấp Ông Nhan Đông xã Bình Hiệp	Cắt LBFCO T13 Rạch Bích	76	0,6336	0,0030	0,0148	0,0001	0,060	210	
131	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
132	14-10-26	08h00	14-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 478 An Thạnh	Trụ 1-52/16 nhánh rẽ áp 5, 6 An Thạnh	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	14-10-26	08h30	14-10-26	09h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm áp 8,9 Lương Hòa 1 tuyến 474 An Thạnh	Tại MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 1 tuyến 474 An Thạnh	Thí nghiệm MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 1 tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO Trạm Áp 8-9 Lương Hòa 1	58	0,0531	0,0009	0,0032	0,0001	0,067	67	
134	14-10-26	09h30	14-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm áp 8,9 Lương Hòa 2 tuyến 474 An Thạnh	Tại MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 2 tuyến 474 An Thạnh	Thí nghiệm MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 2 tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO Trạm Áp 8,9 Lương Hòa 2	30	0,0275	0,0005	0,0017	0,0000	0,067	67	
135	14-10-26	10h30	14-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm áp 8,9 Lương Hòa 3 tuyến 474 An Thạnh	Tại MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 3 tuyến 474 An Thạnh	Thí nghiệm MBA trạm áp 8,9 Lương Hòa 3 tuyến 474 An Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 9 xã Lương Hòa	Cắt FCO Trạm Áp 8-9 Lương Hòa 3	73	0,0669	0,0011	0,0041	0,0001	0,067	67	
136	14-10-26	13h00	14-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm Tám Hạnh tuyến 478 An Thạnh	Từ trụ 4A đến trụ 5B đường dây hạ áp Trạm Tám Hạnh tuyến 478 An Thạnh	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp 10 xã Lương Hòa	Cắt 3FCO Trạm Tám Hạnh	45	0,1443	0,0007	0,0088	0,0000	0,067	233	
137	14-10-26	08h00	14-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Chung Tín	Nhánh rẽ Công ty TNHH Cà phê Outspan VN tuyến 474 Rạch Chanh	Từ trụ 02 nhánh rẽ Công ty TNHH Cà Phê Outspan Việt Nam tuyến 474 Rạch Chanh đến trạm biến áp 4x2000kVA Công ty TNHH Cà phê Outspan VN	Bảo trì đường dây và TBA theo TT02 Công ty TNHH Cà phê Outspan VN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công ty TNHH Cà Phê Outspan Việt Nam khu công nghiệp Nhứt Chánh xã Bình Đức	Cắt Rec+ DS Công ty TNHH Cà phê Outspan VN (cắt điện theo đề nghị của Khách hàng)	1	0,0079	0,0000	0,0005	0,0000	1,667	14.167	
138	14-10-26	07h30	14-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm Áp 5 An Thạnh 1; T9 Cầu Bà Liểu; T31 áp 5,6 An Thạnh	Từ trụ số 4A đến trụ 22A đường dây hạ áp trạm Áp 5 An Thạnh 1; T9 Cầu Bà Liểu; T31 áp 5,6 An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	Sang tải hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Một phần áp 5 An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO trạm Áp 5 An Thạnh 1; T9 Cầu Bà Liểu; T31 áp 5,6 An Thạnh	116	0,9562	0,0018	0,0581	0,0001	0,067	600	
139	14-10-26	08h00	14-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Mai Bá Hương - 477AT	Tại thùng CB tổng TBA 400 kVA -T1 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Công tác lắp điện kế+T1 600/5 TBA 400 kVA -T1 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBFCO TBA 400 kVA -T1 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương (đường dây xây dựng mới chưa đóng điện vận hành)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
140	14-10-26	10h10	14-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Mai Bá Hương - 477AT	Tại thùng CB tổng TBA 630 kVA -T1 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Công tác lắp điện kế+T1 1000/5 TBA 630 kVA -T2 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBFCO TBA 630 kVA -T2 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương (đường dây xây dựng mới chưa đóng điện vận hành)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
141	14-10-26	13h00	14-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Mai Bá Hương - 477AT	Tại thùng CB tổng TBA 400 kVA -T4 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Công tác lắp điện kế+TI 600/5 TBA 400 kVA -T4 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBFCO TBA 400 kVA -T4 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương (đường dây xây dựng mới chưa đóng điện vận hành)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
142	14-10-26	15h10	14-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Mai Bá Hương - 477AT	Tại thùng CB tổng TBA 560 kVA -T11 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Công tác lắp điện kế+TI 800/5 TBA 560 kVA -T11 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt LBFCO TBA 560 kVA -T11 mạch vòng 1 KDC Mai Bá Hương (đường dây xây dựng mới chưa đóng điện vận hành)	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
143	14-10-26	08h00	14-10-26	16h30	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trạm T34 Cầu Nôi	Phần hạ áp tại trạm và tại đường dây hạ áp trạm T34 Cầu Nôi, tuyến 471 Cần Đước	Dựng trụ, làm chằng, kéo dây hạ áp tăng cường trạm T34 Cầu Nôi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Một phần áp Phước Đông, Cầu Nôi (áp 3, 5 cũ) xã Tân Lâm	Cắt FCO trạm T34 Cầu Nôi	119	0,9679	0,0019	0,0497	0,0001	0,333	2.833	
144	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Tuyến 477-475 RC Nr KDC Long Cang Nr Ba Tròn tuyến 471-480 RC Nr CCN Hoàng Long	Trụ 65(1), 74(5), 75(5), 93-95(5) Tuyến 477-475 RC 11-12(1) Nr KDC Long Cang 4-5(2) Nr Ba Tròn 37-39(2) KCN LĐ-LC tuyến 471-480RC 12-12/1(5) Nr CCN Hoàng Long	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
145	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Tân Tập	Nhánh rẽ Đê Tân Quang, Kênh Sườn 1, Tân Đại	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
147	14-10-26	07h30	14-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nr Trạm T19/1 Long Hậu	Nr Trạm T19/1 Long Hậu	- Điều hòa TBA T19/1 Long Hậu từ 160KVA thành 320KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực đường tỉnh lộ 826C, ấp Phước Thới xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Nr trạm T19/1 Long Hậu	68	0,3630	0,0007	0,0321	0,0001	0,200	1.700	
148	14-10-26	10h00	14-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T50A Bà Kiêu	Trạm T50A Bà Kiêu	- Điều hòa TBA T50A Bà Kiêu từ 320KVA thành 160KVA	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu vực đường Bà Kiêu, ấp Phước Lại xã Cần Giuộc	Cắt FCO trạm T50A Bà Kiêu	86	0,0810	0,0009	0,0072	0,0001	0,200	300	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
149	14-10-26	13h00	14-10-26	16h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Trạm T20 Long Hậu	Trạm T20 Long Hậu	- Thu hồi TBA T20 Long Hậu, sang toàn bộ tải qua trạm T19/1 Long Hậu	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu vực đường tỉnh lộ 826C, ấp Phước Thới xã Cần Giuộc	Cắt FCO, tháo Hotline trạm T20 Long Hậu	60	0,1130	0,0006	0,0100	0,0001	0,167	500	
150	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 1 Hạnh Phúc	Tại trụ: T2-3, T5-6, T9-10, T11-12, T15-16, T18-19 T32-33, T34-35	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 1 Hạnh Phúc Tổng: 12 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	14-10-26	13h00	14-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 3 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-2, T5-6, T9-10, T14-15, T18-19	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 3 Hạnh Phúc Tổng: 10 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	14-10-26	07h30	14-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trạm: - T175 Ông Thanh - T188 Ông Sư - T180 Hòa Khánh - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triền - T198 Ông Đạo	Đường dây hạ áp Trạm: - T175 Ông Thanh - T188 Ông Sư - T180 Hòa Khánh - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triền - T198 Ông Đạo	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Một phần xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm: - T175 Ông Thanh - T188 Ông Sư - T180 Hòa Khánh - T191 Hòa Khánh - T193 Ông Triền - T198 Ông Đạo	259	1,4868	0,0026	0,1365	0,0002	0,333	3.167	
153	14-10-26	14h00	14-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Thuận Hưng Long An	Tại trụ 02 NR Cty Thuận Hưng Long An	Lắp đo ghi trạm 1000KVA Cty Thuận Hưng Long An	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
154	14-10-26	08h00	14-10-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T16A Chín Tiển	Tại trạm T16A Chín Tiển	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T16A Chín Tiển	96	0,5447	0,0010	0,0464	0,0001	0,100	900	
155	14-10-26	10h00	14-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T37/3 Đường 24A Tân Đức	Tại trạm T37/3 Đường 24A Tân Đức	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T37/3 Đường 24A Tân Đức	125	0,7093	0,0013	0,0604	0,0001	0,100	900	
156	14-10-26	13h00	14-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T67/5/1 Tư Mậu	Tại trạm T67/5/1 Tư Mậu	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 3 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T67/5/1 Tư Mậu	106	0,6015	0,0011	0,0512	0,0001	0,100	900	
157	14-10-26	15h00	14-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T66 TT Đức Hòa	Tại trạm T66 TT Đức Hòa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 3 xã Đức Hòa	Cắt 3FCO trạm T66 TT Đức Hòa	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
158	14-10-26	08h00	14-10-26	09h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T25 Tư Lưu	Tại trạm T25 Tư Lưu	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO Trạm T25 Tư Lưu	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	
159	14-10-26	09h15	14-10-26	10h15	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26 Đồn Cây Dương 2	Tại trạm T26 Đồn Cây Dương 2	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt FCO Trạm T26 Đồn Cây Dương 2	101	0,5731	0,0011	0,0488	0,0001	0,100	900	
160	14-10-26	10h30	14-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26/1 Nhà trọ Huyện Trang- Nr Động Kỳ Lân	Tại trạm T26/1 Nhà trọ Huyện Trang- Nr Động Kỳ Lân	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt FCO Trạm T26/1 Nhà trọ Huyện Trang- Nr Động Kỳ Lân	90	0,5107	0,0009	0,0435	0,0001	0,100	900	
161	14-10-26	13h00	14-10-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T36 Đồn Cây Dương	Tại trạm T36 Đồn Cây Dương	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt FCO Trạm T36 Đồn Cây Dương	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
162	14-10-26	14h00	14-10-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T20/4 Nhà Trọ An Tín TĐ 5 Đức Hòa Đông	Tại trạm T20/4 Nhà Trọ An Tín TĐ 5 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO Trạm T20/4 Nhà Trọ An Tín TĐ 5 Đức Hòa Đông	93	0,5277	0,0010	0,0449	0,0001	0,100	900	
163	14-10-26	15h00	14-10-26	15h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T19/2 Nhà trọ Lâm Văn Hồng NR Tư Ân	Tại trạm T19/2 Nhà trọ Lâm Văn Hồng NR Tư Ân	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO Trạm T19/2 Nhà trọ Lâm Văn Hồng NR Tư Ân	126	0,7150	0,0013	0,0609	0,0001	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
164	14-10-26	16h00	14-10-26	16h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T27 Đức Hòa Hạ	Tại trạm T27 Đức Hòa Hạ	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công công	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt FCO Trạm T27 Đức Hòa Hạ	120	0,6809	0,0013	0,0580	0,0001	0,000	0	
165	14-10-26	07h30	14-10-26	11h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1 tuyến 480 Tầm Vu.	Từ trụ số 02 đến trụ số 07 Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1 (480TV/163/53/16)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay dây tiếp địa trạm bị đứt, mất, bọc hóa lèo, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần áp Cầu Kinh xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1	81	0,5147	0,0021	0,0176	0,0001	0,167	667	
166	14-10-26	08h00	14-10-26	11h00	ĐL Tầm Vu	Công ty TNHH XLD Huỳnh Huy Phát	Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1 tuyến 480 Tầm Vu.	Tại trụ số 03 Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1 (480TV/163/53/16)	Cố định 20m dây ACXH50mm2+AC 50mm2, lắp trạm 75 kVA TSTL Lê Văn Phi 2.	Cài tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Cầu Ván 3-1	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	14-10-26	13h00	14-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	ĐL Tầm Vu	Nhánh rẽ Rạch Kỳ Hà, Rạch Kỳ Hà 1 tuyến 480 Tầm Vu.	Từ trụ số 02 đến trụ số 13 Nhánh rẽ Rạch Kỳ Hà (480TV/163/53/35) và đến trụ số 09 Nhánh rẽ Rạch Kỳ Hà 1 (480TV/163/53/35/3)	Bảo trì, PCSC, vệ sinh sứ, vệ sinh TBĐC, thay toppin, chỉnh sứ nghiêng, phát quang lưới điện trung hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Một phần áp Cầu Kinh xã An Lục Long	Cắt LBFCO Nhánh rẽ Rạch Kỳ Hà	72	0,4003	0,0019	0,0137	0,0001	0,167	583	
168	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
169	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.45B/3 SB Cần Đốt	Tại đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.45B/3 SB Cần Đốt	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T.45B/3 SB Cần Đốt	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần đường Quốc Lộ 62 và hẻm 299 Khu phố Xuân Hoà 1 phường Long An	Cắt LBFCO PD-T1 TBA SB Cần Đốt	101	0,3648	0,0017	0,0197	0,0001	0,200	700	
172	14-10-26	13h30	14-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.1 Xuân Cầu 1	Tại đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.1 Xuân Cầu 1	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T.1 Xuân Cầu 1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Một phần đường Quốc Lộ 62, áp Cầu Tre phường Long An	Cắt CB TBA T.1 Xuân Cầu 1	69	0,2492	0,0012	0,0134	0,0001	0,133	467	
173	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.52B Khánh Hậu	Tại đường dây hạ thế thuộc trạm biến áp T.52B Khánh Hậu	Khắc phục khiếm khuyết đường dây hạ thế thuộc TBA T.52B Khánh Hậu (Đường dây hạ áp đi trên nóc nhà để nghị cắt chuyển qua T.11 Thánh Thất Khánh Hậu)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Một phần đường Quốc Lộ 1A, khu phố Thủ Từu 1 phường Khánh Hậu	Cắt CB TBA T52B Khánh Hậu	107	0,3865	0,0018	0,0208	0,0001	0,167	583	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
174	14-10-26	13h30	14-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	NR. Kinh N3	Tại NR. Kinh N3	Khắc phục khiếm khuyết đường dây trung thế NR Kinh N3 (chính trụ nghiêng)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Đường Kinh N3 phường Khánh Hậu	Cắt LBFCO PD-Kinh N3	51	0,1842	0,0009	0,0099	0,0000	0,267	933	
175	14-10-26	08h00	14-10-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T2 THT Văn Kiều, tuyến 474 Tam Nông	Trạm T2/1 THT Văn Kiều	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác bơm điện Văn Kiều xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T02 THT Văn Kiều	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
176	14-10-26	10h00	14-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T104 TB Kênh T5, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T104/1 TB Kênh T5	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác trạm bơm điện Kênh T5 xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T104 TB Kênh T5	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
177	14-10-26	13h00	14-10-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T105A/3 HSX Võ Văn Khoa, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T105A/3 HSX Võ Văn Khoa	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Võ văn Khoa xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T105A/1 HSX Võ Văn Khoa	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
178	14-10-26	15h00	14-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T20A Tole Minh Nhựt, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T20A/1 Tole Minh Nhựt	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Cơ sở Tole Minh Nhựt xã Hưng Điện	Cắt LBFCO T20A Tole Minh Nhựt	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
179	14-10-26	08h00	14-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
180	14-10-26	05h30	14-10-26	06h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại REC T16 và DS 17 Kiến Bình - 471 Tân Thạnh. - Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân.	- Trụ số 16, 17 và trụ số 217 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây đến DS T17 Kiến Bình	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Đỗ Văn Bón, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh xã Hậu Thạnh; ấp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập; Toàn bộ xã Nhơn Ninh	- Cắt Rec T16 + DS T17 Kiến Bình - Đóng 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (nhả LBS T217 Chợ Hậu Thạnh)	10058	11,2644	0,3755	0,2798	0,0093	3,333	1.667	
181	14-10-26	17h30	14-10-26	18h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T217 Chợ Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. - Tại DS T17 và REC T16 Kiến Bình - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 16, 17 và trụ số 217 trực Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh, Hậu Thạnh). - Trụ số 237 nhánh rẽ Hậu Thạnh Tây - 474 Trường Xuân. (Xã Hậu Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 474 Trường Xuân từ DS T17 Kiến Bình đến 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	100	Áp Đỗ Văn Bón, Hậu Thạnh Đông, Lê Mạnh xã Hậu Thạnh; ấp 1, 2, 3, 4, 5 xã Nhơn Hòa Lập; Toàn bộ xã Nhơn Ninh	- Cắt 3 LBFCO T237 Hậu Thạnh Tây (nhả LBS T217 Chợ Hậu Thạnh) - Đóng DS T17 + Rec T16 Kiến Bình	10058	11,2644	0,3755	0,2798	0,0093	3,333	1.667	
182	14-10-26	06h10	14-10-26	06h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại 3LBFCO T1C Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. - Tại DS T59 và LBS T58 Cà Nhíp nối dài - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 1C nhánh rẽ Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh). - Tại trụ số 59 và trụ số 58 nhánh rẽ Cà Nhíp nối dài - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh từ DS T59 Cà Nhíp nối dài đến 3 LBFCO T1C Cà Nhíp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Đường Kinh Cà Nhíp, ấp Hiệp Thành, ấp Tây xã Tân Thạnh; Ấp Trại Lòn, Tân Chánh, Tân Ninh xã Nhơn Ninh	- Cắt 3 LBFCO T1C Cà Nhíp - Đóng DS T59 + LBS T58 Cà Nhíp nối dài	3553	2,6528	0,1326	0,0659	0,0033	2,000	667	
Trang 2																					

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
183	14-10-26	18h10	14-10-26	18h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	- Tại LBS T58 và DS T59 Cà Nhíp nối dài - 471 Tân Thạnh. - Tại 3LBFCO T1C Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh.	- Trụ số 58 và trụ số 59 nhánh rẽ Cà Nhíp nối dài - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh). - Trụ số 1C nhánh rẽ Cà Nhíp - 471 Tân Thạnh. (Xã Tân Thạnh).	Chuyển giao lưới tuyến 471 Tân Thạnh - 475 Tân Thạnh từ 3 LBFCO T1C Cà Nhíp đến DS T59 Cà Nhíp nối dài	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Đường Kinh Cà Nhíp, ấp Hiệp Thành, ấp Tây xã Tân Thạnh; Ấp Trại Lòn, Tân Chánh, Tân Ninh xã Nhơn Ninh	- Cắt LBS T58 + DS T59 Cà Nhíp nối dài - Đóng 3 LBFCO T1C Cà Nhíp	3553	2,6528	0,1326	0,0659	0,0033	2,000	667	
184	14-10-26	07h00	14-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Ngọc Dung 1	Tuyến 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 246 đến trụ số 293 tuyến 471 Tân Thạnh và từ trụ số 06B đến trụ số 16 trục Hậu Thạnh - 471 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	- Lắp xà sứ, kéo dây 3xAC240mm2+AC185mm 2 từ trụ 276A đến trụ số 293 thuộc hạng mục Cải tạo, nâng cấp đường dây 22 kV - 3 pha tuyến 477 Mộc Hóa (từ trụ số 245 đến trụ số 293). - Lắp xà sứ, kéo dây 3xACXH50mm2+AC50mm 2 từ trụ số 261 đến trụ số 261B thuộc hạng mục XDM đường dây trung áp 22kV- 3 pha nhánh rẽ Nguyễn Thị Minh Khai (từ trụ số 261 dk đến trụ số 261B hh) cấp điện CDC Bến Xe. - Dựng trụ BTLT 14m, lắp xà sứ từ trụ số 6B đến trụ số 16 thuộc hạng mục Cải tạo, nâng cấp đường dây 22 kV - 3 pha trục Hậu Thạnh (Công trình ĐTXD lộ ra khai thác tải TBA 110kV Tân Thạnh năm 2026).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	40	Khu vực Chợ Mới Tân Thạnh và từ Cầu Cà Nhíp đến Cầu Hiệp Thành - Một phần ấp Kiến Bình, Tân Thạnh xã Tân Thạnh	- Cắt MC 471 Tân Thạnh. - Cắt DS T245B TC 471 Tân Thạnh. - Cắt 3 FCO trạm T18 Huyện Ủy Tân Thạnh 2. - Kiểm tra LBS T06 Trường Tiểu học thị trấn - 475TT đang cắt. - Cắt DS T5B Trường Tiểu học thị trấn. - Kiểm tra DS T17 Kiến Bình đang cắt. - Kiểm tra 3LBFCO T1C Cà Nhíp đang cắt.	657	13,9803	0,0245	0,3472	0,0006	1,333	12.667	
185	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
186	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T137B/1 CDC Hoàng Hương 1 - 475 Tân Thạnh.	Tại trụ số H10/1 đường dây hạ áp trạm T137B/1 CDC Hoàng Hương 1 - 475 Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Xử lý vị trí nguy hiểm, dựng mới 01 trụ BTLT 12m, tăng cường 40m dây ABC4x70 để đi dòi 2 thùng 4 điện kế qua trụ mới.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Cụm dân cư Hoàng Hương 1, ấp Tân Thạnh xã Tân Thạnh	Cắt 3FCO trạm T137B/1 CDC Hoàng Hương 1	159	1,2465	0,0059	0,0310	0,0001	0,400	1.400	
187	14-10-26	13h00	14-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T187 Y Tế Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số H1A đến trụ số H14A đường dây hạ áp trạm T187 Y Tế Nhơn Hòa Lập - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	- Chính trụ nghiêng trụ số H11A. - Khắc phục khiếm khuyết hạ áp, dây nhánh brachement, điện kế và phát quang hạ áp.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực trạm Y Tế Nhơn Hòa Lập, ấp 4 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T187 Y Tế Nhơn Hòa Lập	33	0,2587	0,0012	0,0064	0,0000	0,100	350	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
188	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công ty Đông Á	Từ trụ T136 đến T143 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Tân Phước Tây, ấp Nhựt Tân xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T136 đến T143 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Tân Phước Tây, ấp Nhựt Tân xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Di dời lưới điện theo yêu cầu của Ban Quản Lý Dự Án công trình đường tỉnh 827E. Từ trụ T136 đến trụ T143 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Một phần áp Tân Phước Tây, ấp Nhựt Tân, ấp Nhựt Ninh, ấp Bình Thạnh xã Vàm Cỏ	Cắt LBS T84 + DS T83B Bình Hòa Nhựt Ninh	1546	41,5591	0,0693	0,8601	0,0014	0,033	333	
189	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T154 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T154 nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Tân Phước Tây, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tháo gỡ LBS T154 Bình Hòa Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T84 + DS T83B Bình Hòa Nhựt Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
190	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T84, T84A nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T84, T84A nhánh rẽ Bình Hòa Nhựt Ninh - Tuyến 472 Tầm Vu 2 - Áp Bình Thạnh, xã Vàm Cỏ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì LBS T84 + DS T84A Bình Hòa Nhựt Ninh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt LBS T84 + DS T83B Bình Hòa Nhựt Ninh	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
191	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
192	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 473 Thạnh Hoá	Từ trụ số 44 đến trụ số 160 tuyến 473 Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
193	14-10-26	07h30	14-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Tân Thành 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Đdht trạm Tân Thành 1, tuyến 475 Thủ Thừa	Bảo trì, chỉnh trụ nghiêng và phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Tân Thành xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Tân Thành 1	56	1,1701	0,0022	0,0280	0,0001	0,033	300	
194	14-10-26	07h00	14-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm T123A Cầu Ván, T121 Cầu Ván, T103 Cầu Voi, T107 Cầu Voi	Đdht trạm T123A Cầu Ván, T121 Cầu Ván, T103 Cầu Voi, T107 Cầu Voi	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
195	14-10-26	08h00	14-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Chiến Thắng	T3 đến T8 Nr Chiến Thắng	Điều hoà TBA, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Khu vực cặp kênh 28, khu vực gần huyện đội Vĩnh Hưng, ấp Chiến Thắng xã Vĩnh Hưng	Cắt 03 LBFCO T2 Nr Chiến Thắng	45	1,3413	0,0026	0,0213	0,0000	0,100	850	
196	14-10-26	07h30	14-10-26	08h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 Mộc Hóa	Tại trụ T11 tuyến 475 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	Thay điện kế tổng trạm Nghĩa Trang tại trụ T11 Tuyến 475 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Rạch Ông Sư, khu phố 8 phường Kiến Tường	Cắt FCO trạm Nghĩa Trang	80	0,1906	0,0032	0,0045	0,0001	0,100	100	
197	14-10-26	09h00	14-10-26	10h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 Mộc Hóa	Tại trụ T97 tuyến 475 Mộc Hóa (Xã Bình Hệp)	Thay điện kế tổng trạm Rạch Rừng tại trụ T97 Tuyến 475 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Khu Du Lịch Sinh Thái, ấp Tân Lập 3 xã Mộc Hóa	Cắt FCO trạm Rạch Rừng	66	0,1572	0,0026	0,0037	0,0001	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
198	14-10-26	10h30	14-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 475 Mộc Hóa	Tại trụ T155 tuyến 475 Mộc Hóa (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kể tổng trạm Tân Lập 7 tại trụ T155 Tuyến 475 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Cây Xăng Cầu 79, ấp Tân Lập 3 xã Mộc Hóa	Cắt FCO trạm UB Bình Tân 1	49	0,1167	0,0019	0,0027	0,0000	0,100	100	
199	14-10-26	13h00	14-10-26	14h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, Tuyến 476 Mộc Hóa.	Tại trụ T18 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, Tuyến 476 Mộc Hóa. (Xã Bình Hòa)	Thay điện kể tổng trạm Bình Hòa Đông 4 tại trụ T18 Nhánh rẽ Kinh 3 Hồng Minh Trái, Tuyến 476 Mộc Hóa.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường Lê Quốc Sơn đoạn Cầu Thanh Niên 1, ấp Bình Hòa Đông 2 xã Mộc Hóa	Cắt FCO trạm Bình Hòa Đông 4	49	0,1167	0,0019	0,0027	0,0000	0,100	100	
200	14-10-26	14h30	14-10-26	15h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471/150P	Tại trụ T82 tuyến 471MH/150P. (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kể tổng trạm Bình Hiệp 2 tại trụ T82 tuyến 471MH/150P (đang VH Tuyến 472 Mộc Hóa).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Cầu Hung Ga Ri, ấp Ông Lễ xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm Bình Hiệp 2	70	0,1667	0,0028	0,0039	0,0001	0,100	100	
201	14-10-26	15h30	14-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471/150P	Tại trụ T100 tuyến 471MH/150P. (Xã Bình Hiệp)	Thay điện kể tổng trạm UB Bình Hiệp tại trụ T100 tuyến 471MH/150P(đang VH Tuyến 472 Mộc Hóa).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Đường quốc lộ 62 đoạn Cây Xăng Ông Đầu, ấp Ông Lễ xã Bình Hiệp	Cắt FCO trạm UB Bình Hiệp	70	0,1667	0,0028	0,0039	0,0001	0,100	100	
202	14-10-26	07h30	14-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
203	15-10-26	08h00	15-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 474 An Thạnh	Trụ 230- 260 nhánh rẽ Thanh Lợi	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
204	15-10-26	08h30	15-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T79C Bến Lức-Gò Đen tuyến 477 Long Hiệp	Phân đường dây hạ áp Trạm T79C Bến Lức-Gò Đen tuyến 477 Long Hiệp	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Chánh, ấp Voi Lá xã Mỹ Yên	Cắt 3FCO Trạm T79C Bến Lức-Gò Đen	137	0,3765	0,0021	0,0229	0,0001	0,067	200	
205	15-10-26	13h30	15-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T5 Cơ Khí tuyến 471 Bến Lức	Phân đường dây hạ áp Trạm T5 Cơ Khí tuyến 471 Bến Lức	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Bến Lức 6 xã Bến Lức	Cắt 3FCO Trạm T5 Cơ Khí	38	0,0696	0,0006	0,0042	0,0000	0,067	133	
206	15-10-26	15h30	15-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm T13 Thanh Phú tuyến 473 Bến Lức	Phân đường dây hạ áp Trạm T13 Thanh Phú tuyến 473 Bến Lức	Cân pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	2	Một phần áp Tân Long Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt 3FCO Trạm T13 Thanh Phú	38	0,0522	0,0006	0,0032	0,0000	0,067	100	
207	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T12 Ấp 7 Lương Hòa	Từ trụ số T12 đến trụ 25A đường dây hạ áp trạm T12 Ấp 7 Lương Hòa tuyến 471 An Thạnh	Sang tải hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Một phần Ấp 7A xã Lương Hòa	Cắt FCO trạm T12 Ấp 7 Lương Hòa	305	2,5143	0,0047	0,1527	0,0003	0,067	600	
208	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Tư Thái tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 28 nhánh rẽ Tư Thái tuyến 473 Bến Lức	Sang tải hạ áp, thu hồi trạm T13 Tư Thái, Tư Thái	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Một phần áp 3, 4 Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt LBFCO T1B NR Tư Thái; - Cắt CB trạm T8 Phước Tú 3	206	1,6982	0,0031	0,1031	0,0002	0,067	600	
209	15-10-26	08h00	15-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Một Thành Viên TM SX XNK H T H- 480LH	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Công ty TNHH Một Thành Viên TM SX XNK H T H	Công tác thay điện kể TBA 250 kVA Công ty TNHH Một Thành Viên TM SX XNK H T H (PB06060017109)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH Một Thành Viên TM SX XNK HTH ấp 5 xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Một Thành Viên TM SX XNK H T H	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
210	15-10-26	09h10	15-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ DNTN Dương Văn Nghĩa-479LH	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ CDNTN Dương Văn Nghĩa	Công tác thay điện kế TBA 3x50 kVA DNTN Dương Văn Nghĩa (PB06060010018)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Doanh nghiệp tư nhân Dương Văn Nghĩa ấp Chánh xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn DNTN Dương Văn Nghĩa	1	0,0008	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	139	
211	15-10-26	10h30	15-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Minh Tiến-477LH	Tại thùng điện kế trụ T2,T3 Nhánh rẽ Công ty TNHH Minh Tiến	Công tác thay điện kế TBA 250 kVA+3x25 kVA Công ty TNHH Minh Tiến (PB06060023829),(PB06060002309)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Công ty TNHH Minh Tiến ấp Voi lá xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH Minh Tiến	3	0,0028	0,0000	0,0002	0,0000	0,500	500	
212	15-10-26	11h30	15-10-26	13h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An-472LH	Tại trụ T1 Nhánh rẽ Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	Công tác thay TU+ điện kế TBA 10000 kVA Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An (PB06060011484)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	50	Công ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An ấp Voi Lá xã Mỹ Yên	Cắt Rec+DSCông ty Cổ phần Thép Việt Thành Long An	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	1,667	2.500	
213	15-10-26	14h30	15-10-26	15h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Long Phú Bến Lức- 478BL	Tại thùng điện kế trụ T5 Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Long Phú Bến Lức	Công tác thay điện kế TBA 3x25 kVA Công ty TNHH MTV Long Phú Bến Lức (PB06060032486)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH MTV Long Phú Bến Lức xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty TNHH MTV Long Phú Bến Lức	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
214	15-10-26	15h30	15-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ CS Thanh Lâm- 480BL	Tại thùng điện kế trụ T2 Nhánh rẽ CS Thanh Lâm	Công tác thay điện kế Công ty TNHH MTV Huỳnh Văn On (PB06060002629),Công ty TNHH MTV Huỳnh Thái Vinh (PB06060050682)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH MTV Huỳnh Văn On,Công ty TNHH MTV Huỳnh Thái Vinh Ấp 1A An Thạnh xã Bến Lức	Cắt FCO TBA 160 kVA CS Thanh Lâm	2	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
215	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Nr Ấp 4 Tân Ân NR Đông Nhất NR Hoà Quới 2 NR Đông Nhì NR Cầu Vàm Đĩnh NR Bà Nghĩa Cầu Tre	Trụ 5-6(3), 12-13(1) Nr Ấp 4 Tân Ân 5(1), 10-12(20) NR Đông Nhất T18/1-2(10) NR Hoà Quới T26B-7(5), 10-10A(3), 16-18(5) NR Đông Nhì T13-2(7), 5-6(2) NR Cầu Vàm Đĩnh T10-12A(7) NR Bà Nghĩa Cầu Tre Tuyến 474 Cần Đước	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
216	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
217	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Long Hậu	Nhánh rẽ T63A Long Hậu, KDC Lộc Thành	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
218	15-10-26	08h00	15-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 5 Hạnh Phúc	Tại trụ: T2-3, T5-6, T9-10, T11-12, T15-16, T18-19 T32-33, T34-35, T35/4-5, T35/6-7	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 5 Hạnh Phúc Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
219	15-10-26	13h00	15-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr ĐS 6 Hạnh Phúc	Tại trụ: T1-2, T5-6, T9-10	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr ĐS 6 Hạnh Phúc Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
220	15-10-26	14h00	15-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Sao Hải Đăng	Tại trụ 01 NR Cty Sao Hải Đăng	Lắp đo ghi trạm 1000KVA Cty Sao Hải Đăng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
221	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	Trạm: - T39A Đức Lập - T44 Ông Luôn - T49 Ông Mỹ - T53/1 Ông Mỹ	Đường dây hạ áp Trạm: T39A Đức Lập - T44 Ông Luôn - T49 Ông Mỹ - T53/1 Ông Mỹ	Thay thùng, lắp ống tổ hợp, cáp duplex đường dây hạ áp trục Đức Hòa- Hậu Nghĩa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Một phần xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm: T39A Đức Lập - T44 Ông Luôn - T49 Ông Mỹ - T53/1 Ông Mỹ	259	1,4868	0,0026	0,1365	0,0002	0,333	3.167	
222	15-10-26	08h00	15-10-26	09h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm 2 Cty CP BDS Trần Anh Long An T120	Trạm 2 Cty CP BDS Trần Anh Long An T120	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm 2 Cty CP BDS Trần Anh Long An T120	105	0,5958	0,0011	0,0507	0,0001	0,100	900	
223	15-10-26	10h00	15-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T10/7 Cty Trần Anh Nr T18 KDC Trần Anh	Trạm T10/7 Cty Trần Anh Nr T18 KDC Trần Anh	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Mới 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T10/7 Cty Trần Anh Nr T18 KDC Trần Anh	91	0,5164	0,0010	0,0440	0,0001	0,100	900	
224	15-10-26	13h00	15-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T97 Gò Hưu	Tại trạm T97 Gò Hưu	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tràm Lạc xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T97 Gò Hưu	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
225	15-10-26	15h00	15-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T24 Tràm Lạc 2	Tại trạm T24 Tràm Lạc 2	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tràm Lạc xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T24 Tràm Lạc 2	106	0,6015	0,0011	0,0512	0,0001	0,100	900	
226	15-10-26	08h00	15-10-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T83/1 Trà Cú	Tại trạm T83/1 Trà Cú	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hóc Thom 1 xã Hòa Khánh	Cắt FCO trạm T83/1 Trà Cú	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	
227	15-10-26	09h45	15-10-26	10h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7/1 Tân Hòa	Trạm T7/1 Tân Hòa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T7/1 Tân Hòa	101	0,5731	0,0011	0,0488	0,0001	0,100	900	
228	15-10-26	10h45	15-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T60 Giồng Ông Hòa	Tại trạm T60 Giồng Ông Hòa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt FCO trạm T60 Giồng Ông Hòa	101	0,5731	0,0011	0,0488	0,0001	0,100	900	
229	15-10-26	13h00	15-10-26	13h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T27/2 Đức Hòa Đông	Tại trạm T27/2 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T27/2 Đức Hòa Đông	90	0,5107	0,0009	0,0435	0,0001	0,100	900	
230	15-10-26	14h00	15-10-26	14h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T51/1 HKD THẢO HÀNG	Tại trạm T51/1 HKD THẢO HÀNG	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 3 xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T51/1 HKD THẢO HÀNG	122	0,6923	0,0013	0,0590	0,0001	0,100	900	
231	15-10-26	15h30	15-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T70/2 Hựu Thạnh	Tại trạm T70/2 Hựu Thạnh	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp 1B xã Đức Hòa	Cắt FCO trạm T70/2 Hựu Thạnh	93	0,5277	0,0010	0,0449	0,0001	0,100	900	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
232	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Tầm Vu	HTX Xây lắp điện Hưng Phú	Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thạnh - Tuyến 479 Tầm Vu	Từ trụ T.26A đến trụ T.37 Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thạnh (471TA/110) đang nhận điện tuyến 479 Tầm Vu	Trồng trụ 14m đơn: 15 trụ Trồng trụ 14m ghép: 09 trụ nâng cấp 1 pha lên 3 pha Nhánh rẽ Lộ Đất Hiệp Thạnh	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	5	Một phần ấp Bình Hạp, Bình An xã Tầm Vu	Cắt 3LBFCO T22C Nhánh rẽ lộ đất Hiệp Thạnh	269	3,8461	0,0071	0,1314	0,0002	0,167	1.500	
233	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Sơn số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
234	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
235	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
236	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
237	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại đường dây trung, hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Cắt điện khách hàng chậm thanh toán	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
238	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Hẻm 646 Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Hẻm 646 Châu Thị Kim	KPKK lưới điện, xử lý đường dây hạ áp hẻm 278 Châu Thị Kim- TBA T2 và T8 Hẻm 278 Châu Thị Kim (xây dựng mới 506m cáp ABC 4x95mm2 sang tải đường dây hạ thế thu hồi đường dây cũ)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Đường 278 khu phố Bình An 2 phường Long An	Cắt LBFCOPĐ T1 Hẻm 278 Châu Thị Kim	176	1,6347	0,0030	0,0881	0,0002	0,000	0	
239	15-10-26	08h00	15-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T01 TB Rọc Năng, tuyến 472 Mộc Hóa	Nhánh rẽ TB Rọc Năng	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Tổ Hợp Tác Trạm Bơm Điện áp Rọc Năng và trạm bơm điện Thành Đạt xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T01 TB Rọc Năng	2	0,0230	0,0001	0,0004	0,0000	0,200	700	
240	15-10-26	13h00	15-10-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T48A XX Nguyễn Văn Vù, tuyến 472 Mộc Hóa	Trạm T48A/1 XX Nguyễn Văn Vù	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ Hợp Tác Trạm Bơm Điện áp Rọc Năng xã Vĩnh Châu	Cắt LBFCO T48A XX Nguyễn Văn Vù	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
241	15-10-26	15h00	15-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T438B Nguyễn Văn Hên, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T438B/1 Nguyễn Văn Hên	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Công ty TNHH MTV Nguyễn Văn Hên xã Tân Hưng	Cắt LBFCO T438B Nguyễn Văn Hên	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
242	15-10-26	08h15	15-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
243	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
244	15-10-26	07h30	15-10-26	08h10	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T02 Cầu Bằng Lăng - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 02 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T02 Cầu Bằng Lăng (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Cầu Bằng Lăng, Đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T02 Cầu Bằng Lăng	59	0,0881	0,0022	0,0022	0,0001	0,133	89	
245	15-10-26	08h20	15-10-26	09h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T14 Tân Ninh - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 14 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T14 Tân Ninh (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T14 Tân Ninh	38	0,0567	0,0014	0,0014	0,0000	0,100	67	
246	15-10-26	09h10	15-10-26	09h50	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T21 Kinh 1000 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 21 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T21 Kinh 1000 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực Kinh 1000 - Đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T21 Kinh 1000	45	0,0672	0,0017	0,0017	0,0000	0,100	67	
247	15-10-26	10h00	15-10-26	10h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T28 Kinh 2000 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 28 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T28 Kinh 2000 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Kinh 2000 - Đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T28 Kinh 2000	65	0,0971	0,0024	0,0024	0,0001	0,133	89	
248	15-10-26	10h50	15-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T34 Kinh 2000-1 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 34 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T34 Kinh 2000-1 (25kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu vực Kinh 2000 - Đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T34 Kinh 2000-1	34	0,0508	0,0013	0,0013	0,0000	0,100	67	
249	15-10-26	13h00	15-10-26	13h40	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T42 Kinh 7000 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 42 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Hòa Lập).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T42 Kinh 7000 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Kinh 7000 - Đường Kinh Bằng Lăng, áp 2 xã Nhơn Hòa Lập	Cắt FCO trạm T42 Kinh 7000	54	0,0806	0,0020	0,0020	0,0001	0,133	89	
250	15-10-26	13h50	15-10-26	14h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T53 Kinh 6000 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 53 nhánh rẽ Tân Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T53 Kinh 6000 (50kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu vực Kinh 6000 - Đường Kinh Bằng Lăng, áp Tân Thành, Năm Ngân xã Nhơn Ninh	Cắt FCO trạm T53 Kinh 6000	68	0,1015	0,0025	0,0025	0,0001	0,133	89	
251	15-10-26	14h40	15-10-26	15h20	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T05 CDC Tân Ninh 1 - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 05 nhánh rẽ CDC Tân Ninh 1 - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T05 CDC Tân Ninh 1 (160kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu vực Chợ Tân Ninh, áp Năm Ngân xã Nhơn Ninh	Cắt 3FCO trạm T05 CDC Tân Ninh 1	153	0,2285	0,0057	0,0057	0,0001	0,400	267	
252	15-10-26	15h40	15-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Trạm T06 Trạm bơm điện Kinh Tê - 471 Tân Thạnh.	Tại trụ số 06 nhánh rẽ Nhơn Ninh - 471 Tân Thạnh (Xã Nhơn Ninh).	Thí nghiệm định kỳ 3 MBA trạm T06 Trạm bơm điện Kinh Tê (3x37,5kVA).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	9	Trạm bơm điện Kinh Tê - Đường Kinh 5000, áp Tân Ninh xã Nhơn Ninh	Cắt 3FCO trạm Trạm bơm điện Kinh Tê	1	0,0019	0,0000	0,0000	0,0000	0,300	250	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
253	15-10-26	06h00	15-10-26	06h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh. T01 nhánh rẽ Cầu Dừa. Tuyến 472 Tầm Vu 2 với Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tại trụ T01 nhánh rẽ Huỳnh Văn Đảnh. T01 nhánh rẽ Cầu Dừa. Tuyến 472 Tầm Vu 2 với Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Chuyển giao lưới tuyến 472 Tầm Vu 2 với Tuyến 472 Tầm Vu 2 từ LBFCO T1 Cầu Dừa đến LBFCO T01 Huỳnh Văn Đảnh.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Một phần áp Đức Tân, một phần áp Nhựt Ninh xã Vàm Cỏ	- Cắt LBFCO T1 Huỳnh Văn Đảnh. - Đóng LBFCO T1 Cầu Dừa.	832	1,1183	0,0373	0,0231	0,0008	0,500	250	
254	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	Công Ty Ngọc Dung 1	Từ trụ T02 đến trụ T24 nhánh rẽ Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Áp Bình Nghi xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến trụ T24 nhánh rẽ Bình Tây 1 - Tuyến 477 Tân An - Áp Bình Nghi xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Khắc phục khiếm khuyết sau di dời, lắp đo ghi đường dây trung hạ áp nhánh rẽ Bình Tây 1. Theo đề nghị của Ban Quản Lý Dự Án xã Nhựt Tảo.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một phần áp Bình Nghi xã Nhựt Tảo	Cắt LBFCO nhánh rẽ Bình Tây 1	363	8,7823	0,0163	0,1818	0,0003	0,200	1.800	
255	15-10-26	07h30	15-10-26	09h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T2 Cao Thị Mai - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Lợi xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T2 Cao Thị Mai - Tuyến 479 Tân Trụ - Áp Bình Lợi xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T2 Cao Thị Mai	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Lợi xã Tân Trụ	Cắt FCO, mở Hotline trạm T2 Cao Thị Mai	42	0,2258	0,0019	0,0047	0,0000	0,033	40	
256	15-10-26	10h00	15-10-26	12h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T6 Cống Năm Chi - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Quê Mỹ Thạnh xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T6 Cống Năm Chi - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Quê Mỹ Thạnh xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T6 Cống Năm Chi	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Quê Mỹ Thạnh xã Nhựt Tảo	Cắt FCO, mở Hotline trạm T6 Cống Năm Chi	56	0,3011	0,0025	0,0062	0,0001	0,033	67	
257	15-10-26	13h00	15-10-26	15h00	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T10A Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T10A Quê Mỹ Thạnh - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T10A Quê Mỹ Thạnh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Quê xã Nhựt Tảo	Cắt FCO, mở Hotline trạm T10A Quê Mỹ Thạnh	48	0,2581	0,0022	0,0053	0,0000	0,033	67	
258	15-10-26	15h30	15-10-26	17h30	ĐL Tân Trụ	Tân Trụ + XNDV Tây Ninh	Tại trạm T1A Nhơn Trị 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trạm T1A Nhơn Trị 1 - Tuyến 477 Tân Trụ - Áp Bình Quê xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, thực hiện CBM cấp độ 2, khắc phục tiếp đất không đảm bảo yêu cầu kỹ thuật trạm, tăng cường ống bảo vệ dây cáp xuất trạm T1A Nhơn Trị 1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Bình Quê xã Nhựt Tảo	Cắt FCO, mở Hotline trạm T1A Nhơn Trị 1	8	0,0430	0,0004	0,0009	0,0000	0,033	67	
259	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoá	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kè, KPKK điện kè, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kè.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
260	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471 Thạnh Hoá và nhánh rẽ Chợ Thạnh Hoá	Từ trụ số 01 đến trụ số 104 tuyến 471 Thạnh Hoá; Từ trụ số 01 đến trụ số 08 nhánh rẽ Chợ Thạnh Hoá	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
261	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Ông Ngọc, tuyến 475 Thủ Thừa	Từ trụ T1-T2 Nhánh rẽ Ông Ngọc và Đdht	Bảo trì TBA Ông Ngọc và phát quang cây xanh Đdtt + Đdht	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp Thủ Khoa Thừa 2 xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn nhánh rẽ Ông Ngọc	137	2,8624	0,0053	0,0686	0,0001	0,033	300	
262	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm Bình Nghi, T6 Bình Nghi 1, Bình Nghi 2	Đdht trạm Bình Nghi, T6 Bình Nghi 1, Bình Nghi 2	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
263	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Nhánh rẽ Ông Cá 1, Ông Cá 2, Trà Cú 1, Kênh 9. tuyến 477 Thạnh Hoá	Nhánh rẽ Ông Cá 1, Ông Cá 2, Trà Cú 1, Kênh 9. tuyến 477 Thạnh Hoá	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
264	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Vĩnh Trị	T1 đến T119 Nr Vĩnh Trị	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
265	15-10-26	07h30	15-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 476 Mộc Hóa	Từ trụ T22 đến trụ T69A Tuyến 476 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ T22A, T30-T31, T36, T57-T58, T69-T69A Tuyến 476 Mộc Hóa (7 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
266	15-10-26	13h00	15-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ XN Gổ, Tuyến 476 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	Từ trụ H10.1 đến trụ T12A Nhánh rẽ XN Gổ, Tuyến 476 Mộc Hóa (Phường Kiến Tường)	Phát quang cây xanh trung hạ áp từ trụ H10.1 - T11, H11.1-T12, T12A Nhánh rẽ XN Gổ, Tuyến 476 Mộc Hóa (4 Cây)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
267	15-10-26	13h00	15-10-26	15h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T33T Đường Bàng 4	ĐDHA trạm T33T Đường Bàng 4	- Xử lý dây hạ áp mỗi nối không đúng kỹ thuật 30T.1, 34T.1 (3 ống nối AC50, 2 kẹp IPC, 4 kẹp 419 bằng keo) đường dây hạ áp trạm T33T Đường Bàng 4 - Bảo trì trạm, vít ống PVC hoàn thiện các giải pháp PCSC trạm T33T Đường Bàng 4	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Kinh Đường Bàng đoạn Kinh 61, ấp Mây Rắc xã Bình Hòa	Cắt FCO Trạm T33T Đường Bàng 4	32	0,1525	0,0013	0,0036	0,0000	0,053	107	
268	15-10-26	15h30	15-10-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Trạm T8 Đường Bàng 1	ĐDHA trạm T8 Đường Bàng 1	Xử lý dây hạ áp cộ trụ trung áp T14A (1 rack 2, 2 sứ ống chì, 2 đai thép khóa đai, dây tia) Trạm T8 Đường Bàng 1.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Kinh Đường Bàng đoạn Kinh 61, ấp Mây Rắc xã Bình Hòa	Cắt CB Trạm T8 Đường Bàng 1	60	0,2144	0,0024	0,0050	0,0001	0,037	55	
269	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
270	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 477 An Thạnh	Trụ 1-43 nhánh rẽ áp 6 Thạnh Hòa	Phát quang lưới điện trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
271	16-10-26	07h30	16-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Trạm T5 Ấp 1B An Thạnh	Từ trụ số T05 đến trụ 21A đường dây hạ áp trạm T5 Ấp 1B An Thạnh tuyến 478 An Thạnh	Sang tải hạ áp	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	2	Một phần áp 1B An Thạnh xã Mỹ Yên	Cắt FCO trạm T5 Ấp 1B An Thạnh	31	0,2555	0,0005	0,0155	0,0000	0,067	600	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
272	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Phương An	Nhánh rẽ Rạch Bàu Cua 2 tuyến 478 Long Hiệp	Từ trụ số 06- 07 Nhánh rẽ Rạch Bàu Cua 2 tuyến 478 Long Hiệp đến trụ số 02 Nhánh rẽ Hộ kinh doanh Quán Ân Năm Đông tuyến 478 Long Hiệp	Lắp đà, sứ, kéo dây, đấu nối hoàn chỉnh công trình đường dây và TBA 3x25kVA HKD Yên Nhi	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	10	Một phần áp 4 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO Rạch Bàu Cua 2	113	0,8903	0,0017	0,0534	0,0001	0,333	2.833	
273	16-10-26	07h00	16-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Tân Cường Thịnh	Trạm T67B Bến Lức Tân Bửu, áp Thanh Tân	Từ trụ T61- T67B, H4A- H4B-H5A đường dây hạ áp trạm T67B Bến Lức Tân Bửu, áp Thanh Tân tuyến 473 Bến Lức	Ép lèo hạ áp tại trạm T67B Bến Lức Tân Bửu, áp Thanh Tân vào cáp LV ABC 4x95mm2; di dời điện kế qua trụ mới công tác di dời đường dây trung hạ áp và TBA phục vụ mở rộng đường ĐT830C	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	4	Đường ĐT830C, một phần áp 4 xã Lương Hòa, một phần áp 1B Thanh Phú xã Bến Lức	Cắt FCO trạm T67B Bến Lức Tân Bửu, áp Thanh Tân	93	1,3473	0,0024	0,0809	0,0001	0,133	1.267	
274	16-10-26	08h00	16-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ KDC Phú An Thạnh - Long An - 476AT	Tại thùng điện kế trụ T8 Nhánh rẽ KDC Phú An Thạnh	Công tác thay điện kế Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An (PB06060061152)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An Khu dân cư Phú An Thạnh xã Bến Lức	Cắt LBFCO TBA 560 kVA Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
275	16-10-26	09h00	16-10-26	10h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An - 480BL	Tại thùng điện kế trụ T10B Nhánh rẽ đường dọc 2 KCN Phú An Thạnh	Công tác thay điện kế Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An (PB06060063025)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An xã Bến Lức	Cắt FCO TBA 3x15 kVA Công ty TNHH MTV Phú An Thạnh - Long An	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
276	16-10-26	10h00	16-10-26	11h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Đức Định - 478AT	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Đức Định	Công tác thay điện kế Hộ Kinh Doanh Đức Định (PB06060031678)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Hộ Kinh Doanh Đức Định áp 8 xã Lương Hòa	Cắt FCO phân đoạn Hộ Kinh Doanh Đức Định	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
277	16-10-26	13h00	16-10-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0- 800- 480LH	Tại thùng điện kế trụ số 6 TBA 3x15 kVA nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0-800	Công tác thay điện Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên (PB06060071174)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Tổng Công ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công ty TNHH Một Thành Viên áp 5 xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
278	16-10-26	14h00	16-10-26	15h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0- 500- 480LH	Tại thùng điện kế trụ số 8 TBA 3x10 kVA nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0-500	Công tác thay điện kế Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên (PB06060071172)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Tổng Công ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công ty TNHH Một Thành Viên áp 5 xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
279	16-10-26	15h00	16-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0- 800- 473BL	Tại thùng điện kế trụ số 22 TBA 3x15 kVA nhánh rẽ chiếu sáng cao tốc Bến Lức Long Thành tại Km0-800	Công tác thay điện kế Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên (PB06060071173)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Tổng Công ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công ty TNHH Một Thành Viên áp 7A xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Tổng Công Ty Đầu Tư Phát Triển Đường Cao Tốc Việt Nam - Công Ty TNHH Một Thành Viên	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QL VH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
280	16-10-26	16h00	16-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Chi Nhánh Công ty TNHH K&B tại Long An- 480LH	Tại thùng điện kế tên tường Chi Nhánh Công ty TNHH K&B tại Long An	Công tác thay điện kế Chi Nhánh Công ty TNHH K&B tại Long An (PB06060002405)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Chi nhánh Công ty TNHH K&B tại Long An áp 5 xã Mỹ Yên	Cắt FCO phân đoạn TChi Nhánh Công ty TNHH K&B tại Long An	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	0,100	50	
281	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Cần Đước	ĐL Cần Đước	Trục Tân Lâm - Chợ Trạm Nr Ao Gòn Nr Ao Gòn 2 Nr Tư Khai Nr Ấp Nhà Trường 2 Nr Ấp Cầu Xây 2 Nr Bình Hoà	Trụ 56-59(4), 64-70(6), 80-82(4), 86-92(6), 96-98(5), 99-102(5), 105-110(5) Tân Lâm-Chợ Trạm 22-23(2), 26-27(4), 30(1), 42-43(2), 52-53(2) Nr Ao Gòn 2-3(2), 8(1), 10-11(2) Nr Ao Gòn 2 11-12(2) Nr Tư Khai 4-5(2) Nr Ấp Nhà Trường 2 7-8(2), 15-16(1) Nr Ấp Cầu Xây 2 4-5(2) Nr Bình Hoà	Phát quang lưới điện kết hợp bỏ thuốc chống côn trùng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
282	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
283	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 475 Cần Giuộc	Nhánh rẽ Phước Hậu, Ba Trang, Lộ Hai Cường, Kho Vạn Hạnh	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
284	16-10-26	08h00	16-10-26	08h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Trương Ngọc Oanh	Nhánh Rẽ HNT Trương Ngọc Oanh (tại trụ 56 nhánh rẽ Đê Trường Long, Tuyến 477 Tân Tập)	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Trương Ngọc Oanh, MKH: PB06040048790	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Hộ nuôi tôm Trương Ngọc Oanh, ấp Long An 4 xã Phước Vĩnh Tây	Cắt FCO HNT Trương Ngọc Oanh	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	83	
285	16-10-26	08h50	16-10-26	09h20	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Triều Phát (tại trụ 14 nhánh rẽ Ấp Trung, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Triều Phát	Thay điện kế 1 pha gián tiếp trạm Hộ Nuôi Tôm Nguyễn Triều Phát, MKH: PB06040063066	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Hộ nuôi tôm Nguyễn Triều Phát, ấp Trung xã Tân Tập	Cắt FCO HNT Nguyễn Triều Phát	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	83	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
286	16-10-26	09h40	16-10-26	10h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Văn Duyên (tại trụ 83 nhánh rẽ Tân Đại, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Văn Duyên	Thay điện kế 1 pha gián tiếp trạm HNT Nguyễn Văn Duyên, MKH: PB06040077108	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Hộ nuôi tôm Nguyễn Văn Duyên, ấp Tân Đại xã Tân Tập	Cắt FCO HNT Nguyễn Văn Duyên	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	100	
287	16-10-26	11h00	16-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Trần văn Tường (tại trụ 32/1 nhánh rẽ Katy, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Trần văn Tường	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Nguyễn Thị Hồng Loan, MKH: PB06040051295	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Hộ nuôi tôm Trần văn Tường, ấp 3 xã Phước Vĩnh Tây	Cắt FCO HNT Trần văn Tường	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,167	83	
288	16-10-26	13h30	16-10-26	14h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Hồng Dũng (tại trụ 11/1 nhánh rẽ Long Bảo, Tuyến 479 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HNT Nguyễn Hồng Dũng	Thay điện kế 1 pha trực tiếp trạm HNT Nguyễn Hồng Dũng, MKH: PB06040050450	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Hộ nuôi tôm Nguyễn Hồng Dũng, ấp Phước Lại xã Cần Giuộc	Cắt FCO HNT Nguyễn Hồng Dũng	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,200	100	
289	16-10-26	14h30	16-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh	Nhánh Rẽ Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh	Thay điện kế, T1 1 pha gián tiếp trạm Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh, MKH: PB06040081928	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Công ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh, ấp Long Đức Đông xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Công Ty Cổ Phần Đầu Tư Thương Mại Dịch Vụ Tân Thái Thịnh	1	0,0013	0,0000	0,0001	0,0000	0,667	1.333	
290	16-10-26	08h00	16-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 4 Hạnh Phúc	Tại trụ: T2-3, T5-6, T9-10, T11-12, T15-16	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 4 Hạnh Phúc Tổng: 10 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
291	16-10-26	13h00	16-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Nr DS 9 Hạnh Phúc	T1-2, T5-6, T9-10, T14-15, T18-19, T22-23	Phát hoang đường dây trung hạ áp: Nr DS 9 Hạnh Phúc Tổng: 8 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
292	16-10-26	14h00	16-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Trí Việt TN1	Tại trụ 01 NR Cty Trí Việt TN1	Lắp đo ghi trạm 560KVA Cty Trí Việt TN1	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
293	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH ĐTXD HPPE	Trạm T13A Chợ Mới	Đường dây hạ áp trạm T13A Chợ Mới	Di dời và XDM đường dây hạ áp trạm T13A Chợ Mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Khiêm Cương xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T3, T13, T13A Chợ Mới	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	
294	16-10-26	08h00	16-10-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T7 Sa Bà	Tại trạm T7 Sa Bà	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bình Lợi xã Hòa Khánh	Cắt 3FCO trạm T7 Sa Bà	95	0,5391	0,0010	0,0459	0,0001	0,100	900	
295	16-10-26	09h00	16-10-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T12 Bầu Nổ	Tại ạm T12 Bầu Nổ	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hậu Hòa xã Mỹ Hạnh	Cắt FCO trạm T12 Bầu Nổ	101	0,5731	0,0011	0,0488	0,0001	0,100	900	
296	16-10-26	10h00	16-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T32/87/1 Đức Hòa Thượng	Tại trạm T32/87/1 Đức Hòa Thượng	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Hậu Hòa xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T32/87/1 Đức Hòa Thượng	86	0,4880	0,0009	0,0416	0,0001	0,100	900	
297	16-10-26	13h00	16-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T28 Cty CP tập đoàn địa ốc Cát Tường Nr Gò Tháp	Tại trạm T28 Cty CP tập đoàn địa ốc Cát Tường Nr Gò Tháp	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Rừng Sến xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T28 Cty CP tập đoàn địa ốc Cát Tường Nr Gò Tháp	77	0,4369	0,0008	0,0372	0,0001	0,100	900	
298	16-10-26	15h00	16-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Traạm T34 Tân Hòa	Tại trạm T34 Tân Hòa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp T6an Hòa xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T34 Tân Hòa	91	0,5164	0,0010	0,0440	0,0001	0,100	900	
299	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Vạn Thịnh Phát	Traạm T4A/5 Đức Hạnh	Đường dây hạ áp trạm T4A/5 Đức Hạnh	Di dời đường dây hạ áp trạm T4A/5 Đức Hạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Áp Đức Hạnh xã Đức Lập	Cắt LBFCO NR T4A Đức Hạnh	236	0,5208	0,0025	0,0444	0,0002	0,333	1.167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
300	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây trung hạ thế và TBA do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Son số trụ hạ thế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
301	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Gắn mới điện kế, dịch vụ....	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
302	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 1 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
303	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Thay điện kế định kỳ 3 pha	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
304	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Tại thùng điện kế khách hàng và đường dây hạ thế do ĐL Tân An quản lý	Khắc phục khiếm khuyết thùng điện kế mất an toàn theo kỳ kiểm tra lưới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
305	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA Nhà Thờ	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA Nhà Thờ	KPKK xử lý tình điện áp thấp hẻm 133 thuộc TBA Nhà Thờ (thay mới 142m dây ABC 4x95mm2)	Chuyển tải hạ thế	4	Một phần áp 2 Mỹ An xã Mỹ An	Cắt CB đầu hẻm 133 thuộc TBA Nhà Thờ	48	0,4458	0,0008	0,0240	0,0000	0,133	1.200	
306	16-10-26	08h00	16-10-26	09h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T10A HSX Trần Văn Huyền, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T10A/1 HSX Trần Văn Huyền	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Trần Văn Huyền xã Hưng Điền	Cắt FCO T10A HSX Trần Văn Huyền	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
307	16-10-26	10h00	16-10-26	11h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T16/1 HSX Trần Trung Tổ, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T16/1 HSX Trần Trung Tổ	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất Trần Trung Tổ xã Hưng Điền	Cắt LBFCO T16 HSX Trần Trung Tổ	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
308	16-10-26	13h00	16-10-26	14h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T3B THT NN Thắng Lợi, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T3B/1 THT NN Thắng Lợi	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Tổ hợp tác Nông nghiệp Thắng Lợi xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T3B THT NN Thắng Lợi	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
309	16-10-26	15h00	16-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBFCO T41/1 HSX Lê Văn Sơn, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Trạm T41/2 HSX Lê Văn Sơn	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết trạm thuê quản lý vận hành	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Hộ sản xuất tỉnh lộ Văn Sơn xã Vĩnh Thạnh	Cắt LBFCO T41/1 HSX Lê Văn Sơn	1	0,0049	0,0001	0,0001	0,0000	0,100	150	
310	16-10-26	08h15	16-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Tuyến 472 Mộc Hóa, 478 Vĩnh Hưng, 476 Vĩnh Hưng và 474 Tam Nông	Gắn, thay, kiểm tra, khắc phục khiếm khuyết điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
311	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Tuyến 471, 473, 475, 479 Tân Thạnh, 474 Trường Xuân, 474 Mộc Hóa.	Xã Tân Thạnh; Nhơn Ninh, Nhơn Hòa Lập, Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh.	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
312	16-10-26	08h00	16-10-26	09h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Máy cắt 477 trạm 110kV Tân Thạnh.	Máy cắt 477 trạm 110kV Tân Thạnh (Xã Tân Thạnh).	Đóng máy cắt tuyến 477 Tân Thạnh (Xông điện cáp ngầm định kỳ lộ ra tuyến 477 trạm 110kV Tân Thạnh vào vận hành).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
313	16-10-26	07h30	16-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Từ trụ số 01 đến trụ số 21/12 nhánh rẽ Kinh Đầu Ngàn - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 01 đến trụ số 21/12 nhánh rẽ Kinh Đầu Ngàn - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
314	16-10-26	13h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 1 và nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 2 - 471 Tân Thạnh.	Từ trụ số 07A đến trụ số H07A/14 nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 1 và từ trụ số 05B đến trụ số H05B/11 nhánh rẽ Kinh Ranh Tân Thành 2 - 471 Tân Thạnh. (Xã Nhơn Ninh).	Phát quang đường dây trung hạ áp (20 cây).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
315	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 475 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Thay điện kế định kỳ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
316	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Tuyến 479 Tân Trụ, Tuyến 472 Tầm Vu 2.	Gắn điện kế mới	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
317	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Tuyến 471, 472, 473, 474, 477 Thạnh Hoà	xã Thạnh Phước, xã Bình Thành, xã Tân Tây và xã Thạnh Phước	Gắn điện kế, KPKK điện kế, thay ĐK định kỳ, kiểm tra hệ thống đo đếm và thu hồi điện kế.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
318	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Thạnh Hóa	ĐL Thạnh Hóa	Nhánh rẽ Trại Giam Thạnh Hoà và nhánh rẽ Bắc Đông Cũ	Từ trụ số 01 đến trụ số 24/12 nhánh rẽ Trại Giam Thạnh Hoà; Từ trụ số 90 đến trụ số 146 nhánh rẽ Bắc Đông Cũ	Phát quang bụi tre, vệ sinh gốc trụ đường dây hạ áp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
319	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	NR T17 Rau Đắng và Đdht, NR Bà Miêu và Đdht, NR T114 Cầu Rạch Đào và Đdht, NR Cầu Lớn và Đdht, NR Bà Nghiệm và Đdht, NR T131 Bà Nghiệm và Đdht	NR T17 Rau Đắng và Đdht, NR Bà Miêu và Đdht, NR T114 Cầu Rạch Đào và Đdht, NR Cầu Lớn và Đdht, NR Bà Nghiệm và Đdht, NR T131 Bà Nghiệm và Đdht	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
320	16-10-26	07h00	16-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm T77 Bình Cang, T62A Quốc Lộ 1A, trạm Hướng Thọ Phú, trạm Hướng Thọ Phú 2B, trạm Ao Nước Cầu Voi, trạm Nghệ Sỹ, trạm Ngọc Bích	Đdht trạm T77 Bình Cang, T62A Quốc Lộ 1A, trạm Hướng Thọ Phú, trạm Hướng Thọ Phú 2B, trạm Ao Nước Cầu Voi, trạm Nghệ Sỹ, trạm Ngọc Bích	Cắt tia cây xanh dưới đường dây trung, hạ thế	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
321	16-10-26	07h30	16-10-26	16h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Đdht trạm An Hoà 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Đdht trạm An Hoà 2, tuyến 479 Thủ Thừa	Khắc phục khiếm khuyết, thay dây dẫn hạ thế nhiều mối nối, phát quang cây xanh	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Một phần áp An Hoà xã Mỹ Thạnh	Cắt FCO trạm An Hoà 2	94	1,9640	0,0036	0,0471	0,0001	0,033	300	
322	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Thái Kỳ, Nr Thái Kỳ Nối Dài	T2 Nr Thái Kỳ đến T15 Nr Thái Kỳ Nối Dài	Điều hoà TBA, bảo trì, phát quang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Đường bờ tây và bờ đông Kênh Thái Kỳ, áp Thái Trị, Láng Lớn xã Khánh Hưng	Cắt 01 LBFCO T1 Nr Thái Kỳ	139	4,1432	0,0081	0,0657	0,0001	0,167	1.417	
323	16-10-26	07h30	16-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, tuyến 472MH	Trụ T18 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, tuyến 472MH (xã Tuyên Thạnh)	Lắp đặt hệ thống đo đếm trung áp ranh giới trụ T18 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, tuyến 472MH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Kinh Cà Gừa đoạn Giáp Vĩnh Hưng, áp Cà Gừa xã Tuyên Thạnh	1. Điện lực Kiến Tường: - Kiểm tra LBFCO T1 Cà Gừa 5 đang ở trạng thái cắt - Cắt CB trạm T14 Cà Gừa 5 2. Điện lực Vĩnh Hưng: - Kiểm tra LBFCO T15 Chòi Mòi ND đang ở trạng thái cắt	38	0,8147	0,0015	0,0190	0,0000	0,267	2.400	
324	16-10-26	16h30	16-10-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	- Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, tuyến 472MH	Trụ T18 Nhánh rẽ Cà Gừa 5 Nối Dài, tuyến 472MH (xã Tuyên Thạnh)	Nghiệm thu đo ghi gián tiếp trung áp Cà Gừa tại trụ T18 NR Cà Gừa 5 ND	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Kinh Cà Gừa đoạn Giáp Vĩnh Hưng, áp Cà Gừa xã Tuyên Thạnh	1. Điện lực Kiến Tường: - Đóng LBFCO T44B Cà Gừa (vận hành với trạng thái thường đóng) - Đóng LBFCO T1 Cà Gừa 5 ND (vận hành trạng với thái thường đóng) 2. Điện lực Vĩnh Hưng: - Kiểm tra LBFCO T15 Chòi Mòi ND đang ở trạng thái cắt	38	0,0453	0,0015	0,0011	0,0000	0,267	133	
325	16-10-26	07h30	16-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
326	17-10-26	06h30	17-10-26	18h00	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA; Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Từ trụ số 02 đến trụ số 11 nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA tuyến 473 Bến Lức đến trụ số 16 nhánh rẽ Bờ Lát đến trụ số 07 nhánh rẽ Bảy Thạch tuyến 473 Bến Lức	Lắp đặt xà, sứ, phụ kiện, kéo mới 990m dây 6xACXH240mm2 + ACSR 240mm2, dây chống sét TK 50mm2 và đầu nối hoàn chỉnh: Từ trụ T9B đến trụ T1, từ trụ T1 đến trụ T26, từ trụ T26 đến trụ T02 Bến Lức Tân Bửu Xây dựng mới ĐDDT dây 6xACXH.240mm2 + AC.240mm2 Xây dựng mới đường dây trung thế NR NL Mỹ Yên - Thanh Phú (471 - 473 Tân Bửu)	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	15	Một phần áp 1A Thanh Phú xã Bến Lức	- Cắt 3LBFCO Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA; - Cắt LBFCO Bờ Lát; - Cắt CB trạm T53A Bến Lức Tân Bửu	780	8,3144	0,0120	0,4990	0,0007	0,500	5.750	
327	17-10-26	06h30	17-10-26	11h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Cổ Phần Dược Phẩm AMTEX PHARMA; Bờ Lát tuyến 473 Bến Lức	Tại trụ số 01 nhánh rẽ Thanh Hiệp, Thanh Hiệp 2, trụ 14 nhánh rẽ Bờ Lát; trụ 05 nhánh rẽ Bảy Thạch tuyến 473 Bến Lức	- Thí nghiệm LBFCO: Thanh Hiệp, Thanh Hiệp 2, Đường Bờ Lát; - Thí nghiệm MBA Bờ Lát 2.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO Bờ Lát	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
328	17-10-26	13h00	17-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Cầu Ông Thôn tuyến 480 Long Hiệp	Tại trụ số 08 nhánh rẽ Cầu Ông Thôn tuyến 480 Long Hiệp	Thay sứ treo pha giữa bị bể	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần áp 2 xã Lương Hòa, một phần áp 7A, 7B xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO NR Cầu Ông Thôn	511	1,4210	0,0079	0,0853	0,0005	1,000	3.000	
329	17-10-26	13h00	17-10-26	16h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ áp 7B Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp	Tại trụ số 20B nhánh rẽ áp 7B Mỹ Yên tuyến 480 Long Hiệp	Thí nghiệm 3FCO trạm T20B áp 7B Mỹ Yên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt LBFCO NR Cầu Ông Thôn	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
330	17-10-26	06h30	17-10-26	07h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 474 An Thạnh	Tại Rec T86B Bình Đức Tại LBS T31 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức - 474 An Thạnh từ Rec T86B Bình Đức đến LBS T31 Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại Rec T86B Bình Đức; - Đóng Rec T86B Bình Đức; - Cắt LBS T31 Bình Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
331	17-10-26	07h00	17-10-26	07h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 474 An Thạnh	Tại Rec T6 Lò Đường SCN; Tại LBS T31 Bình Đức; Tại DS T1A Bình Đức.	Chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức - 474 An Thạnh từ LBS T31 Bình Đức đến DS T1A Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần áp 5 Thạnh Đức, áp 1,2,3 Bình Đức xã Bình Đức	- Cắt Rec T6 Lò Đường SCN; - Cắt DS T1A Bình Đức; - Đóng LBS T31 Bình Đức.	1058	0,4845	0,0162	0,0294	0,0010	1,000	500	
332	17-10-26	16h30	17-10-26	17h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 474 An Thạnh	Tại Rec T6 Lò Đường SCN; Tại LBS T31 Bình Đức; Tại DS T1A Bình Đức.	Chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức - 474 An Thạnh từ DS T1A Bình Đức đến LBS T31 Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Một phần áp 5 Thạnh Đức, áp 1,2,3 Bình Đức xã Bình Đức	- Cắt LBS T31 Bình Đức; - Đóng DS T1A Bình Đức; - Đóng Rec T6 Lò Đường SCN.	1058	0,4845	0,0162	0,0294	0,0010	1,000	500	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
333	17-10-26	17h00	17-10-26	17h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Tuyến 471 Bến Lức, 474 An Thạnh	Tại Rec T86B Bình Đức Tại LBS T31 Bình Đức	Đóng mở vòng để chuyển giao lưới tuyến 471 Bến Lức- 474 An Thạnh từ LBS T31 Bình Đức đến Rec T86B Bình Đức	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Kiểm tra điều kiện trước khi khép vòng (góc lệch pha của điện áp và chênh lệch điện áp giữa 02 điểm khép vòng) tại LBS T31 Bình Đức; - Đóng LBS T31 Bình Đức; - Cắt Rec T86B Bình Đức.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
334	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức+ XNDV ĐL Tây Ninh	Nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	Từ trụ số 06 đến trụ số 22B nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	- Thí nghiệm định kỳ: Rec T6 Lò Đường SCN; DS+ cáp ngầm T22A- T22B Lò Đường SCN; - Thí nghiệm định kỳ MBA+ LA trạm: KDC Thạnh Đức 1,2,3; T18B Lò Đường SCN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	70	Một phần áp 2, 3, 4, 6 Thạnh Đức xã Bình Đức	Cắt Rec T6 + DS T5B Lò Đường SCN	2705	23,8193	0,0418	1,4297	0,0025	2,333	22.167	
335	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Trạm: áp 2 Thạnh Đức 1, áp 2 Thạnh Đức 2, áp 2 Thạnh Đức 2-2, áp 4 Thạnh Đức, áp 7 Thạnh Đức, Bảy Liên	Tại MBA Trạm: áp 2 Thạnh Đức 1, áp 2 Thạnh Đức 2, áp 2 Thạnh Đức 2-2, áp 4 Thạnh Đức, áp 7 Thạnh Đức, Bảy Liên tuyến 471 Bến Lức	Thí nghiệm định kỳ MBA+ LA trạm: áp 2 Thạnh Đức 1, áp 2 Thạnh Đức 2, áp 2 Thạnh Đức 2-2, áp 4 Thạnh Đức, áp 7 Thạnh Đức, Bảy Liên	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T6 + DS T5B Lò Đường SCN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
336	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	Từ trụ số 27 đến trụ số 29 nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp dũa, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T28 theo đề nghị của hộ Nguyễn Ngọc Linh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T6 + DS T5B Lò Đường SCN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
337	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Ngọc Huy	Nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	Từ trụ số 39 đến trụ số 41 nhánh rẽ Lò Đường SCN tuyến 471 Bến Lức	Trồng 1 trụ BTLT 14m, lắp dũa, sứ, sang dây qua trụ mới, thu hồi trụ cũ công tác di dời trụ T28 theo đề nghị của hộ Võ Thị Thúy Hoa	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	Cắt Rec T6 + DS T5B Lò Đường SCN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
338	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Bảy Liên tuyến 471 Bến Lức	Từ trụ số 03 đến trụ số 15 đường dây hạ áp trạm T1A Bảy Liên, T7/1 UBND Thạnh Đức, T8 Bảy Liên, Áp 4 Thạnh Đức, Bảy Liên, T15 Bảy Liên tuyến 471 Bến Lức	Sang tải hạ áp trạm T7/1 UBND Thạnh Đức	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Cắt Rec T6 + DS T5B Lò Đường SCN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
339	17-10-26	07h30	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	Công ty Nam Lập Phát	Nhánh rẽ Ấp 1 Nhựt Chánh, Cơ Sở Giết Mổ Nghĩa Hưng tuyến 478 Rạch Chanh	Từ trụ số 03 đến trụ số 08 nhánh rẽ ấp 1 Nhựt Chánh, từ trụ số 02 đến trụ số 05 nhánh rẽ CS Nghĩa Hưng tuyến 478 Rạch Chanh	Trông 4 trụ BTLT 14m, 5 trụ BTLT 8,5m; lắp đà, sứ, sang dây qua trụ mới công tác Di dời các đường dây trung hạ thế phục vụ thi công dự án: Nâng cấp đường liên xã Đường Nhựt Chánh Mỹ Bình theo đề nghị của UBND xã Bình Đức	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	8	Một phần ấp 1 Nhựt Chánh xã Bình Đức	- Cắt LBFCO Ấp 1 Nhựt Chánh; - Cắt LBFCO Cơ Sở Giết Mổ Nghĩa Hưng; - Cắt CB trạm Nhựt Chánh 1	290	2,4523	0,0045	0,1452	0,0003	0,267	2.400	
340	17-10-26	08h00	17-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu Tư Và Xây Dựng Phúc Long- 475LH	Tại thùng điện kế trụ T6B Nhánh rẽ KCN Phúc Long	Công tác thay điện kế Công ty TNHH Đầu Tư Và Xây Dựng Phúc Long (PB06060033488)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Công ty TNHH Đầu Tư và Xây Dựng Phúc Long ấp Voi Lá xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO TBA 560 kVA TS KCN Phúc Long	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,167	167	
341	17-10-26	09h30	17-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Ngọc Thảo- 474RC	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Hộ Kinh Doanh Nguyễn Ngọc Thảo	Công tác thay điện kế Hộ Kinh Doanh Nguyễn Ngọc Thảo (PB06060038217)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Hộ Kinh Doanh Nguyễn Ngọc Thảo ấp 9 xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Hộ Kinh Doanh Nguyễn Ngọc Thảo	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
342	17-10-26	11h00	17-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ CS Chiểu Hai Thành- 477BL	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ CS Chiểu Hai Thành	Công tác thay điện kế Công Ty TNHH Newtech Long An (PB06060070005)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Newtech Long An, Cơ sở Chiểu Hai Thành ấp Long Kim xã Bến Lức	Cắt LBFCO TBA 3x37,5 kVA CS Chiểu Hai Thành	2	0,0019	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
343	17-10-26	13h00	17-10-26	14h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII- 476BL	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII	Công tác thay điện kế Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII (PB06060032624)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII ấp 3 xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Phòng Giao dịch số 1 - Kho bạc Nhà nước Khu vực XVIII	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
344	17-10-26	15h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công Ty TNHH Sung Chiu Việt Nam - 480BL	Tại trụ T2 nhánh rẽ Công Ty TNHH Sung Chiu Việt Nam	Công tác thay điện kế +TU+TI 10/5 TBA 400 kVA Công Ty TNHH Sung Chiu Việt Nam (PB06060060850)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty TNHH Sung Chiu Việt Nam ấp 5 xã Bến Lức	Cắt LBFCO phân đoạn Công Ty TNHH Sung Chiu Việt Nam	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,333	500	
345	17-10-26	08h00	17-10-26	09h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty Hòa Lợi- 471 KCN Phước Lý	Tại thùng điện kế trụ T13 Nhánh rẽ Công ty Hòa Lợi	Công tác thay điện kế Công ty TNHH Cá Sấu Hoa Việt - Long An (PB06060033643)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty TNHH Cá Sấu Hoa Việt - Long An ấp 1 Phước Lợi xã Mỹ Yên	Cắt LBFCO phân đoạn Công ty Hòa Lợi	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
346	17-10-26	09h30	17-10-26	10h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Trường Cao Đẳng Long An - Cơ Sở Bến Lức- 476LH	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Trường Cao Đẳng Long An - Cơ Sở Bến Lức	Công tác thay điện kế Trường Cao Đẳng Long An - Cơ Sở Bến Lức (PB06060002461)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trường Cao Đẳng Long An - Cơ Sở Bến Lức ấp 3 xã Bến Lức	Cắt FCO phân đoạn Trường Cao Đẳng Long An - Cơ Sở Bến Lức	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	
347	17-10-26	11h00	17-10-26	12h00	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Đông Long An - Phòng giao dịch Lương Bình- 471AT	Tại thùng điện kế trụ T1 Nhánh rẽ Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Đông Long An - Phòng giao dịch Lương Bình	Công tác thay điện kế Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Đông Long An - Phòng giao dịch Lương Bình (PB06060018796)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Đông Long An - Phòng giao dịch Lương Bình ấp 4 xã Thạnh Lợi	Cắt FCO phân đoạn Ngân Hàng NN & PTNT Việt Nam - Chi nhánh Đông Long An - Phòng giao dịch Lương Bình	1	0,0009	0,0000	0,0001	0,0000	0,100	100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
348	17-10-26	13h00	17-10-26	16h30	ĐL Bến Lức	ĐL Bến Lức	Nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên- 477AT	Tại trụ T2/1 nhánh rẽ Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên	Công tác thay điện kế +TU+TI 30/5 TBA 1250 kVA Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên (PB06060057657)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Công ty TNHH Đầu tư XD và Phát triển TM Hoàng Nguyên, Công ty Vĩnh Hồng Hưng ấp 7 xã Lương Hòa	Cắt Rec+DS Cty Vĩnh Hồng Hưng	3	0,0099	0,0000	0,0006	0,0000	1,000	3.500	
349	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Tuyến 471, 473, 475, 477, 479CG; Tuyến 472, 474, 475, 476, 477, 478, 479, 480 Long Hậu; Tuyến 472CĐ, 480CĐ 2, 472CĐ2, 480 Long Hiệp; Tuyến 471, 473, 475, 477, 479 Tân Tập	Thay định kỳ năm 2025, thay điện kế điện tử, kiểm tra điện kế, KPKK điện kế, gắn điện kế mới, kiểm tra CRM, thay điện kế cháy đúng, cắt điện đòi nợ, kiểm tra, lắp DCU, đo điện trở đất.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
350	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Tuyến 479 Phước Lý	Nhánh rẽ T60 Phước Lý, Trường Học, Rạch Bà Giáng, Lộ Mới, Lộ Mới Phú Ân, Phú Thành	Chặt, cưa cây xanh dọc đường dây	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
351	17-10-26	07h00	17-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	Công ty Tân Phát Thịnh	Nhánh rẽ trạm T19A/5 Bến Đò	Nhánh rẽ trạm T19A/5 Bến Đò	Di dời trụ trung thế T19A/1 Bến Đò	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	30	Khu vực đường Nguyễn Thị Bè, Lành Bình Thái, ấp 3, Phước Thuận xã Cần Giuộc	- Cắt LBS T19A + DS T19B Vùng Hạ	1310	3,7023	0,0137	0,3275	0,0012	1,000	4.500	
352	17-10-26	08h00	17-10-26	11h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ NMXLN CTY CP KCN Long An (trụ 22/18/35)	Nhánh Rẽ NMXLN CTY CP KCN Long An	Thay điện kế, TU, TI trung thế Công Ty Cổ Phần Khu Công Nghiệp Long An, MKH: PB06040087582	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Đường số 1 Nr Công ty cổ phần khu công nghiệp Long An, ấp Vĩnh Hòa xã Tân Tập	Cắt LBFCO nhánh rẽ NMXLN CTY CP KCN Long An	1	0,0022	0,0000	0,0002	0,0000	0,667	2.333	
353	17-10-26	13h30	17-10-26	14h10	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ Công Ty CP VL XD Thế Giới Nhà (tại trụ 3.24 nhánh rẽ Đường số 3 Khu Công Nghiệp Long Hậu, Tuyến 477 Long Hậu)	Nhánh Rẽ Công Ty CP VL XD Thế Giới Nhà	Thay điện kế 3 pha gián tiếp trung thế Công ty Cổ Phần Vật Liệu Xây Dựng Thế Giới Nhà, MKH: PB06040063808	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Công ty cổ phần VL XD Thế Giới Nhà, ấp Long Đức Đông xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO Công Ty CP VL XD Thế Giới Nhà	1	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,667	444	
354	17-10-26	14h20	17-10-26	15h00	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ CN CTy CP Di Hào (tại trụ 54/13/7B nhánh rẽ Đường số 6 Khu Công Nghiệp Long Hậu mở rộng, Tuyến 472 Long Hậu)	Nhánh Rẽ CN CTy CP Di Hào	Thay điện kế 3 pha gián tiếp trung thế Công Ty Cổ Phần Di Hào, MKH: PB06040064130	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Chi nhánh Công ty cổ phần Di Hào, ấp Long Đức Đông xã Cần Giuộc	Cắt LBFCO CN CTy CP Di Hào	1	0,0004	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	333	
355	17-10-26	15h20	17-10-26	15h50	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ HKD Võ Thị Tuyết Hồng (tại trụ 4A nhánh rẽ Vĩnh Nguyên, Tuyến 477 Tân Tập)	Nhánh Rẽ HKD Võ Thị Tuyết Hồng	Thay điện kế 3 pha gián tiếp trung thế HKD Lê Thị Nữ, MKH: PB06040072791	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Hộ kinh doanh Võ Thị Tuyết Hồng, ấp Long An 2 xã Phước Vĩnh Tây	Cắt LBFCO HKD Võ Thị Tuyết Hồng	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,333	167	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
356	17-10-26	16h00	17-10-26	16h30	ĐL Cần Giuộc	ĐL Cần Giuộc	Nhánh Rẽ CTy Yên Sào Cao Viên 5 (tại trụ 12A nhánh rẽ Thủ Bộ,Tuyến 477 Tân Tập)	Nhánh Rẽ CTy CTy Yên Sào Cao Viên 5	Thay điện kế 3 pha gián tiếp trung thế Công Ty TNHH Một Thành Viên Thương Mại Yên Sào Cao Viên, MKH: PB06040059602	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Công ty TNHH MTV TM Yên Sào Cao Viên 5, ấp Long An 1 xã Phước Vĩnh Tây	Cắt LBFCO CTy TNHH MTV TM Yên Sào Cao Viên 5	1	0,0003	0,0000	0,0000	0,0000	0,500	250	
357	17-10-26	08h00	17-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Lê Long	Tại trụ: T1-2, T3-4, T5-6, T9-10	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Lê Long Tổng: 10 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
358	17-10-26	13h00	17-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Kinh Tây	Tại trụ: T30/2-3, T6-7, T11-12, T13-14, T15-16, T17-18, T25 26, T31-32, T36-37	Phát hoang đường dây trung hạ áp: NR Kinh Tây Tổng: 14 cây	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
359	17-10-26	14h00	17-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty DK	Tại trụ 01 NR Cty DK	Lắp đo ghi trạm 320KVA Cty DK	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
360	17-10-26	14h00	17-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	NR Cty Cty Đức Tài Lộc	Tại trụ 01 NR Cty Đức Tài Lộc	Lắp đo ghi trạm 320KVA Cty Đức Tài Lộc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
361	17-10-26	08h00	17-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Vạn Thịnh Phát	Trạm T23 UB Đức Lập Hạ	Đường dây hạ áp trạm T23 UB Đức Lập Hạ	Đầu nối đường dây hạ áp trạm T23 UB Đức Lập Hạ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T23/1, T23, T25 UB Đức Lập Hạ	236	0,5208	0,0025	0,0444	0,0002	0,333	1.167	
362	17-10-26	08h00	17-10-26	13h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Cty nhựa Duy Phát	Tại trụ 01 NR Cty nhựa Duy Phát	Thay lại MBA 400KVA sau khi sửa chữa Cty nhựa Duy Phát	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Công ty nhựa Duy Phát, ấp Bình Tiên 2 xã Đức Hòa	Cắt Cty nhựa Duy Phát	236	0,5208	0,0025	0,0444	0,0002	0,333	1.167	
363	17-10-26	08h00	17-10-26	08h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T41 Đức Lập	Tại trạm T41 Đức Lập	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Chánh xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T41 Đức Lập	206	1,1689	0,0022	0,0995	0,0002	0,100	900	
364	17-10-26	09h00	17-10-26	09h45	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T42/1 Đức Lập	Tại trạm T42/1 Đức Lập	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Chánh xã Đức Lập	Cắt 3FCO trạm T42/1 Đức Lập	191	1,0838	0,0020	0,0923	0,0002	0,100	900	
365	17-10-26	10h00	17-10-26	11h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T26A Gò Cao	Tại trạm T26A Gò Cao	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Gò Cao xã Hậu Nghĩa	Cắt 3FCO trạm T26A Gò Cao	105	0,5958	0,0011	0,0507	0,0001	0,100	900	
366	17-10-26	13h00	17-10-26	14h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	Tại trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Nhơn Hòa 2 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T67 UB Đức Hòa Thượng	102	0,5788	0,0011	0,0493	0,0001	0,100	900	
367	17-10-26	15h00	17-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	ĐL Đức Hòa	Trạm T37A/1 Đức Hòa Đông	Tại trạm T37A/1 Đức Hòa Đông	Khắc phục khiếm khuyết điện kế tổng trạm công cộng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp 4 xã Mỹ Hạnh	Cắt 3FCO trạm T37A/1 Đức Hòa Đông	102	0,5788	0,0011	0,0493	0,0001	0,100	900	
368	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA An Vĩnh Ngãi 1	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA An Vĩnh Ngãi 1	KPKK lưới điện, xử lý đường dây hạ áp hèm 369 Châu Thị Kim- TBA An Vĩnh Ngãi 1 và Hèm 570 Châu Thị Kim- TBA An Vĩnh Ngãi 1 (xây dựng mới 706m cáp ABC 4x95mm2 sang tải đương dây hạ thế thu hồi đường dây cũ)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Một đường Châu Thị Kim, hèm 570 Châu Thị Kim, khu phố An Thuận phường Tân An	Cắt FCO TBA An Vĩnh Ngãi 1	254	2,3592	0,0044	0,1272	0,0002	0,233	2.100	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
369	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân An	ĐL Tân An	Đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Hẻm 646 Châu Thị Kim	Tại đường dây hạ thế thuộc TBA T1 Hẻm 646 Châu Thị Kim	KPKK lưới điện, xử lý đường dây hạ áp hẻm 646Châu Thị Kim- TBA T1 Hẻm 646 Châu Thị Kim (xây dựng mới 348m cáp ABC 4x95mm2 thu hồi dây cũ)	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Một đường Châu Thị Kim, hẻm 646 Châu Thị Kim, Khu phố Vĩnh Bình phường Tân An	Cắt LBFCO-PĐ Hẻm 646 Châu Thị Kim	149	1,3839	0,0026	0,0746	0,0001	0,200	1.800	
370	17-10-26	05h45	17-10-26	06h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBS T218/1+DS T218 Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng, LBS T01 Vĩnh Châu B, tuyến 474 Tam Nông	Tại trụ 218/1, 218, nhánh rẽ Tân Hưng, 01 nhánh rẽ Vĩnh Châu B	Chuyển lưới tuyến 474 Tam Nông -478 Vĩnh Hưng, từ LBS T01 Vĩnh Châu B về đến DS T218 Tân Hưng	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	40	Khu vực cấp Đường Phạm Ngọc Thạch, khu vực cấp 3 Tháng 2, khu vực Đường: Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Hoa Thám, Huỳnh Văn Đảnh, một phần đường Phan Chu Trinh, Nguyễn Trung Trực, Phan Đình Phùng, Bùi Thị Xuân, 24 tháng 3, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông, khu vực cấp Đường 30 Tháng 4; Khu vực cấp Đường Tỉnh 819 thuộc ấp Gò Thuyền, ấp Cá Bạt, ấp Vĩnh Lợi xã Tân Hưng; Toàn bộ ấp Rọc Chanh xã Tân Hưng.	- Cắt LBS T218/1 + DS T218 Tân Hưng - Đóng LBS T1 Vĩnh Châu B	2074	1,7037	0,1136	0,0278	0,0019	1,333	333	
371	17-10-26	17h00	17-10-26	18h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	LBS T01 Vĩnh Châu B, tuyến 474 Tam Nông, LBS T218/1+DS T218 Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ: 01 nhánh rẽ Vĩnh Châu B, 218/1, 218, nhánh rẽ Tân Hưm	Chuyển lưới tuyến 478 Vĩnh Hưng-474 Tam Nông, từ 03 LS T187A Tân Hưng về đến LBS T01 Vĩnh Châu B và đến 03 LBFCO T19 Hưng Thạnh	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Khu vực cấp Đường Phạm Ngọc Thạch, khu vực cấp 3 Tháng 2, khu vực Đường: Nguyễn Văn Trỗi, Hoàng Hoa Thám, Huỳnh Văn Đảnh, một phần đường Phan Chu Trinh, Nguyễn Trung Trực, Phan Đình Phùng, Bùi Thị Xuân, 24 tháng 3, Nguyễn Đình Chiểu, Nguyễn Thông, khu vực cấp Đường 30 Tháng 4; Khu vực cấp Đường Tỉnh 819 thuộc ấp Gò Thuyền, ấp Cá Bạt, ấp Vĩnh Lợi xã Tân Hưng; Toàn bộ ấp Rọc Chanh xã Tân Hưng.	- Cắt LBS T1 Vĩnh Châu B - Đóng DS T218 Tân Hưng - Đóng LBS T218/1 Tân Hưng	2074	6,8149	0,1136	0,1111	0,0019	1,333	1.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
372	17-10-26	06h20	17-10-26	06h35	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	03 LS T33 Hưng Điền B, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 33, 33A nhánh rẽ Hưng Điền B	Cắt 3 LS T33 Hưng Điền B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất tải	- Kiểm tra LBS T33A Hưng Điền B đang ở vị trí cắt - Cắt 3 LS T33 Hưng Điền B	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
373	17-10-26	07h30	17-10-26	16h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	Rec+3LS T103A Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Nhánh rẽ: Tân Hưng, Hưng Thạnh và Hưng Điền B	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết, điều hòa trạm biến áp: T109 Vĩnh Thạnh. T16 Hưng Điền B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Khu vực cấp đường tỉnh 831; Khu vực cấp đường Cà Môn; Khu vực đường Vĩnh Thạnh – Vĩnh Lợi thuộc ấp Gò Thuyền, ấp Cà Bát, ấp Vĩnh Thạnh xã Tân Hưng; Toàn bộ ấp Bàu Chứa xã Tân Hưng; Khu vực cấp Kênh 79; Toàn bộ khu vực tuyến dân cư Kênh Kobe; Khu vực cấp kênh Địa Việt thuộc ấp Hưng Thạnh xã Vĩnh Thạnh	Cắt Rec + 3 LS T103A Tân Hưng	3530	104,3921	0,1933	1,7021	0,0032	0,500	4.500	
374	17-10-26	08h00	17-10-26	10h00	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng và XNDV Điện lực Tây Ninh	Rec+3LS T103A Tân Hưng, DS T218 tân Hưng, DS T218/1 Tân Hưng và FCO TU cấp nguồn từ điều khiển LBS T218/1 Tân Hưng, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại LBS T218/1 Tân Hưng lắp tại trụ 218/1 nhánh rẽ Tân Hưng	Bảo trì, thí nghiệm LBS T218/1 Tân Hưng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt Rec + 3 LS T103A Tân Hưng - Kiểm tra LBS T218/1 Tân Hưng đang ở vị trí cắt - Cắt DS T218 + T218/1 Tân Hưng - Cắt FCO TU cấp nguồn từ điều khiển LBS T218/1 Tân Hưng	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
375	17-10-26	18h00	17-10-26	18h30	ĐL Tân Hưng	ĐL Tân Hưng	03 LS T33 Hưng Điền B, tuyến 478 Vĩnh Hưng	Tại trụ 33, 33A nhánh rẽ Hưng Điền B	Đóng 3 LS T33 Hưng Điền B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất tải	- Kiểm tra LBS T33A Hưng Điền B đang ở vị trí cắt - Đóng 3 LS T33 Hưng Điền B	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
376	17-10-26	07h30	17-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh + Kiến Tường	Tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 72 đến trụ số 137 tuyến 474 Mộc Hóa - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh, Tuyền Thạnh).	- Chập sắt U140 đầu trụ nâng cao dây pha trụ số 77, 78, 115, 116. - Thay dây tiếp đất LA bị mất trụ số 95. - Thay bộ dâ Composit hỏng trụ số 121. - Dung 02 trụ BTLT 14m trụ số 107A và 107A/1 (dự kiến). Lắp LBFCO phân đoạn, lắp sứ treo, phụ kiện, rã và căng 20m dây ACXH.50mm2 – 24kV + AC.50mm2 nhánh rẽ HSX Trịnh Minh Luân (Công trình khách hàng ĐTXD).	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	80	Đường Kinh Quận từ Chợ Bắc Hòa đến Kinh 79 - Ấp Bắc Hòa xã Hậu Thạnh; Đường Kinh Quận, Kinh 79 - Ấp Thận Cẩn xã Tuyền Thạnh	* Điện lực Tân Thạnh: - Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa. - Kiểm tra DS T70 Kinh 79 đang cắt. - Kiểm tra DS T26 Ấp 7 Kinh 79 đang cắt. * Điện lực Kiến Tường: - Kiểm tra Rec T59 Ấp Bàu Mua 3 đang cắt. - Cắt DS T58 Ấp Bàu Mua 3	691	13,9299	0,0258	0,3460	0,0006	2,667	24.000	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
377	17-10-26	07h30	17-10-26	16h30	ĐL Tân Thạnh	ĐL Tân Thạnh	Nhánh rẽ Bắc Hòa, Thận Cần - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 43 đến trụ số 73 nhánh rẽ Bắc Hòa và từ trụ số 74 đến trụ số 129 nhánh rẽ Thận Cần - 479 Tân Thạnh. (Xã Hậu Thạnh, Tuyên Thạnh).	- Thí nghiệm định kỳ MBA trạm T43 Trường TH Bắc Hòa, T47 Bắc Hòa 3 (thí nghiệm và lắp giá treo MBA), T60 Hòa Tân 1, trạm T76 Hòa Tân 2, T84 Hòa Tân 3, T95 Thận Cần, T104 Kinh 79 (thí nghiệm và ép lều hạ áp), T111 Cầu Kinh 79, T123 Ông Năm Bính, T129 Kinh Lò Gạch (thí nghiệm MBA và xử lý giao chéo hai nguồn hạ áp),	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	* Điện lực Tân Thạnh: - Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa. - Kiểm tra DS T70 Kinh 79 đang cắt. - Kiểm tra DS T26 Áp 7 Kinh 79 đang cắt. * Điện lực Kiên Tường: - Kiểm tra Rec T59 Áp Bàu Mua 3 đang cắt. - Cắt DS T58 Áp Bàu Mua 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
378	17-10-26	07h30	17-10-26	11h30	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 39 đến trụ số 40 nhánh rẽ Bắc Hòa - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	- Dựng 01 trụ BTLT 14m tại trụ số 39A (dự kiến). - Lắp LBFCO phân đoạn, lắp sứ treo, phụ kiện, rã và căng 10m dây 3xACXH.50mm2 + AC.50mm2 nhánh rẽ HSX Mai Thủy Phương (Công trình khách hàng ĐTXD).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	* Điện lực Tân Thạnh: - Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa. - Kiểm tra DS T70 Kinh 79 đang cắt. - Kiểm tra DS T26 Áp 7 Kinh 79 đang cắt. * Điện lực Kiên Tường: - Kiểm tra Rec T59 Áp Bàu Mua 3 đang cắt. - Cắt DS T58 Áp Bàu Mua 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
379	17-10-26	13h00	17-10-26	16h00	ĐL Tân Thạnh	Cty TNHH Minh Hùng	Nhánh rẽ Thận Cần - 479 Tân Thạnh.	Từ trụ số 77 nhánh rẽ Thận Cần đến trụ số 77/01 (đk) nhánh rẽ HSX Phạm Thị Thanh Thảo - 479 Tân Thạnh (Xã Hậu Thạnh).	- Lắp LBFCO phân đoạn, lắp sứ treo, phụ kiện, rã và căng 05m dây ACXH.50mm2 + AC.50mm2 nhánh rẽ HSX Phạm Thị Thanh Thảo (Công trình khách hàng ĐTXD).	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	* Điện lực Tân Thạnh: - Cắt LBS T38 + DS T37B Nhà Thờ Bắc Hòa. - Kiểm tra DS T70 Kinh 79 đang cắt. - Kiểm tra DS T26 Áp 7 Kinh 79 đang cắt. * Điện lực Kiên Tường: - Kiểm tra Rec T59 Áp Bàu Mua 3 đang cắt. - Cắt DS T58 Áp Bàu Mua 3	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
380	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T2 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay Rec T2 Tân Đức bằng LBS.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	80	Một phần ấp Nhơn Trĩ phường Tân An, ấp Lạc Tấn, ấp Quê Mỹ Thanh, ấp Tân Đức, ấp Tân Bình xã Nhựt Tảo, ấp Thanh Phong xã Tân Trụ	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thanh đang cắt	3537	95,0806	0,1585	1,9678	0,0033	2,667	26.667	
381	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T1B nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh - tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn , xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T1B nhánh rẽ Quê Mỹ Thanh - tuyến 477 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn , xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Thay LBS T1 Quê Mỹ Thanh bằng Rec.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thanh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
382	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T98, T99B trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T98, T99B trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Di dời Rec T99 Lạc Tấn từ T99 về T98B trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Di dời DS T98 Lạc Tấn từ T98 về T99 trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thanh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
383	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	- Tại trụ T85A, T85B, T86, T87 trực chính Cống Liều -Chợ Tân Trụ. - Tại trụ T1, T1B nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Tại trụ T85A, T85B, T86, T87 trực chính Cống Liều -Chợ Tân Trụ. - Tại trụ T1, T1B nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Bảo trì Rec T87 - DS T86 Ngã 4 Lạc Tấn - Tuyến 477 Tân Trụ - Bảo trì DS T85B/473 Lạc Tấn - Tuyến 475 Tân Trụ. - Bảo trì DS T1 Tân Đức và DS (By-pass) T1B Tân Đức	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thanh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	
384	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	- T68B, T69 trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Nhơn Trĩ, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	- T68B, T69 trực chính Cống Liều - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Nhơn Trĩ, Phường Tân An, tỉnh Tây Ninh.	- Bảo trì DS T68B/473 Cống Liều. - Bảo trì DS T69/477 Cống Liều.	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liều - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thanh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	40	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
385	17-10-26	07h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Từ trụ T02 đến T75 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, áp Tân Đức, áp Quê Mỹ Thạnh, áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Từ trụ T02 đến T75 nhánh rẽ Tân Đức - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Tân Bình, áp Tân Đức, áp Quê Mỹ Thạnh, áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Bảo trì, khắc phục khiếm khuyết lưới điện, thay LBFCO, FCO vận hành lâu năm kém chất lượng, thay LA định kỳ, CBM lưới điện	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Kết hợp	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt CB trạm XNTL Lạc Tấn. - Cắt DS T122 Cống Liễu - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng. - Kiểm tra DS T1A Quê Mỹ Thạnh đang cắt	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
386	17-10-26	07h00	17-10-26	07h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	Tại trụ T122, T122B, T182, T182B trực chính Cống Liễu - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Thanh Phong xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Tại trụ T122, T122B, T182, T182B trực chính Cống Liễu - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Thanh Phong xã Tân Trụ, tỉnh Tây Ninh.	Chuyển giao lưới tuyến 475 Tân Trụ - 472 Tầm Vu 2 từ DS T182 Công Viên đến DS T122 Cống Liễu - Chợ Tân Trụ và DS T122B Bình Lăng.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	60	Một phần áp Thanh Phong, áp Bình Lăng, áp Bình Thạnh, áp Bình Tịnh xã Tân Trụ	- Cắt LBS T78 + DS T77 Tân Đức. - Cắt DS T122 Cống Liễu - Chợ Tân Trụ. - Cắt DS T122B Bình Lăng - Đóng DS T182 + LBS T182B Công Viên.	2779	3,1127	0,1245	0,0644	0,0026	2,000	833	
387	17-10-26	07h00	17-10-26	16h30	ĐL Tân Trụ	ĐL Tân Trụ	- Tại trụ T01 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh. - Tại trụ T02 nhánh rẽ Tân Đức. - Tại trụ T98B trực chính Cống Liễu - Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	- Tại trụ T01 nhánh rẽ Quê Mỹ Thạnh. - Tại trụ T02 nhánh rẽ Tân Đức. - Tại trụ T98B trực chính Cống Liễu -Chợ Tân Trụ - Tuyến 475 Tân Trụ - Áp Lạc Tấn, xã Nhựt Tảo, tỉnh Tây Ninh.	Đóng điện nghiệm thu Rec T1 Quê Mỹ Thạnh, LBS T2 Tân Đức và Rec T98B Lạc Tấn.	Cải tạo, nâng cấp và đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Kết hợp	Đóng DS T77 + LBS T78 Tân Đức	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
388	17-10-26	08h00	17-10-26	09h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Đường dây hạ áp trạm T235/1 áp 4 Vĩnh Bình	Đường dây hạ áp trạm T235/1 áp 4 Vĩnh Bình	Thu hồi dây hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Đường tỉnh 831, Kênh 28 khu vực gần Đàng Ủy xã Tuyên Bình về hướng cầu Bình Châu, áp Vĩnh Bình, Bình Châu xã Tuyên Bình	Cắt FCO nhánh rẽ T235/1 áp 4 Vĩnh Bình	40	0,2104	0,0023	0,0033	0,0000	0,133	200	
389	17-10-26	10h30	17-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Chốt Tà Nu	T116 đến T117 Nr Chốt Tà Nu	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
390	17-10-26	13h00	17-10-26	16h30	ĐL Vĩnh Hưng	ĐL Vĩnh Hưng	Nr Cây Trôm 1	T1 đến T28 Nr Cây Trôm 1	Phát quang đường dây trung, hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
391	17-10-26	07h30	17-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Kinh Ôp	Từ trụ T34 đến T98 NR Kinh Ôp	- Thay chằng mục sét tại trụ T85 Nr Kinh Ôp, tuyến 472MH (đã đảo chằng) - Đào, lắp 01 bộ chằng mới mất ty tại trụ T55 Nr Kinh Ôp, tuyến 472MH - Chắp sắt nâng độ tỉnh không tại trụ H62.1 Nr Kinh Ôp - Bảo trì trạm, bit ống PVC, xử lý tiếp đất trạm dứt mất trạm T53 Kinh Ôp 8, xử lý tiếp địa tuột khỏi cọc đất T46 Kinh Ôp 3 - Thay MBA cách điện kém, MBA cháy dầu trạm T46 Kinh Ôp 3, xử lý giao nguồn tại hạ áp với trạm Bờ Tây Gò Ôt tại trụ T43 nhánh rẽ Kinh Ôp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	8	Lộ đan Kinh Ôp đoạn từ Kinh Đường Trâu đến Trường Tiểu Học Gò Ôt, ấp Bình Tây & Ấp Gò Ôt xã Tuyền Thanh	Cắt LBFCO T33 Kinh Ôp	372	3,5445	0,0148	0,0828	0,0003	0,267	1.067	
392	17-10-26	13h00	17-10-26	14h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Đường dây hạ áp trạm Ngon Nhỏ 3	Đường dây hạ áp trạm Ngon Nhỏ 3	- Xử lý dây HA tuột kẹp dừng tại trụ H7B ĐĐHA trạm Ngon Nhỏ 3 (Căng lại)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Lộ Bờ Tây Kinh Ngon Nhỏ đoạn Trạm Cấp Nước Ấp Bình Tây, ấp Bình Tây xã Tuyền Thanh	Cắt CB trạm T1 Ngon Nhỏ 3	46	0,1096	0,0018	0,0026	0,0000	0,037	37	
393	17-10-26	15h00	17-10-26	17h00	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Nr Sờ KH- Công Nghệ	T2- 13 Nr Sờ KH- Công Nghệ	Xử lý thay chằng mất ty tại trụ T13 Nr Sờ KH - Công Nghệ, Đào đất xử lý chính lại trụ HA Nghiêng tại trụ H12/1 nhánh rẽ Sờ Khoa Học Công Nghệ, tuyến 472Mộc Hóa. - Bit ống PVC, bảo trì trạm T3 Khoa Học Và Công Nghệ ĐTM1, T13 Khoa Học Và Công Nghệ ĐTM1	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Sờ Khoa học Công Nghệ phường Kiến Tường	Cắt LBFCO Nr Sờ KH Công Nghệ	1	0,0048	0,0000	0,0001	0,0000	0,067	133	
394	17-10-26	07h30	17-10-26	16h30	ĐL Kiến Tường	ĐL Kiến Tường	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Tuyến 471, 472, 474, 475, 476 Mộc Hóa	Khắc phục khiếm khuyết điện kế, dịch vụ - gắn mới điện kế	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không cắt điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
395	18-10-26	08h00	18-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Cty Thế Giới Nhà	Tại trụ 01 NR Cty Thế Giới Nhà	Thay lại MBA 560KVA sau khi sửa chữa Cty Thế Giới Nhà	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty Thế Giới Nhà, ấp Tân Hòa xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Cty Thế Giới Nhà	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
396	18-10-26	08h00	18-10-26	16h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Hòa Phát	NR Cty Thịnh Vượng	Tại trụ 01 NR Cty Thịnh Vượng	Thay lại MBA 400KVA sau khi sửa chữa Cty Thịnh Vượng	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Công ty Thịnh Vượng, ấp Hậu Hòa xã Đức Lập	Cắt 3LBFCO NR Cty Thịnh Vượng	1	0,0057	0,0000	0,0005	0,0000	0,100	900	
397	18-10-26	11h00	18-10-26	14h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XLĐ Minh Nhật Quang ĐH	NR nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	Tại trụ 10 NR nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	Di dời trụ T10 NR nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt Rec + 3 LS NR nối tiếp Đường số 5 Hạnh Phúc	3	0,0189	0,0000	0,0016	0,0000	0,333	3.333	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
398	18-10-26	05h00	18-10-26	08h00	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH TM XLĐ Phương Nam Phát	NR Đường 8A Hải Sơn Đức Đông	Tại trụ 7B NR Đường số 8 Hải Sơn Đức Đông	Đầu nối đường dây và trạm 320KVA Cty TNHH Tâm Nhìn LA	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	15	Áp 5 xã Mỹ Hạnh	Cắt LBS + 3 LS NR ĐS 8A Hải Sơn Đức Hòa Đông	10	0,0189	0,0001	0,0016	0,0000	0,500	1.500	
399	18-10-26	06h30	18-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty CP SX TBĐ Thành Long	NR Ánh Sáng	Từ trụ 02 đến trụ 6/4, 6/4/3 đến 6/12/1 NR Ánh Sáng	Trồng trụ BTLT 16m, 18m, kéo dây 6ACXH 240mm2 công trình lộ ra trạm Đức Hòa Đông	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	120	Áp xã Mỹ Hạnh	Cắt LBS + DS NR Ánh Sáng	75	0,4729	0,0008	0,0403	0,0001	4,000	40.000	
400	18-10-26	06h30	18-10-26	16h30	ĐL Đức Hòa	Cty TNHH XDD TM Rạng Đông	NR Đường 24A Tân Đức	Từ trụ T28A đến trụ 29/1 NR Đường số 3 Tân Đức Từ trụ T82 mạch 2 Tân Đức đến trụ 41A Đường 24A Tân Đức Từ trụ T31A đến trụ T33 NR Đường số 5 Tân Đức Từ trụ T55 đến trụ T61 mạch 2 Tân Đức Từ trụ T40 đến trụ T41 Tân Đức GD 2	Trồng trụ BTLT 14m, trụ BTLT 16m, BTLT 18m, tháp dâ U160 lộ ra trạm 110KV Hựu Thạnh 3	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	180	Áp Bình Tiền 2 xã Đức Hòa	- Cắt MC 472 Bình Tiền, đóng DTD 472-76 Bình Tiền - Cắt LBS T1 + DS T34 ĐS 3 Tân Đức - Cắt Rec T65/38 + DS T65/37 Tân Đức - Cắt LBS T34 + 3 LS T32 ĐS 9 Tân Đức	895	5,6427	0,0094	0,4806	0,0008	6,000	60.000	
401	18-10-26	06h00	18-10-26	16h00	ĐL Tân An	Công ty TNHH Quảng Nam	NR. Đê Lợi Bình Nhon	Từ trụ T24 đến trụ T34 - NR. Đê Lợi Bình Nhon	Xây dựng mới đường dây trung áp nối lưới tuyến 473LBN và NR. Đê Lợi Bình Nhon (Dụng 06 ngon trụ 16m ghép, lắp xà, sứ và kéo dây mạch 2 từ trụ T25(hh) đến T33A(hh), chiều dài 543,4m)	Bảo trì sửa chữa lưới điện	80	Đường Nguyễn Văn Quá, ấp Bình An B phường Khánh Hậu	- Cắt LBS T5 + DS T3 md Đê Lợi Bình Nhon; - Cắt LBS T4B + 3 LS T3B mt Đê Lợi Bình Nhon.	582	6,1181	0,0102	0,3238	0,0005	2,667	26.667	
402	18-10-26	07h00	18-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Đê Lợi Bình Nhon	Tại NR. Đê Lợi Bình Nhon	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 4715LBN đến trụ T33 (hh) NR Đê Lợi Bình Nhon - Kéo căng dây lấy độ võng từ trụ T1 (hh) đến trụ T35 Nhánh rẽ Đê Lợi Bình Nhon	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Kết hợp	- Cắt LBS T5 + DS T3 md Đê Lợi Bình Nhon; - Cắt LBS T4B + 3 LS T3B mt Đê Lợi Bình Nhon.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
403	18-10-26	07h00	18-10-26	11h30	ĐL Tân An	Công ty TNHH MTV Công Nghệ Thủy Phương	NR. Hai Li	Tại NR. Hai Li	XDM ĐDTA 3P từ trụ T1 (hh) tuyến 471 LBN đến trụ T17 (hh) NR Láng Cò - Kéo căng dây lấy độ võng từ trụ T1xmd đến trụ T40xmd	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Một phần áp 1 xã Mỹ An	Cắt LBFCO PD NR. Hai Li	87	0,4040	0,0015	0,0218	0,0001	0,267	1.200	
404	18-10-26	07h30	18-10-26	11h30	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	Tại hệ thống đo đếm Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	Thay thiết bị hệ thống đo đếm (TU-TI) Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty cổ phần Dược Phẩm Đông Dược Việt, ấp Nhị Thành 1 xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR Công ty CP Dược Phẩm Đông Dược Việt	1	0,0093	0,0000	0,0002	0,0000	0,033	133	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
405	18-10-26	13h30	18-10-26	15h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH ASG Toàn Cầu	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH ASG Toàn Cầu	Thay thiết bị đo đếm (TU) Công ty TNHH ASG Toàn Cầu (800kVA T1 Toàn Cầu 2)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH ASG Toàn Cầu (800kVA T1 Toàn Cầu 2), ấp Nhị Thành 1 xã Thủ Thừa	Cắt phân đoạn NR Công ty TNHH ASG Toàn Cầu (800kVA T1 Toàn Cầu 2)	1	0,0035	0,0000	0,0001	0,0000	0,033	50	
406	18-10-26	15h30	18-10-26	17h00	ĐL Thủ Thừa	ĐL Thủ Thừa	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai)	Tại hệ thống đo đếm Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai)	Thay điện kế định kỳ Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Toàn bộ Công ty TNHH YMT Sài Gòn và Công ty TNHH SX-TM Ý Thanh (TBA Trần Thị Mai), ấp Nhị Thành 3 xã Thủ Thừa	Cắt FCO trạm Trần Thị Mai (400kVA)	2	0,0070	0,0001	0,0002	0,0000	0,033	50	
CƠ SỞ 2																					
1	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 nhánh rẽ 12,7kV Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/142/6/50/2 đến trụ 53/142/6/50/62 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Ấp Phước Bình xã Phước Chí	Cắt LBFCO trụ 53/142/6/50/1 Phước Trung - Phước Long tuyến 480BC	408	5,2406	0,0097	0,2044	0,0004	0,057	514	
2	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 107 đến trụ 107/1, từ trụ 110 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 107 đến trụ 107/1, từ trụ 110 đến trụ 120 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Từ trụ 120 đến trụ 134 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 120 đến trụ 134 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 471/2/1 Bến Cui tuyến 475TĐ	Từ trụ 341 đến trụ 344, từ trụ 486 đến trụ 491 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ôp tôn thân trụ từ trụ 341 đến trụ 344, từ trụ 486 đến trụ 491 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/76 Lộc Ninh tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/87A đến trụ 118/92A Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Tháo lắp biển số trụ, biển cắm treo từ trụ 118/87A đến trụ 118/92A Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ	Tại trụ 146/1, trụ 151/6 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 473TĐ	Tháo lắp biển số trụ, biển cắm treo tại trụ 146/1, trụ 151/6 Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 44 Chà Là tuyến 477HT	Từ trụ 90 đến trụ 90A Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cắm treo từ trụ 90 đến trụ 90A Thạnh Đức - Bầu Năng tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
8	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 46B Ninh Hưng 1 tuyến 471HT	Tại trụ 32B/1, trụ 124/13, trụ 136B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Tháo lắp biến số trụ, biến cảm treo tại trụ 32B/1, trụ 124/13, trụ 136B Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
9	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh góc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 400kVA Áp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	TBA 400kVA Áp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp, sang lưới sang thùng công tơ từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ trụ 42/110/2 tuyến 471PĐC theo chiết tính số 116 khách hàng Lê Hồng Cúc	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp 1, 2 xã Truong Mít	Cắt CB TBA 400kVA Áp 2.3 trụ 42/11A tuyến 471PĐC	203	1,7053	0,0033	0,0002	0,0000	0,119	1.010	
12	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	Cắt lèo hạ áp trụ 54/103, đầu lèo hạ áp trụ 54/105A/1/5p, cắt dừng dây hạ áp trụ 54/105A/1/1p, đầu lèo hạ áp trụ 54/106b giảm tải trạm trụ 54/105A/1 và phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 54/105A/1, 54/102, 54/107 tuyến 471PĐC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Khu phố Thanh Hà, Thanh Bình phường Gò Dầu	Cắt CB TBA 160kVA Hùng Vương 6 trụ 54/105A/1 tuyến 471PĐC, TBA 250kVA Hùng Vương 9 trụ 54/102 tuyến 471PĐC, TBA 400kVA Hùng Vương 2 trụ 54/107 tuyến 471PĐC	420	3,5282	0,0069	0,0006	0,0000	0,198	2.910	
13	12-10-26	07h30	12-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Đào lỗ, dựng trụ hạ áp, đổ bê tông từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bồ Túc tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bồ Túc tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bồ Túc tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo holtine trạm 50kVA trụ 176/36/15 NT cao su Bồ Túc tuyến 476SN	50	0,4787	0,0009	0,0250	0,0000	0,034	309	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
15	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bỏ Túc tuyến 476SN	Trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bỏ Túc tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bỏ Túc tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	8	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 250kVA trụ 176/36/68 Ngã ba Bỏ Túc tuyến 476SN	146	1,3979	0,0026	0,0731	0,0001	0,274	2.469	
16	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bỏ Túc 23 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bỏ Túc 23 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/70/15 Bỏ Túc 23 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/36/70/15 Bỏ Túc 23 tuyến 476SN	23	0,2202	0,0004	0,0115	0,0000	0,034	0	
17	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bỏ Túc 4 tuyến 476SN	Trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bỏ Túc 4 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 50kVA trụ 173/36/52 Bỏ Túc 4 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	3	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 173/36/52 Bỏ Túc 4 tuyến 476SN	52	0,4979	0,0009	0,0260	0,0000	0,034	0	
18	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bỏ Túc 16 tuyến 476SN	Trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bỏ Túc 16 tuyến 476SN	Thí nghiệm CBM thiết bị và TBA 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bỏ Túc 16 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Áp 2 xã Tân Hòa	Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 173/36/70/2/9 Cầu Bỏ Túc 16 tuyến 476SN	26	0,2489	0,0005	0,0130	0,0000	0,023	0	
19	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định ký, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/70/1 đến trụ 19B/70/101 và các nhánh rẽ đường Giồng Cà tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
21	12-10-26	08h00	12-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 75kVA trụ 19B/70 Bình Minh - G, 50kVA trụ 19B/70/10 Giồng Cà - V tuyến 473TN	Từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/70/10 đường Giồng Cà tuyến 473TN	Tháo trạm 75kVA trụ 19B/70, lắp mới TBA 3x50kVA trụ 19B/5B, ép lều cân pha hạ áp từ trụ 19B/70 đến trụ 19B/70/10 đường Giồng Cà tuyến 473TN (TTr 11)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu phố Giồng Cà phường Bình Minh	- Cắt CB trạm 19B/70/10 Giồng Cà - V tuyến 473TN - Cắt FCO tháo hotline trạm 19B/70 Bình Minh - G tuyến 473TN	162	1,4425	0,0027	0,0812	0,0002	0,171	1.543	
22	12-10-26	08h00	12-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Lưới điện hạ áp từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ áp, căng dây hạ áp bị chùng từ trụ 95/1 đến trụ 95/8, từ trụ 95/5 đến trụ 95/5/10, từ trụ 95/5/6 đến trụ 95/5/6/3, từ trụ 95/3/1 đến trụ 95/3/3, từ trụ 93b đến trụ 93b/4B/6 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Bình Long xã Châu Thành	Cắt CB trạm 250kVA trụ 95/3 Bình Long 8 tuyến 472SD	101	0,3520	0,0017	0,0197	0,0001	0,034	120	
23	12-10-26	13h30	12-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 141/31 đến trụ 141/31/7, từ trụ 141/43 đến trụ 141/43/12, từ trụ 141/43/1T đến trụ 141/43/7T tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
24	12-10-26	13h30	12-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 151 đến trụ 151/13, từ trụ 151/7 đến trụ 151/7/9 tuyến 472SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/100/12/2 đến trụ 53/100/12/21/16 Nam Bình Phú tuyến 480BC	Từ trụ 53/100/12/2 đến trụ 53/100/12/21/16 nhánh rẽ 22kV Nam Bình Phú tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/100/12/2 đến trụ 53/100/12/21/16 Nam Bình Phú tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Ấp Bình Phú xã Phước Chi	Cắt 3LBFCO trụ 53/100/12/1 Nam Bình Phú tuyến 480BC	490	6,2939	0,0117	0,2455	0,0005	0,137	1.235	
26	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 118/14 Thuận Hòa tuyến 475TĐ	Từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T, từ trụ 118/71 đến trụ 118/71/4, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/15, từ trụ 118/71/34/11/14 đến trụ 118/71/34/11/40 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 118/58 đến trụ 118/58/46T, từ trụ 118/71 đến trụ 118/71/4, từ trụ 118/71/34 đến trụ 118/71/34/15, từ trụ 118/71/34/11/14 đến trụ 118/71/34/11/40 Trường Mít - Bến Cui tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
27	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 21 Bình Linh tuyến 472HT	Từ trụ 22 đến trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm treo từ trụ 22 đến trụ 63 Bình Linh tuyến 472HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
28	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 203/19/1 Bầu Cát tuyến 471HT	Tại trụ 203/19/49 Bầu Đưng tuyến 471HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm treo tại trụ 203/19/49 Bầu Đưng tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
29	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 234/1 Phước Ninh tuyến 471HT	Tại trụ 234/22B/9/8 Phước Ninh Châu tuyến 471HT	Tháo lắp biển số trụ, biển cấm treo tại trụ 234/22B/9/8 Phước Ninh Châu tuyến 471HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
30	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 50kVA trụ 319 Thị Trấn-L, trạm 75kVA trụ 330 Thị Trấn-N, trạm 25kVA trụ 339 Thị Trấn-L tuyến 475TĐ - Nhánh rẽ tại trụ 339 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Tại trụ 318, trụ 319, từ trụ 325 đến trụ 330, từ trụ 338 đến trụ 344 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ôp tôn thân trụ tại trụ 318, trụ 319, từ trụ 325 đến trụ 330, từ trụ 338 đến trụ 344 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	9	Ấp Bờ Hồ xã Dương Minh Châu	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 319 Thị Trấn-L tuyến 475TĐ - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 330 Thị Trấn-N tuyến 475TĐ - Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 339 Thị Trấn-L tuyến 475TĐ - Cắt LBFCO và tháo hotline nhánh rẽ đầu nối tại trụ 339 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	156	1,4934	0,0028	0,0781	0,0001	0,103	927	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
31	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 251 Thị trấn tuyến 477HT	Tại trụ 312 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Óp tôn thân trụ tại trụ 312 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 477HT	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Áp Bờ Hồ xã Dương Minh Châu	Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 312 Thị Trấn-K tuyến 477HT	25	0,2393	0,0004	0,0125	0,0000	0,034	306	
32	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
33	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
34	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Áp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Áp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	Đào lỗ trụ hạ áp từ trụ 128/61/15/19 đến trụ 128/61/15/20 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
35	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/61/1 Áp Chánh tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 128/61/1 Áp Chánh tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/61/1 Áp Chánh tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
36	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/72/1 Cây Đa tuyến 472TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/72/1 Cây Đa tuyến 472TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp từ trụ 128/72/1 Cây Đa tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
37	13-10-26	07h00	13-10-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 81B/38 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	LBS trụ 81B/38 Gò Kén tuyến 482TN và LBS trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 482TN cho tuyến 477LH đến trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp	Chuyển tải trung thế	35	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 81B/38 Gò Kén tuyến 482TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
38	13-10-26	17h00	13-10-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 81B/38 Tôn Đức Thắng tuyến 482TN đến trụ 215B Quốc Lộ 22B tuyến 477LH	LBS trụ 81B/38 Gò Kén tuyến 482TN và LBS trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 477LH	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cho tuyến 482TN đến trụ 81B/38 Gò Kén	Chuyển tải trung thế	0	Không mất điện	- Đóng DS trụ 215, LBS trụ 215B Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 81B/38 Gò Kén tuyến 482TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
39	13-10-26	07h30	13-10-26	08h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 215 đến trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Cô lập DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	28	Khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH - Cắt DS trụ 204B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Đóng LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH	1412	1,5109	0,0252	0,0786	0,0013	0,524	524	
40	13-10-26	16h30	13-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 215 đến trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Tái lập DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	28	Khu phố Long Bình phường Hòa Thành	- Cắt LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH - Đóng DS trụ 204B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Đóng LBS trụ 207 Long Bình tuyến 479LH	1412	1,5109	0,0252	0,0786	0,0013	0,524	524	
41	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 215 đến trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1P (XDM) đến trụ 267/1/94 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 227 đến trụ 232, từ trụ 232 đến trụ 232/1, từ trụ 230 đến trụ 230/1, từ trụ 228 đến trụ 228/1, từ trụ 228B đến trụ 228B/1, từ trụ 227 đến trụ 227/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1P/52P đến trụ 267/1P/58 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 227 đến trụ 232, từ trụ 232 đến trụ 232/1, từ trụ 232 đến trụ 232/1, từ trụ 230 đến trụ 230/1, từ trụ 228 đến trụ 228/1, từ trụ 228B đến trụ 228B/1, từ trụ 227 đến trụ 227/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN; từ trụ 267/1P/52P đến trụ 267/1P/58 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	21	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt Rec trụ 267/1 và DS trụ 267/1/1P Trường Huệ tuyến 478TĐ	1331	11,3941	0,0237	0,5927	0,0012	0,393	3.142	
42	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 221 đến trụ 221/2, từ trụ 221 đến trụ 221/1/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 267/1/66 (XDM) đến trụ 267/1/69 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Dựng trụ, kéo dây, lắp vật tư phụ kiện từ trụ 221 đến trụ 221/2, từ trụ 221 đến trụ 221/1/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 267/1/66 (XDM) đến trụ 267/1/69 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN - Cắt Rec trụ 267/1 và DS trụ 267/1/1P Trường Huệ tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
43	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 215 đến trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Từ trụ 230 đến trụ 230/2P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Tháo dây trung áp không sử dụng từ trụ 230 đến trụ 230/2P Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
44	13-10-26	07h30	13-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 215 đến trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Trụ 232 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Thắp đèn U, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 232 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Khu phố Long Yên phường Hòa Thành	- Cắt DS trụ 240B Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 215B, DS trụ 215 Trung Học Nông Nghiệp tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
45	13-10-26	08h30	13-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 3x25kVA Cấp nước Tân Phong trụ 136/1 tuyến 474TBI	Trụ 136/1 tuyến 474TBI	Thay CT định kỳ TBA 3x25kVA Cấp nước Tân Phong trụ 136/1 tuyến 474TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Trung tâm Thủy Lợi và Nước Sạch	Cắt 3FCO TBA 3x25kVA Cấp nước Tân Phong trụ 136/1 tuyến 474TBI	2	0,0029	0,0000	0,0001	0,0000	0,002	2	
46	13-10-26	09h30	13-10-26	10h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Đồng Dài 1 trụ 92/124/36 tuyến 476TH	Trụ 92/124/36 tuyến 476TH	Thay công tơ lệch thời gian TBA 50kVA Đồng Dài 1 trụ 92/124/36 tuyến 476TH	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Ấp Đồng Dài, xã Thạnh Bình	Cắt FCO TBA 50kVA Đồng Dài 1 trụ 92/124/36 tuyến 476TH	35	0,0504	0,0008	0,0019	0,0000	0,001	1	
47	13-10-26	10h30	13-10-26	11h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 50kVA Công ty TNHH TM DV XNK Phú Sĩ trụ 171B/63/90 tuyến 471CM	Trụ 171B/63/90 tuyến 471CM	Thay công tơ TBA 50kVA Công ty TNHH TM DV XNK Phú Sĩ trụ 171B/63/90 tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Huỳnh Minh Tâm	Cắt FCO TBA 50kVA Công ty TNHH TM DV XNK Phú Sĩ trụ 171B/63/90 tuyến 471CM	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
48	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Trạm 37,5kVA trụ 105A/41 Ấp Tân Châu tuyến 477TH	Từ trụ 105A/41b đến tụ 105A/41b/14 tuyến 477TH	Thí công lắp đặt phụ kiện kéo tăng cường dây hạ áp từ trụ 105A/41b đến trụ 105A/41b/14 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	2	Ấp Tân Châu xã Tân Phú	Cắt CB tổng trạm 37,5kVA trụ 105A/41 Ấp Tân Châu tuyến 477TH	47	0,4500	0,0008	0,0235	0,0000	0,069	617	
49	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 477 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 105A đến trụ 105A/44, từ trụ 105A/43 đến trụ 105/43A/8, từ trụ 105A/40 đến trụ 105A/40/6 tuyến 477TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
50	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
51	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 473TN	Từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 19B/83 đến trụ 19B/83/26 và các nhánh rẽ đường Giồng Tre tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
52	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 93/38P Tua Hai - L, trạm 250kVA trụ 93/39P Tua Hai - T tuyến 473TN	Từ trụ 93/38P đến trụ 93/38P/4 đường Tua Hai tuyến 473TN	Tháo trạm 50kVA trụ 93/38P Tua Hai - L, ép lèo hạ áp chuyển tải sang trạm 250kVA trụ 93/39P Tua Hai - T, cân pha từ trụ 93/38P đến trụ 93/38P/4 đường Tua Hai tuyến 473TN (TTr 43)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	10	Khu phố Bình Trung phường Bình Minh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 93/39P Tua Hai - T tuyến 473TN - Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 93/38P Tua Hai - L tuyến 473TN	128	1,1397	0,0021	0,0641	0,0001	0,343	3.087	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
53	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 19B/105B/8 H.45 Trần Văn Trà - B, trạm 250kVA trụ 19B/105B/3/1P H.45 Trần Văn Trà - A tuyến 473TN	Tại trạm 50kVA trụ 93/150B/3/3T đường Trần Văn Trà tuyến 473TN	Tháo trạm 50kVA trụ 93/150B/3/3T đường Trần Văn Trà tuyến 473TN (TTr 43)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	14	Khu phố Bình Trung phường Bình Minh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 19B/105B/8 H.45 Trần Văn Trà - B, trạm 250kVA trụ 19B/105B/3/1P H.45 Trần Văn Trà - A tuyến 473TN	108	0,9617	0,0018	0,0541	0,0001	0,480	4.321	
54	13-10-26	08h00	13-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 250kVA trụ 13/36B Trần Phú - E, trạm 75kVA trụ 13/41 Trà Phi - H tuyến 479TN	Tại trạm 75kVA trụ 13/41 Trà Phi - H tuyến 479TN	Tháo trạm 75kVA trụ 13/41 Trà Phi - H tuyến 479TN (TTr 10)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	7	Khu phố Ninh Trung phường Bình Minh	- Cắt CB trạm 250kVA trụ 13/36B Trần Phú - E tuyến 479TN - Cắt FCO tháo hotline trạm 75kVA trụ 13/41 Trà Phi - H tuyến 479TN	116	1,0329	0,0019	0,0581	0,0001	0,240	2.161	
55	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 169/9 đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Từ trụ 169/9 đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 169/9 đến trụ 169/9/14P tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
56	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 169/9/14P/1 đến trụ 169/9/14P/8 tuyến 478SD	Từ trụ 169/9/14P/1 đến trụ 169/9/14P/8 tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 169/9/14P/1 đến trụ 169/9/14P/8 tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
57	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 341/17T đến trụ 341/17T/5HT tuyến 471SD	Từ trụ 341/17T đến trụ 341/17T/5HT tuyến 471SD	Chỉnh trụ hạ áp bị nghiêng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/17T đến trụ 341/17T/5HT tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Phước Lập xã Phước Vinh	Cắt CB trạm 250kVA trụ 341/14BT Bàng Dung 4 tuyến 471SD	145	0,5053	0,0024	0,0282	0,0001	0,034	120	
58	13-10-26	08h00	13-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Lưới điện hạ áp từ trụ 341/20bT đến trụ 341/20bT/9 tuyến 471SD	Từ trụ 341/20bT đến trụ 341/20bT/9 tuyến 471SD	Tháp đà U, căng dây hạ áp bị chùng, kết hợp phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 341/20bT đến trụ 341/20bT/9 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Phước Lập xã Phước Vinh	Cắt CB trạm 50kVA trụ 341/21T Bàng Dung F tuyến 471SD	79	0,2753	0,0013	0,0154	0,0001	0,011	40	
59	13-10-26	13h30	13-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31, từ trụ 341/30C/20/1HT đến trụ 341/30C/20/10HT tuyến 478SD	Từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31, từ trụ 341/30C/20/1HT đến trụ 341/30C/20/10HT tuyến 478SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 341/30C/19 đến trụ 341/30C/19/31, từ trụ 341/30C/20/1HT đến trụ 341/30C/20/10HT tuyến 478SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
60	13-10-26	13h30	13-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV trụ 341/39T tuyến 471SD	Trụ 341/39T tuyến 471SD	Nối lại dây LA bị đứt trụ 341/39T tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
61	13-10-26	13h30	13-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 25kVA Bực Lỡ-A trụ 341/53T/13 tuyến 471SD	Trạm biến áp 25kVA Bực Lỡ-A trụ 341/53T/13 tuyến 471SD	Thay thùng công tơ tổng trạm bị mục trụ 341/53T/13 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Ấp Phước Lộc xã Phước Vinh	Cắt CB, FCO trạm 25kVA trụ 341/53T/13 Bực Lỡ-A tuyến 471SD	22	0,0767	0,0004	0,0043	0,0000	0,011	40	
62	13-10-26	06h00	13-10-26	06h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 475TB đến trụ 184C	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng LBS Lữ Đoàn 94 trụ 243/2A tuyến 478TB Cắt REC trụ 184B và DS trụ 184C tuyến 475TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
63	13-10-26	06h30	13-10-26	07h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 184/42B tuyến 478TB đến trụ 184/2 tuyến 482LT	Đường dây 22kV từ trụ 184/42B tuyến 478TB đến trụ 184/2 tuyến 482LT	Chuyển điện tuyến 478TB cấp điện tuyến 482LT đến trụ 184/2	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Áp Lộc Thuận xã Hưng Thuận	Cắt 3LBFCO trụ 184/2 tuyến 482LT Đóng LBS trụ 184/42B tuyến 478TB	548	0,5513	0,0092	0,0305	0,0005	1,086	1.086	
64	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV trụ 148B tuyến 473TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 475TB đến trụ 116/7B tuyến 478TB	Thí nghiệm LBS trụ 148B	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3LTD trụ 148B tuyến 473TB Cắt DS trụ 149 tuyến 473TB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
65	13-10-26	07h30	13-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 149 đến trụ 184B tuyến 473/475TB	Đường dây 2 mạch 22kV từ trụ 149 đến trụ 184B tuyến 473/475TB	Thí nghiệm LBS trụ 184B; vệ sinh sứ từ trụ 184B đến trụ 149 tuyến 473/475TB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Khu phố Lộc Tân phường An Tịnh; áp Cầu Xe xã Hưng Thuận	Cắt REC trụ 169/1 và DS trụ 169/1B Trảng Cò tuyến 482LT Cắt REC và 3LTD trụ 24 Gia Huỳnh tuyến 475TB Cắt DS trụ 149 tuyến 473TB Cắt DS trụ 184C tuyến 475TB Cắt 3LBFCO trụ 184/2 tuyến 473TB	560	5,0930	0,0094	0,2803	0,0005	1,372	12.346	
66	13-10-26	17h00	13-10-26	17h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Đường dây 22kV từ trụ 243/2A tuyến 478TB đến trụ 184C tuyến 475TB	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	60	Không mất điện	Đóng DS trụ 184C và REC trụ 184B tuyến 475TB Cắt LBS Lữ Đoàn 94 trụ 243/2A tuyến 478TB	1	0,0005	0,0000	0,0000	0,0000	2,172	1.086	
67	13-10-26	16h30	13-10-26	17h00	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Đường dây 22kV từ trụ 184/42B tuyến 478TB đến trụ 184/2 tuyến 482LT	Đường dây 22kV từ trụ 184/42B tuyến 478TB đến trụ 184/2 tuyến 482LT	Chuyển điện về vị trí ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	30	Áp Lộc Thuận xã Hưng Thuận	Cắt LBS trụ 184/42B tuyến 478TB Đóng 3LBFCO trụ 184/2 tuyến 482LT	548	0,2756	0,0092	0,0153	0,0005	1,086	543	
68	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 nhánh rẽ 22kV Phước Lập tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/117/10/2 đến trụ 53/117/10/52 Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Áp Phước Đông, Phước Lập xã Phước Chỉ	Cắt 3LBFCO trụ 53/117/10/1 Phước Lập tuyến 480BC	748	9,6078	0,0178	0,3747	0,0007	0,171	1.543	
69	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 78 đến trụ 92, từ trụ 101 đến trụ 117 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 78 đến trụ 92, từ trụ 101 đến trụ 117 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
70	14-10-26	08h00	14-10-26	10h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 15kVA trụ 471/55/19T Áp 4-1 (Khách hàng Đỗ Văn Dân) tuyến 475TĐ	Trụ 471/55/19T Áp 4-1 (Khách hàng Đỗ Văn Dân) tuyến 475TĐ	Tháo công tơ, phụ kiện thanh lý hợp đồng khách hàng Lưu Thị Lan Hương trạm 15kVA trụ 471/55/19T Áp 4-1 (Khách hàng Đỗ Văn Dân) tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	1	Áp Phước Minh xã Lộc Ninh.	Cắt FCO trạm 15kVA trụ 471/55/19T Áp 4-1 (Khách hàng Đỗ Văn Dân) tuyến 475TĐ	2	0,0043	0,0000	0,0002	0,0000	0,011	22	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
71	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 2x50kVA trụ 473 Ấp BII-C, trạm 15kVA trụ 472 Bưu điện Hồ Nước tuyến 475TĐ	Từ trụ 472 đến trụ 473 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ôp tôn thân trụ từ trụ 472 đến trụ 473 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Ấp Phước Minh xã Lộc Ninh.	- Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 473 Ấp BII-C tuyến 475TĐ. - Cắt FCO và tháo hotline trạm 15kVA trụ 472 Bưu điện Hồ Nước tuyến 475TĐ	97	0,9286	0,0017	0,0486	0,0001	0,080	720	
72	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 3x50kVA trụ 492 Đập tràn tuyến 475TĐ	Tại trụ 492 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ôp tôn thân trụ tại trụ 492 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Trạm chuyên dùng khách hàng: Đập tràn	Cắt 3FCO và tháo 3hotline trạm 3x50kVA trụ 492 Đập tràn tuyến 475TĐ	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,103	927	
73	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hồng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bể, lắp DCU, bấm cosse pin rộng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
74	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc có gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
75	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Ấp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Ấp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	Trồng trụ hạ áp, đổ bê tông móng trụ từ trụ 128/61/15/19 đến trụ 128/61/15/20 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
76	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TĐ	TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TĐ	Sửa chữa lưới điện hạ áp 1 pha 2 dây thành 1 pha 3 dây, cân bằng pha hạ áp, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 180/52/2/11 đến trụ 180/52/2/20 tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	3	Ấp Cầu Sắt xã Thạnh Đức	Cắt CB TBA 50kVA Cầu Sắt 9 trụ 180/52/7 tuyến 473TĐ	30	0,2520	0,0005	0,0000	0,0000	0,059	500	
77	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 180/12 Cầu Sắt tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
78	14-10-26	07h30	14-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Sang lưới hạ áp, căng dây hạ áp, nhổ trụ thu hồi, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 27B/4P đến trụ 27B/6P Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Khu phố Trường Đức phường Long Hoa	Cắt CB trạm 250kVA Trường Đông U trụ 29B Nguyễn Lương Bằng tuyến 474TN	302	2,5853	0,0054	0,1345	0,0003	0,157	1.257	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
79	14-10-26	08h30	14-10-26	09h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	TBA 25kVA Trang trại Ông Mạnh trụ 242B/1 tuyến 479TBI	Trụ 242B/1 tuyến 479TBI	Thay công tơ TBA 25kVA Trang trại Ông Mạnh trụ 242B/1 tuyến 479TBI	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	1	Nguyễn Văn Mạnh	Cắt FCO TBA 25kVA Trang trại Ông Mạnh trụ 242B/1 tuyến 479TBI	1	0,0014	0,0000	0,0001	0,0000	0,001	1	
80	14-10-26	08h00	14-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Tuyến 471, 473 trạm 110kV Suối Ngõ	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 173/36/16 đến trụ 1173/36/70/29 tuyến 476SN	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
81	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
82	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Traanff Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/2 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Traanff Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
83	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 63/29B/13 (trụ mới 17/49) Tân Bình - J tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 63/29B/13 (trụ mới 17/49) Tân Bình - J tuyến 471CM	Nâng công suất trạm từ 50kVA lên 75kVA trụ 63/29B/13 (trụ mới 17/49) Tân Bình - J tuyến 471CM (TTr10)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Tân Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 63/29B/13 (trụ mới 17/49)Tân Bình - J tuyến 471CM	48	0,4274	0,0008	0,0240	0,0000	0,103	926	
84	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 63/29b/18 (trụ mới 17/42) Tân Trung - K tuyến 471CM	Tại trạm 50kVA trụ 63/29b/18 (trụ mới 17/42) Tân Trung - K tuyến 471CM	Thay MBA bị rỉ dầu trạm 50kVA trụ 63/29b/18 (trụ mới 17/42) Tân Trung - K tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Tân Trung phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 63/29b/18 (trụ mới 17/42) Tân Trung - K tuyến 471CM	59	0,5254	0,0010	0,0296	0,0001	0,103	926	
85	14-10-26	08h00	14-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 63/45/10/17 Thanh Hiệp - Y, trạm 50kVA trụ 63/45/10/8 Liên xã - B tuyến 471CM	Hoàn chỉnh TBA 50kVA trụ 63/45/10/13, ép lèo chuyển tải từ trụ 63/45/10/10 đến trụ 63/45/10/15 đường liên Xã Thanh Tân tuyến 471CM	Hoàn chỉnh TBA 50kVA trụ 63/45/10/13, ép lèo chuyển tải từ trụ 63/45/10/10 đến trụ 63/45/10/15 đường liên Xã Thanh Tân tuyến 471CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	6	Khu phố Thanh Hiệp phường Bình Minh	- Cắt LBFCO nhánh rẽ 12,7kV trụ 63/45/10/4 tuyến 471CM	139	1,2377	0,0023	0,0696	0,0001	0,206	1.852	
86	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 6x100kVAr trụ 51 Suối Muồn tuyến 472SD	Trụ 51 tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 6x100kVAr trụ 51 Suối Muồn tuyến 472SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù ứng động 6x100kVar trụ 51 Suối Muồn tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
87	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 142 Thanh Điện tuyến 472SD-476SD	Trụ 142 tuyến 472SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 142 Thanh Điện tuyến 472SD-476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù ứng động 3x200kVar trụ 142 Thanh Điện tuyến 472SD-476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
88	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 244 Thanh Trung tuyến 476SD	Trụ 244 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 244 Thanh Trung tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 244 Thanh Trung tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
89	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 60/3 đến trụ 60/5, từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Từ trụ 60/3 đến trụ 60/5, từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 60/3 đến trụ 60/5, từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
90	14-10-26	08h00	14-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Trạm biến áp 250kVA Châu Thành 16 trụ 67B tuyến 473SD	Lưới điện hạ áp từ trụ 68B/1HT đến trụ 68B/12HT tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 60/3 đến trụ 60/5, từ trụ 89B/1 đến trụ 89B/15 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
91	14-10-26	13h30	14-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù cố định 3x100kVAr trụ 305 Long Vĩnh tuyến 476SD	Trụ 305 tuyến 476SD	Thí nghiệm CBM tụ bù cố định 3x100kVAr trụ 305 Long Vĩnh tuyến 476SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Tháo 3 hotline LA trụ 305 tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
92	14-10-26	13h30	14-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 123 đến trụ 128 tuyến 477SD, từ trụ 134 đến trụ 272 tuyến 473SD	Từ trụ 123 đến trụ 128 tuyến 477SD, từ trụ 134 đến trụ 272 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 123 đến trụ 128 tuyến 477SD, từ trụ 134 đến trụ 272 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
93	14-10-26	13h30	14-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 128/69 Bến Cừ tuyến 477SD	Trụ 128/69 tuyến 477SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 3x200kVAr trụ 128/69 Bến Cừ tuyến 477SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù ứng động 3x200kVAr 128/69 Bến Cừ tuyến 477SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
94	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 53/142/8 đến trụ 53/142/33/34; từ trụ 53/142/33/2 đến trụ 53/142/33/25 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Từ trụ 53/142/8 đến trụ 53/142/33/34; từ trụ 53/142/33/2 đến trụ 53/142/33/25 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Vệ sinh bảo trì lưới điện, thay sứ, phát quang lưới điện từ trụ 53/142/8 đến trụ 53/142/33/34; từ trụ 53/142/33/2 đến trụ 53/142/33/25 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	12	Ấp Phước Thuận, Phước Hưng, Phước Dân xã Phước Chi	Cắt LBFCO trụ 53/142/7 Phước Chi - Phước Lập tuyến 480BC	1186	15,2337	0,0282	0,5941	0,0011	0,412	3.704	
95	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 370/1 Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh, trạm 75kVA trụ 374 Phước An-T.374, trạm 15kVA trụ 388 Phước An-3 tuyến 475TĐ	Từ trụ 369 đến trụ 371, từ trụ 401 đến trụ 409, tại trụ 374 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Ôp tôn thân trụ từ trụ 369 đến trụ 371, từ trụ 401 đến trụ 409, tại trụ 374 Bầu Nặng - Dương Minh Châu tuyến 475TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	7	Ấp Phước An xã Cầu Khởi.	- Cắt CB trạm 50kVA trụ 370/1 Công ty TNHH Hiệp Thuận Tây Ninh tuyến 475TĐ - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 374 Phước An-T.374 tuyến 475TĐ - Cắt FCO trạm 15kVA trụ 388 Phước An-3 tuyến 475TĐ	6	0,0574	0,0001	0,0030	0,0000	0,080	720	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
96	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 50kVA trụ 406 Phước An-T.406, trạm 75kVA trụ 408 Phước An D-T.408, trạm 2x50kVA trụ 413 Phước An 4, trạm 75kVA trụ 414 Phước An-E tuyến 475TD	Từ trụ 401 đến trụ 409, từ trụ 413 đến trụ 415 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Óp tôn thân trụ từ trụ 401 đến trụ 409, từ trụ 413 đến trụ 415 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	10	Ấp Phước An xã Cầu Khởi.	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 406 Phước An-T.406 tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 408 Phước An -D-T.408 tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 413 Phước An 4 tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 75kVA trụ 414 Phước An-E tuyến 475TD	124	1,1870	0,0022	0,0621	0,0001	0,114	1.026	
97	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Trạm 25kVA trụ 431B Hộ chăn nuôi Trần Văn Giá, trạm 50kVA trụ 431B Hộ chăn nuôi Thanh Hùng, trạm 250kVA trụ 433 Ấp BII-A tuyến 475TD	Từ trụ 431B đến trụ 433 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Óp tôn thân trụ từ trụ 431B đến trụ 433 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	8	Ấp Phước Nghĩa xã Lộc Ninh.	- Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 431B Hộ chăn nuôi Trần Văn Giá tuyến 475TD - Cắt FCO và tháo hotline trạm 50kVA trụ 431B Hộ chăn nuôi Thanh Hùng tuyến 475TD - Cắt 3FCO và 3hotline trạm 250kVA trụ 433 Ấp BII-A tuyến 475TD	91	0,8711	0,0016	0,0456	0,0001	0,274	2.466	
98	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Trạm 250kVA trụ 437A Phước Minh 22, trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10, trạm 25kVA trụ 444/1 Hộ chăn nuôi Dương Thị Hồng, trạm 75kVA trụ 445 Ấp BIV-2, trạm 250kVA trụ 448B Ấp BIV-4 tuyến 475TD	Từ trụ 437A đến trụ 440, từ trụ 444 đến trụ 449 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Óp tôn thân trụ từ trụ 437A đến trụ 440, từ trụ 444 đến trụ 449 Bầu Năng - Dương Minh Châu tuyến 475TD	Chuyển tải trung, hạ thế	9	Ấp Phước Nghĩa xã Lộc Ninh.	- Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 437A Phước Minh 22 tuyến 475TD - Cắt 2FCO và tháo hotline trạm 2x50kVA trụ 444 Phước Minh 10 tuyến 475TD - Cắt FCO trạm 25kVA trụ 444/1 và tháo hotline nhánh rẽ đầu nối tại trụ 444 Hộ chăn nuôi Dương Thị Hồng tuyến 475TD - Cắt FCO và hotline trạm 75kVA trụ 445 Ấp BIV-2 tuyến 475TD - Cắt 3FCO và tháo 3 hotline trạm 250kVA trụ 448B Ấp BIV-4 tuyến 475TD	144	1,3785	0,0026	0,0721	0,0001	0,309	2.781	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
99	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 1 tuyến 471TĐ - Đường dây 22kV từ trụ 80 Bến Mương 3 tuyến 473TĐ - Đường dây 22kV từ trụ 77 Bến Mương 5 tuyến 475TĐ	Từ trụ 80 đến trụ 115 Lộ ra tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 80 đến trụ 115 Lộ ra tuyến 471TĐ, 473TĐ, 475TĐ	Chuyển tải trung, hạ thế	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
100	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 130/1 Thuận Hòa tuyến 473TĐ	Từ trụ 130/51 đến trụ 130/51/4 Thuận Hòa tuyến 473TĐ	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 130/51 đến trụ 130/51/4 Thuận Hòa tuyến 473TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
101	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, đi dới, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
102	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thanh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bịt lưới mất cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
103	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TĐ	TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TĐ	Thay dây hạ áp bị tróc vỏ, phát quang lưới điện hạ áp TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Phước Bình xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 75kVA Phước Bình 4 trụ 128/101 tuyến 472TĐ	70	0,5880	0,0012	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
104	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 50kVA Áp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	TBA 50kVA Áp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	Sang lưới hạ áp, sang thùng công tơ từ trụ cũ qua trụ mới, thu hồi trụ cũ từ trụ 128/61/15/19 đến trụ 128/61/15/20 tuyến 472TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Chánh xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 50kVA Áp Chánh 7 trụ 128/61/15/11 tuyến 472TĐ	52	0,4368	0,0009	0,0000	0,0000	0,079	1.170	
105	15-10-26	07h30	15-10-26	11h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV trụ 91/34B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Trụ 91/34B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp kẹp quai, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 91/34B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	21	Khu phố Trường Xuân phường Long Hoa	Cắt 3 LBFCO trụ 91/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	1016	8,6975	0,0181	0,4524	0,0009	0,393	3.142	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
106	15-10-26	07h30	15-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 91/34B đến trụ 91/37B, từ trụ 91/36 đến trụ 91/36/12, từ trụ 91/37B đến trụ 91/37B/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Từ trụ 91/34B đến trụ 91/37B, từ trụ 91/36 đến trụ 91/36/12, từ trụ 91/37B đến trụ 91/37B/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Lắp mới trạm 50kVA trụ 91/34B, kéo dây hạ áp, tách dùng, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 91/34B đến trụ 91/37B, từ trụ 91/36 đến trụ 91/36/12, từ trụ 91/37B đến trụ 91/37B/5 Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Khu phố Trường Xuân phường Long Hoa	Cắt CB, FCO, tháo hotline trạm 50kVA Trường Xuân R trụ 91/36B Nguyễn Văn Linh tuyến 474TN	100	0,8561	0,0018	0,0445	0,0001	0,045	363	
107	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/11 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Từ trụ 104/11/1 đến trụ 104/11/5A tuyến 475TBI	Trồng trụ xen lưới, thay dây trung áp từ trụ 104/11/1 đến trụ 104/11/5A tuyến 475TBI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Công ty Tapioca	Cắt REC và 3LTD trụ 104/11 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,561	5.051	
108	15-10-26	08h00	15-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 479 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 85/82 đến trụ 85/146 tuyến 479TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
109	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dòir điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
110	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 72/1 đến trụ 72/8 và các nhánh rẽ đường Phạm Tung tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 72/1 đến trụ 72/8 và các nhánh rẽ đường Phạm Tung tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
111	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K, trạm 75kVA trụ 20 Tân Hòa - D, trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y, trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E, trạm 250kVA trụ 17A/1 Trần Phú - G tuyến 477CM	Từ trụ 16/1 đến trụ 16/10T, từ trụ 22/1 đến trụ 22/17P đường Trần Phú tuyến 477CM	Kéo dây ép lèo chuyển tải xử lý TBA quá tải từ trụ 16/1 đến trụ 16/10T, từ trụ 22/1 đến trụ 22/17P đường Trần Phú tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	5	Khu phố Ninh Phúc phường Bình Minh	Cắt CB trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K, trạm 75kVA trụ 20 Tân Hòa - D, trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y, trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E, trạm 250kVA trụ 17A/1 Trần Phú - G tuyến 477CM	280	2,7702	0,0046	0,1559	0,0003	0,171	1.715	
112	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 16B/9/8 Ninh Trung - E tuyến 479TN	Trạm 50kVA trụ 16B/9/8 Ninh Trung - E tuyến 479TN	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 16B/9/8 Ninh Trung - E tuyến 479TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 16B/9/8 Ninh Trung - E tuyến 479TN	41	0,3651	0,0007	0,0205	0,0000	0,069	617	
113	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 16B/17 Ninh Trung - D tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 16B/17 Ninh Trung - D tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 16B/17 Ninh Trung - D tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 16B/17 Ninh Trung - D tuyến 477CM	57	0,5075	0,0009	0,0286	0,0001	0,069	617	
114	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 75kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 477CM	Trạm 75kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 75kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	4	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 75kVA trụ 17B Tân Hòa - C tuyến 477CM	81	0,7212	0,0013	0,0406	0,0001	0,137	1.235	
115	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Phúc phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 19A Tân Hòa - Y tuyến 477CM	27	0,2671	0,0004	0,0150	0,0000	0,069	686	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
116	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K tuyến 477CM	Trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Phúc phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 37,5kVA trụ 20 Tân Hòa - K, trạm 75kVA trụ 20 Tân Hòa - D tuyến 477CM	45	0,4452	0,0007	0,0250	0,0000	0,069	686	
117	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	2	Khu phố Ninh Phúc phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 22 Tân Hòa - E tuyến 477CM	58	0,5738	0,0010	0,0323	0,0001	0,069	686	
118	15-10-26	07h00	15-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Trạm 50kVA trụ 23 Tân Hòa - F tuyến 477CM	Trạm 50kVA trụ 23 Tân Hòa - F tuyến 477CM	Thí nghiệm CBM định kỳ TBA năm 2026 trạm 50kVA trụ 23 Tân Hòa - F tuyến 477CM	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	22	Khu phố Tân Hoà phường Bình Minh	Cắt FCO tháo hotline trạm 50kVA trụ 23 Tân Hòa - F tuyến 477CM	44	0,3918	0,0007	0,0220	0,0000	0,754	6.790	
119	15-10-26	08h00	15-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm cáp ngầm lộ ra tuyến 475SD trạm 110/22kV Suối Dộp	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	20	Áp Tua Hai, Cây Xiềng xã Châu Thành	- Cắt MC 475SD và đóng DTĐ 475-76SD trạm 110/22kV Suối Dộp. - Cắt DS 3 pha trụ 80/43 Bình Trung tuyến 475SD-473TN.	1988	6,9281	0,0330	0,3873	0,0018	0,686	2.400	
120	15-10-26	08h00	15-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 164 đến trụ 164/36, từ trụ 164 đến trụ 330 tuyến 476SD	Từ trụ 164 đến trụ 164/36, từ trụ 164 đến trụ 330 tuyến 476SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 164 đến trụ 164/36, từ trụ 164 đến trụ 330 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
121	15-10-26	13h30	15-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 53/5 Thị Trấn tuyến 474SD	Trụ 53/5 tuyến 474SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 3x100kVAr trụ 53/5 Thị Trấn tuyến 474SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù cố định 3x100kVar trụ 53/5 Thị Trấn tuyến 474SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
122	15-10-26	13h30	15-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Tụ bù ứng động 6x100kVAr trụ 114 Xóm Ruộng tuyến 473SD	Trụ 114 tuyến 473SD	Thí nghiệm CBM tụ bù ứng động 6x100kVAr trụ 114 Xóm Ruộng tuyến 473SD	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt 3 OS, cắt 3 FCO và tháo 3 hotline tụ bù cố định 6x100kVar trụ 114 Xóm Ruộng tuyến 473SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
123	15-10-26	07h30	15-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/51 tuyến 478TB	Nhánh rẽ 22kV trụ 25C/51 tuyến 478TB	Vệ sinh sứ từ trụ 25C/51/2 đến trụ 25C/51/32, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	40	Khu phố Lộc Chánh phường An Tịnh	Cắt 3LBFCO và tháo 3hotline trụ 25C/51/1 tuyến 478TB	461	4,1737	0,0077	0,2309	0,0004	1,448	13.032	
124	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Đường dây 22kV từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 476BC-474TĐ tuyến 481MB	Từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 đường dây 22kV Nối tuyến 476BC-474TĐ tuyến 481MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/1/1B đến trụ 104/1/83 Nối tuyến 476BC-474TĐ tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
125	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Bến Cầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 Bầu Tép tuyến 481MB	Từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 nhánh rẽ 22kV Bầu Tép tuyến 481MB	Phát quang lưới điện trung hạ áp từ trụ 104/29 đến trụ 104/29/57 Bầu Tép tuyến 481MB	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
126	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	Đường dây 22kV từ trụ 76 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Từ trụ 95 đến trụ 95/14T, từ trụ 95 đến trụ 95/13P, từ trụ 95/7P đến trụ 95/7P/34 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Phát quang lưới điện, vệ sinh gốc trụ, mé nhánh từ trụ 95 đến trụ 95/14T, từ trụ 95 đến trụ 95/13P, từ trụ 95/7P đến trụ 95/7P/34 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
127	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	ĐL Dương Minh Châu	- Nhánh rẽ 1 pha đầu nối tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN - Nhánh rẽ 3 pha nối tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN - Trạm 25kVA trụ 95 Bưu điện Bàu Năng tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 97 Bàu Năng-T.97 tuyến 474TN	Tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Lắp vật tư, sang lưới hạ áp, MBA, thu hồi vật tư trụ, phát quang lưới điện tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	5	Khu phố Ninh Phước, Bàu Năng phường Ninh Thạnh	- Cắt LBFCO và tháo hotline nhánh rẽ 1 pha đầu nối tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN - Cắt 3LBFCO trụ 95/1T và tháo 3 hotline nhánh rẽ 3 pha nối tại trụ 95 Bàu Năng - Dương Minh Châu tuyến 474TN - Cắt FCO và tháo hotline trạm 25kVA trụ 95 Bưu điện Bàu Năng tuyến 474TN - Cắt CB trạm 250kVA trụ 97 Bàu Năng-T.97 tuyến 474TN	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	0,154	1.386	
128	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bảm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
129	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truong Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đai thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cô gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
130	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/34 Bàu Trăm tuyến 474TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 90/34 Bàu Trăm tuyến 474TĐ	Tháp đa năng độ cao dây trung áp, căng, kiềng dây trung áp, phát quang lưới điện từ trụ 90/35 đến trụ 90/77, trông trụ, thay dây hạ áp từ trụ 90/59 đến trụ 90/68 tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Áp Cẩm An xã Thạnh Đức	Cắt LBFCO trụ 90/34 Bàu Trăm tuyến 474TĐ	213	1,7893	0,0035	0,0002	0,0000	0,119	1.750	
131	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Trạm 160kVA Bảo Quốc Từ H trụ 18/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Trạm 160kVA Bảo Quốc Từ H trụ 18/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Thay MBA không đảm bảo vận hành trạm 160kVA Bảo Quốc Từ H trụ 18/2P Hùng Vương tuyến 476TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	6	Khu phố 4 phường Long Hoa	Cắt CB, 3FCO, tháo 3 hotline trạm 160kVA Bảo Quốc Từ H trụ 18/2P Hùng Vương tuyến 476TN	119	1,0187	0,0021	0,0530	0,0001	0,105	838	
132	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp trụ 190/8/16/1T Nguyễn Lương Bằng tuyến 471TN	Trụ 190/8/16/1T Nguyễn Lương Bằng tuyến 471TN	Nhỏ, dựng trụ hạ áp, tháo lắp vật tư phụ kiện trụ 190/8/16/1T Nguyễn Lương Bằng tuyến 471TN	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
133	16-10-26	07h30	16-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Lưới điện hạ áp từ trụ 221/1/6/1 đến trụ 221/1/6/3 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ	Từ trụ 221/1/6/1 đến trụ 221/1/6/3 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ	Sửa chữa trụ nghiêng, phát quang lưới điện hạ áp từ trụ 221/1/6/1 đến trụ 221/1/6/3 Quốc Lộ 22B tuyến 474TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
134	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Nhánh rẽ 22kV trụ 104/11 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Trụ 104/11 đến trụ 104/11A/1 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Di dời Recloser trụ 104/11 đến trụ 104/11A/1, chuyển đầu nối nhánh rẽ từ trụ 104/11 sang trụ 104/11A Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Công ty Tapioca	Cắt REC và 3LTD trụ 104/11 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	1	0,0130	0,0000	0,0005	0,0000	0,561	5.051	
135	16-10-26	16h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 478SD Phân đoạn 22kV REC trụ 104/37 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 478SD cấp điện tuyến 475TBI từ trụ 104/37 đến trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 478SD cấp điện tuyến 475TBI từ trụ 104/37 đến trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng LBS trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 478SD Cắt REC trụ 104/37 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
136	16-10-26	17h00	16-10-26	17h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Phân đoạn 22kV trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 478SD Phân đoạn 22kV REC trụ 104/37 Hòa Hiệp tuyến 475TBI	Trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện tuyến 478SD, 475TBI về giao lưới trụ 104/106/60 tuyến 475TBI	Chuyển điện	100	Không mất điện	Đóng REC trụ 104/37 Hòa Hiệp tuyến 475TBI Cắt LBS trụ 104/106/60 Trảng Dâu tuyến 475SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
137	16-10-26	16h30	16-10-26	17h00	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên	Trạm 110/22kV Tân Biên tuyến 475TBI	Trụ 104/11A/1 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Nghiệm thu đóng điện Recloser trụ 104/11A/1 Công ty Tapioca tuyến 475TBI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	40	Áp Tân Biên xã Tân Biên; áp Cầu xã Thạnh Bình	Cắt MC 475 trạm 110/22kV Tân Biên	324	0,2332	0,0078	0,0090	0,0003	0,031	16	
138	16-10-26	06h00	16-10-26	16h00	ĐL Tân Châu	ĐL Tân Châu	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	Tuyến 476 trạm 110kV Tân Hưng	Phát quang hành lang lưới điện từ trụ 92/72 đến trụ 92/174 tuyến 476TH	Bảo trì sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000		
139	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
140	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 481TN	Từ trụ 99/1 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 99/1 đến trụ 99/15 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 481TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
141	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Lưới hạ áp trạm 50kVA trụ 19B/21/8 Ninh Thành - B tuyến 475TN	Từ trụ 19B/21/1 đến trụ 19B/21/14 đường Sến Quý truyền 475TN	Lắp mới TBA 3x50kVA trụ 19B/21/7, ép lò chuyển tải cân pha hạ áp từ trụ 19B/21/1 đến trụ 19B/21/14 đường Sến Quý truyền 475TN (TTr 43)	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	3	Khu phố Ninh Thành phường Bình Minh	- Cắt FCO trạm 50kVA trụ 19B/21/8 Ninh Thành - B tuyến 475TN	64	0,5699	0,0011	0,0321	0,0001	0,103	926	
142	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV cáp ngầm đường 30/4 tuyến 473TN	Từ LBS 01 từ RMU 05 Sờ Ngoại Vụ đến từ RMU 01 Tượng Đài tuyến 473TN	Thí nghiệm CBM định kỳ cáp ngầm và từ RMU năm 2026 từ LBS 01 từ RMU 05 Sờ Ngoại Vụ đến từ RMU 01 Tượng Đài tuyến 473TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	12	Khu phố 22 phường Tân Ninh	- Cắt LBS 01 từ RMU-05 Sờ Ngoại Vụ tuyến 473TN - Cắt DS trụ 26 Tượng Đài tuyến 473TN - Cắt DS trụ 28/1 Ninh Sơn tuyến 473TN - Cắt LBS 01, 02, 04 từ RMU 01 Tượng Đài tuyến 473TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 03 từ RMU-02 Lâm Vồ tuyến 471TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01 từ RMU 05 Sờ Ngoại Vụ tuyến 473TN - Đóng DTĐ ngăn lộ LBS 01, 02, 03, 04, 05 từ RMU 01 Tượng Đài tuyến 473TN	264	2,3507	0,0044	0,1323	0,0002	0,412	3.704	
143	16-10-26	06h00	16-10-26	06h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473TN	- LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN - Recloser trụ 27 Tượng Đài tuyến 473TN	Chuyển điện khép vòng tuyến 473TN nhận điện tuyến 475TN đến Recloser trụ 27 Tượng Đài tuyến 473TN	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN - Cắt Recloser trụ 27 Tượng Đài tuyến 473TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,372	686	
144	16-10-26	17h00	16-10-26	17h30	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV tuyến 473TN	- LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN - Recloser trụ 27 Tượng Đài tuyến 473TN	Chuyển điện khép vòng về kết lưới cũ sau khi công tác hoàn tất	Chuyển điện	40	Không mất điện	- Đóng Recloser trụ 27 Tượng Đài tuyến 473TN - Cắt LBS trụ 62 Kinh Tế tuyến 475TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	1,372	686	
145	16-10-26	08h00	16-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV từ trụ 80 đến trụ 201, từ trụ 123 đến trụ 123/8, từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Từ trụ 80 đến trụ 201, từ trụ 123 đến trụ 123/8, từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 80 đến trụ 201, từ trụ 123 đến trụ 123/8, từ trụ 130 đến trụ 130/7 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
146	16-10-26	08h00	16-10-26	11h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/190/1 đến trụ 186/190/33/6 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
147	16-10-26	13h30	16-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 206 đến trụ 206/11/14, từ trụ 183 đến trụ 183/10 tuyến 471SD	Từ trụ 206 đến trụ 206/11/14, từ trụ 183 đến trụ 183/10 tuyến 471SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 206 đến trụ 206/11/14, từ trụ 183 đến trụ 183/10 tuyến 471SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
148	16-10-26	13h30	16-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 186/189/22/1A đến trụ 186/189/22/1A/15 tuyến 473SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
149	16-10-26	07h30	16-10-26	16h30	ĐL Trảng Bàng	ĐL Trảng Bàng	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 123 tuyến 471TB	Nhánh rẽ 12,7kV trụ 123 tuyến 471TB	Vệ sinh sứ từ trụ 123/2 đến trụ 123/40, phát quang hành lang	Bảo trì và sửa chữa lưới điện trung, hạ áp	25	Khu phố Bình Nguyên phường Gò Dầu	Cắt LBFCO trụ 123/1 tuyến 471TB	718	6,5005	0,0120	0,3597	0,0007	0,905	8.145	
150	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Bến Cầu	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh trụ 341B tuyến 479MB	Trụ 341B đường dây 22kV Bến Cầu - Long Vĩnh tuyến 479MB	Cắt điện để làm biện pháp an toàn Điện lực Thái Bình thi công công tác từ trụ 299 đến trụ 301B tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Cắt DS 3 pha trụ 341B tuyến 479MB	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
151	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Gắn mới, di dời, nâng công suất, thực hiện ứng dụng hiện trường, thay công tơ định kỳ, hỏng, lệch thời gian, mất đo xa, thay công tơ 3 giá, 2 chiều, cô lập, tái lập điện do quá hạn thanh toán, thu hồi điện kế không sử dụng, thay thùng công tơ bê, lắp DCU, bấm cosse pin rỗng, xử lý đo ghi xa, cân bằng pha hạ áp	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
152	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Gò Dầu, Gia Lộc, xã Thạnh Đức, Phước Thạnh, Truông Mít	Kiểm tra lưới điện, đo tải trung áp, hạ áp, bứt dây leo, bứt lưới mắt cáo, cắt đại thép ống HDPE, che chắn cáp lực tránh chạm chập, vệ sinh gốc trụ, kiểm tra hệ thống đo đếm trung áp, gỡ tổ chim; vệ sinh, phát quang và phun thuốc cỏ gốc trụ, móng neo	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
153	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	Thay trụ BLR thành trụ BTLT, thay dây hạ áp tróc vỏ từ trụ 190/40/15/9 đến trụ 190/40/15/9/5 tuyến 471TĐ, phát quang lưới điện hạ áp trạm trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	4	Áp Tầm Lanh xã Phước Thạnh	Cắt CB TBA 37,5kVA Tầm Lanh 10 trụ 190/40/15 tuyến 471TĐ	39	0,3276	0,0006	0,0000	0,0000	0,079	670	
154	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Gò Dầu	ĐL Gò Dầu	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/17 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/17 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Phát quang lưới điện hạ cao áp Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 190/17 Tầm Lanh tuyến 471TĐ	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
155	17-10-26	07h00	17-10-26	07h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/2 đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 477LH và LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 472SD cấp điện cho tuyến 477LH đến trụ 137/2 Trường Chính trị	Chuyển tải trung thế	14	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD - Cắt LBS, 3LTD trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
156	17-10-26	17h00	17-10-26	17h30	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 137/2 đến trụ 164/2 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN	LBS trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 477LH và LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 477LH cấp điện cho tuyến 472SD đến trụ 164/2 Cầu Nôi	Chuyển tải trung thế	0	Không mất điện	- Đóng 3LTD, LBS trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 164/2 Cầu Nôi tuyến 472SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
157	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 137 đến trụ 137/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 137/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến RMU 27/1 (trụ 137/1/1) Quốc Lộ 22B tuyến 481TN	Lắp hệ thống đo đếm trung áp, sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 137 đến trụ 137/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 137/1 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến RMU 27/1 (trụ 137/1/1) Quốc Lộ 22B tuyến 481TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	28	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điện	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 165 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ - Cắt LBS, đóng DTĐ ngăn lộ LBS 02 từ RMU 27 Mít Một tuyến 481TN (ĐL Tân Ninh đăng ký)	2573	22,0264	0,0459	1,1457	0,0024	0,524	4.189	
158	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 138 đến trụ 153 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 267/1/165 (XDM) đến trụ 267/1/190 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 138 đến trụ 153 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN, từ trụ 267/1/165 (XDM) đến trụ 267/1/190 (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điện	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 165 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
159	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 160 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/156P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 160 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/156P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điện	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 165 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

Trang 7

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
160	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	Công ty Sơn Anh	Đường dây 22kV XDM từ trụ 267/1/1 đến trụ 267/1/190 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Từ trụ 162A Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/152P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Sang nhánh rẽ trung áp, tháo lắp vật tư phụ kiện từ trụ 162A Quốc Lộ 22B tuyến 471TN đến trụ 267/1/152P (XDM) Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Khu phố Hiệp Trường, Hiệp Hòa phường Thanh Điền	- Cắt LBS trụ 164B, DS trụ 165 Hiệp Trường tuyến 471TN - Cắt DS trụ 136 Quốc Lộ 22B tuyến 471TN - Cắt LBS, 3LTD trụ 137/2 Trường Chính Trị tuyến 471TN - Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
161	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 91 đến trụ 120/25/22 Nguyễn Văn Linh tuyến 476TN và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
162	17-10-26	07h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra lưới điện hạ cao áp từ trụ 46 đến trụ 82A Tôn Đức Thắng tuyến 482TN, từ trụ 82A đến trụ 122B Tôn Đức Thắng tuyến 477LH, từ trụ 1 đến trụ 52 Nguyễn Chí Thanh tuyến 477LH, từ trụ 146/1 đến trụ 146/5 Phạm Hùng tuyến 482TN Và các nhánh rẽ	Kiểm tra định kỳ ngày	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
163	17-10-26	16h30	17-10-26	17h00	ĐL Hòa Thành	ĐL Hòa Thành	Đường dây 22kV từ trụ 267/1/1P Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ đến RMU 27/1 (trụ 137/1/1) Quốc Lộ 22B tuyến 481TN	Từ trụ 267/1P/189 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ đến RMU 27/1 (trụ 137/1/1) Quốc Lộ 22B tuyến 481TN	Đóng điện nghiệm thu DS trụ 267/1P/189, Rec trụ 267/1P/190 và đường dây XDM từ trụ 267/1P/189 Quốc Lộ 22B tuyến 478TĐ đến RMU 27/1 (trụ 137/1/1) Quốc Lộ 22B tuyến 481TN	Đầu tư xây dựng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Cắt LBS trụ 267/1P/94, DS trụ 267/1P/95 Bến Kéo tuyến 478TĐ	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
164	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Đường dây và các nhánh rẽ hạ áp khu vực phường Tân Ninh, Bình Minh, Ninh Thạnh	Gắn điện kế mới, thay định kỳ, dời điện kế từ nhà ra trụ, thay điện kế không truyền dữ liệu, tháo thanh lý, kiểm tra nhanh chậm, gắn modem đọc từ xa; thay thùng bể khu vực quản lý ĐLTN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
165	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Tân Ninh	ĐL Tân Ninh	Đường dây 22kV và các nhánh rẽ tuyến 471TN	Từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Phát quang hành lang lưới điện cao hạ áp từ trụ 53 đến trụ 96 và các nhánh rẽ đường Trần Hưng Đạo tuyến 471TN	Thí nghiệm, sửa chữa bảo dưỡng trung, hạ áp	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
166	17-10-26	06h00	17-10-26	06h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Nối tuyến Ninh Điện - Long Vĩnh từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89, từ trụ 294/1 đến trụ 294/36 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89, từ trụ 294/1 đến trụ 294/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng tuyến 476SD nhận điện tuyến 477SD về Recloser Long Châu trụ 294/1 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD. - Cắt Recloser trụ 294/1 Long Châu và DS 3 pha trụ 294/1A tuyến 476SD	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
167	17-10-26	18h00	17-10-26	18h30	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 22kV Nối tuyến Ninh Điện - Long Vĩnh từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89, từ trụ 294/1 đến trụ 294/36 tuyến 476SD	Từ trụ 128/98/1 đến trụ 128/98/89, từ trụ 294/1 đến trụ 294/36 tuyến 476SD	Chuyển điện khép vòng về kết lưới ban đầu	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	- Đóng DS 3 pha trụ 294/1A và Recloser trụ 294/1 Long Châu tuyến 476SD. - Cắt LBS trụ 128/98/1 Gò Nổi tuyến 477SD-476SD.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
168	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Đường dây 22kV Thanh Điện - Long Vĩnh từ trụ 299 đến trụ 330 tuyến 476SD	Từ trụ 299 đến trụ 330 tuyến 476SD	Trồng trụ xen lưới, lắp phụ kiện lưới điện, kết hợp phát quang lưới điện cao áp, hạ áp từ trụ 299 đến trụ 330 tuyến 476SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	20	Không mất điện	- Cắt LBS trụ 277D và DS trụ 278 Gò Chai tuyến 476SD. - Cắt DS trụ 341B tuyến 479MB (ĐL Bến Cầu đăng ký).	1871	16,7666	0,0310	0,9373	0,0017	0,686	6.172	
169	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/65B/6 đến trụ 128/65B/30, từ trụ 128/65B/19 đến trụ 128/65B/19/10 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
170	17-10-26	08h00	17-10-26	17h00	ĐL Thái Bình	ĐL Thái Bình	Nhánh rẽ 12,7kV từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Phát quang lưới điện hạ, cao áp từ trụ 128/97/1 đến trụ 128/97/29/32 tuyến 477SD	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	Không cắt điện	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
171	18-10-26	08h00	18-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty PouHung	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 7 Công ty PouHung tuyến 472HT	Trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ của Công ty Pouhung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của Công ty Pouhung: Bảo trì thiết bị trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ Công ty PouHung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của khách hàng	120	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty PouHung	Cắt REC và DS tại trụ 7 Công ty PouHung tuyến 472HT	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	4,115	37.035	
172	18-10-26	08h00	18-10-26	17h00	ĐL Dương Minh Châu	Công ty PouHung	Nhánh rẽ 22kV từ trụ 13B/11B/1 Công ty PouHung tuyến 476HT	Trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ của Công ty Pouhung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của Công ty Pouhung: Bảo trì thiết bị trong nhà xưởng thuộc hệ thống điện nội bộ Công ty PouHung	Cắt điện bàn giao theo đề nghị của khách hàng	140	Trạm chuyên dùng khách hàng: Công ty PouHung	Cắt REC và 3LTD trụ 13B/11B/1 Công ty PouHung tuyến 476HT	1	0,0096	0,0000	0,0005	0,0000	4,801	43.209	
C. HOTLINE																					
CƠ SỞ 1																					
1	12-10-26	09h30	12-10-26	10h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 02 - 03 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
2	12-10-26	10h15	12-10-26	10h45	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 08 - 08A ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
3	12-10-26	11h00	12-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 08A - 09 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
4	12-10-26	11h45	12-10-26	12h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 10 - 11 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường 02 mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
5	12-10-26	13h15	12-10-26	13h45	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 12 - 13 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
6	12-10-26	14h00	12-10-26	14h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 13 - 14 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
7	12-10-26	14h45	12-10-26	15h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 15 - 15A ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
8	12-10-26	15h30	12-10-26	16h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 17 - 18 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường 02 mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
9	12-10-26	16h30	12-10-26	17h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ Kinh Cửa Đông.	Tại khoảng trụ số 18 - 19 ĐĐ 474MH/37/20 (nhánh rẽ Kinh Cửa Đông), khu phố 8, phường Kiến Tường, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 474 MỘC Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
10	13-10-26	08h30	13-10-26	09h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 45 - 46 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 MỘC Hóa, MC 471 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 MỘC Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
11	13-10-26	09h15	13-10-26	09h45	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 39 - 40 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 MỘC Hóa, MC 471 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 MỘC Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
12	13-10-26	10h00	13-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 37 - 38 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường 02 mối nối dây pha. Thay sứ đứng tại trụ số 38.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 MỘC Hóa, MC 471 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 MỘC Hóa. 2/ Cắt FCO TBA T38 BP Giảng Giơ tại trụ số 38 ĐĐ 471MH/150P/110/69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ).	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
13	13-10-26	13h30	13-10-26	14h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 36 - 37 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 MỘC Hóa, MC 471 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 MỘC Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
14	13-10-26	14h15	13-10-26	15h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 31 - 32 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha. Thay sứ đứng tại trụ số 32.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 MỘC Hóa, MC 471 MỘC Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 MỘC Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
15	13-10-26	15h45	13-10-26	16h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 30 - 31 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
16	14-10-26	08h30	14-10-26	09h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 22 - 23 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường 02 mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
17	14-10-26	09h30	14-10-26	10h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 18 - 19 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
18	14-10-26	10h15	14-10-26	10h45	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 16 - 17 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
19	14-10-26	11h00	14-10-26	11h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 12 - 13 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
20	14-10-26	13h00	14-10-26	13h30	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ.	Tại khoảng trụ số 10 - 11 ĐĐ 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giăng Giơ), ấp Thạnh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

STT	Thời điểm cắt điện/cô lập		Thời điểm đóng điện/tái lập		Đơn vị QLVH	Đơn vị công tác	Tên thiết bị, đường dây, Trạm biến áp	Địa điểm công tác	Nội dung công tác	Lý do bảo dưỡng, sửa chữa, thí nghiệm	Imax (A)	Phạm vi ảnh hưởng ngừng cung cấp điện	Biện pháp an toàn	Số KH mất điện	Độ tin cậy (dự kiến)				CS mất (MW)	SL mất (KWH)	Ghi chú
	Ngày	Giờ	Ngày	Giờ											Đơn vị		Công ty				
															SAIDI	SAIFI	SAIDI	SAIFI			
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	(17)	(18)	(19)	(20)	(21)	(22)
21	14-10-26	13h45	14-10-26	14h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 07 - 08 ĐD 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
22	14-10-26	14h30	14-10-26	15h00	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại khoảng trụ số 06 - 07 ĐD 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Gia cường mối nối dây pha.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
23	14-10-26	15h15	14-10-26	16h15	ĐL Kiến Tường	XNDV Điện lực Tây Ninh	Nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ.	Tại trụ số 05 ĐD 471MH/150P/110 /69 (nhánh rẽ ĐBP Giảng Giơ), ấp Thanh Trị, xã Bình Hiệp, tỉnh Tây Ninh.	Thay sứ đứng + chân sứ đỉnh thẳng.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T145 tuyến 471 Mộc Hóa, MC 471 Mộc Hóa - đường dây 22kV tuyến 471 Mộc Hóa.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
24	15-10-26	09h00	15-10-26	11h30	ĐL Vĩnh Hưng	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Vĩnh Hưng.	Tại trụ số 232 ĐD 474VH (tuyến 474 Vĩnh Hưng), ĐT 831, ấp Vĩnh Bình, xã Tuyên Bình, tỉnh Tây Ninh.	Bọc ống xoắn silicon lèo của pha bia trong, pha giữa, pha bia ngoài.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: Rec T245 Vĩnh Bình, MC 474 Vĩnh Hưng - đường dây 22kV tuyến 474 Vĩnh Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
25	15-10-26	13h00	15-10-26	15h00	ĐL Vĩnh Hưng	XNDV Điện lực Tây Ninh	Tuyến 474 Vĩnh Hưng.	Tại trụ số 255C ĐD 474VH (tuyến 474 Vĩnh Hưng), ĐT 831, ấp Vĩnh Hưng, xã Vĩnh Hưng, tỉnh Tây Ninh.	Quản băng keo cách điện trung thế mối nối ép của pha bia trong, pha giữa, pha bia ngoài.	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	0	Không mất điện	1/ Khóa chế độ tự đóng lại: MC 474 Vĩnh Hưng - đường dây 22kV tuyến 474 Vĩnh Hưng.	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	
CƠ SỞ 2																					
1	16-10-26	08h00	16-10-26	16h30	ĐL Tân Biên	ĐL Tân Biên, XNDV ĐL Tây Ninh	Trạm 110/22kV Tân Biên tuyến 475TBI, 477TBI	Từ trụ 104/11 đến trụ 104/11A tuyến 475TBI, 477TBI	Bản giao đội Hotline thi công tháo gỡ phụ kiện Recloser trụ 104/11, tạo khoảng hở, lắp 3 kẹp quai trụ 104/11A, thu hồi trụ trung áp 104/11 tuyến 475TBI, 477TBI	Bảo trì và sửa chữa lưới điện	140	Không mất điện	Khóa chế độ tự đóng lại: + MC 475TBI, MC 477TBI + Recloser trụ 48/3 Nguyễn Duy Trinh tuyến 477TBI	0	0,0000	0,0000	0,0000	0,0000	0,000	0	

- Tổng công suất mất trong tuần do công tác của PCTN:
122,426 MW
- Tổng SAIDI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:
26,4901 Phút

- Tổng sản lượng điện mất trong tuần do công tác của PCTN:
642.563 KWh
- Tổng SAIFI dự kiến trong tuần do công tác của PCTN:
0,0991 Lần